

ĐẠI KỶ NGUYÊN

TRỰC THUỘC TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG ĐA QUỐC GIA EPOCH MEDIA GROUP

www.DKN.tv

Người Việt
không xấu xí:
CÁI VĨA HÈ
VÀ NỒI NGẠI
'MANG TIẾNG'

20 năm đi dạy
học sinh giỏi,
GIỜ TÔI MỚI NHẬN RA
MÔN HỌC QUAN TRỌNG
NHẤT CUỘC ĐỜI

Nếu sự tình
không như mong muốn,
HÃY TIN ÔNG TRỜI
CÓ AN BÀI KHÁC
CHO BẠN

PHỤ NỮ

chính là Phong thủy, Vận khí
của gia đình







ĐẠI KỶ NGUYÊN

www.DKN.tv

Truyền thuyết hoa loa kèn kể về tình yêu của một cô gái đại khờ, mong manh nhưng son sắt, đến cuối đời vẫn dành trọn niềm tin và yêu thương vô tận với người con trai mà cô đã hẹn ước. Và khi từ già nhân gian, từ trái tim ấy mọc lên những đóa hoa tinh khiết, trong ngần, tỏa ngát thứ hương dịu ngọt như bài hát về tình yêu, lòng bao dung và niềm tin không bao giờ mất...

Không rực rỡ như hoa hồng, chẳng sang trọng như lan, lặng lẽ sắc trắng trong ngần, mong manh, thanh khiết, loa kèn đẹp như một cô gái Hà Thành xưa, thanh nhã, dịu dàng. Phải chăng sự trong ngần, thánh khiết và bình yên nơi loài hoa ấy đã thức dậy trong mỗi người cái phần vẹn nguyên trong trẻo mà ai cũng từng có, chỉ là trong dòng chảy bộn bề của tranh đấu ngược xuôi người ta đã vô tình để mất, nên thấy nao lòng, vương vấn trước màu hoa thuần khiết, dịu dàng...

‘Người ta là hoa đất’ – Con người vốn là tinh hoa của đất trời, tự trong sinh mệnh đã đồng hoá với đặc tính Chân Thiện Nhẫn của vũ trụ, khi sinh ra đã được thụ hưởng cái linh khí thuần khiết của đất trời. Tìm lại vẻ đẹp phụ nữ truyền thống là chủ đề chính Chuyên san Đại Kỷ Nguyên số thứ 3. Hy vọng những giá trị sống cao đẹp mà chúng tôi gửi gắm trong từng bài viết như dư âm dịu ngọt và trong lành mà loài hoa ấy gợi ra sẽ vương lại thật lâu trong tâm hồn bạn đọc về những điều sáng trong, đẹp đẽ của đời sống thanh sạch và giản dị mà ai đó có thể đã lãng quên...

BBT ĐẠI KỶ NGUYÊN

NỘI DUNG



Văn hóa

8 | Quý tộc là một trạng thái tinh thần chứ không phải sự hưởng thụ vật chất

12 | Người Việt không xấu xí: Cái vĩa hè và nỗi ngại 'mang tiếng'

16 | Một phút nóng giận, ân hận suốt đời: Câu chuyện xúc động về con chim ưng quý của Thành Cát Tư Hãn

20 | 20 năm đi dạy học sinh giỏi, giờ tôi mới nhận ra môn học quan trọng nhất cuộc đời

26 | Thơ: Lưng trời mặt đất tìm tri kỷ, say tỉnh rồi quên cả lối về

28 | Biết nghĩ cho người khác là một loại trí tuệ, một loại cảnh giới cao thượng

31 | Đời người lắm lúc: Xinh đẹp

thông minh, tướng PHÚC nhưng là HỌA; đại khờ ngốc nghếch, tướng HỌA lại là PHÚC

36 | Chuyện xử án như phi thường của 'Bao Công đất Việt'

39 | Lùi một bước biển rộng trời cao, người biết nhẫn mới làm nên việc lớn

42 | Nếu sự tình không như mong muốn, hãy tin ông trời có an bài khác cho bạn

44 | Phụ nữ chính là Phong thủy, Vận khí của gia đình

52 | Một người làm quan cả họ được nhờ có ý nghĩa không như bạn nghĩ

56 | Thơ: Trong cõi vô thường bao tất bật, Ta là hạt bụi nhuộm trần gian





Nghệ thuật

57 | Nghệ thuật vượt thời gian: Shen Yun với sứ mệnh hồi sinh nền văn minh 5.000 năm

68 | Hãy ôm em trong vòng tay của mẹ – Những tuyệt tác ngọt ngào về tình mẫu tử của William-Adolphe Bouguereau

Đời sống

76 | Bà lão nghèo ăn cắp ổ bánh mì và phiên tòa kỳ lạ của ngài thị trưởng nổi tiếng nhất nước Mỹ

79 | “Không vội! Nhưng mẹ cho con một lời khuyên – Tĩnh lặng mới có thể nghỉ được xa!”

82 | Không dùng điện, TV, lối sống ‘ngốc nghếch’ của bộ tộc thiểu số Mỹ lại khiến nhiều người ao ước

88 | Hiệu ứng Benjamin Franklin: Nghệ thuật biến thù thành bạn không phải ai cũng biết

Thế giới

93 | Giáo sư Australia so sánh chính quyền Trung Quốc với Đức Quốc Xã

98 | Vì sao Lincoln và Washington trở thành biểu tượng vĩ đại của nước Mỹ?

102 | Điều gì ẩn sau sự tự tin của Tổng thống Trump?

Kinh tế

107 | Bí quyết nào giúp Đức, Nhật Bản và Hàn Quốc từ kém phát triển vươn lên thành cường quốc?

Sức khỏe

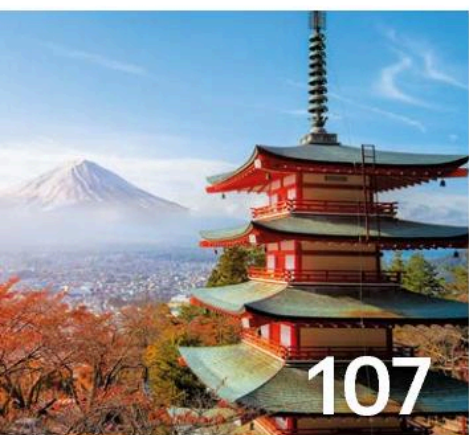
112 | Hãy chặn đứng ung thư trước khi nó bắt đầu! Kỳ 3: 9 thói quen hàng ngày cần tránh

117 | 100 lời khuyên lúc lâm chung của vị Thầy thuốc Trung y 112 tuổi (phần 2)

Khoa học

121 | Dù khoa học có thừa nhận hay không, Thần Phật vẫn luôn luôn tồn tại

128 | Sự thật về thuyết tiến hóa: Hình vẽ phôi thai giả của Haeckel, vụ lừa đảo xuyên thế kỷ





ĐẠI KỶ NGUYÊN

VIỆT NAM

TRỰC THUỘC
TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG ĐA QUỐC GIA EPOCH MEDIA GROUP
TRỤ SỞ TẠI NEW YORK, HOA KỲ

CÓ MẶT TẠI 35 QUỐC GIA VỚI 21 NGÔN NGỮ

Bulgarian • Chinese • Czech • English • French • German • Hebrew • Indonesian • Italian
• Japanese • Korean • Persian • Portuguese • Romanian • Russian • Slovak • Spanish •
Swedish • Turkish • Ukrainian • Vietnamese

Website: www.DKN.tv

Email: contact@dkn.tv

Facebook: www.facebook.com/DaiKyNguyenVietnam/

CHUYÊN SAN ĐẠI KỶ NGUYÊN

SỐ 03

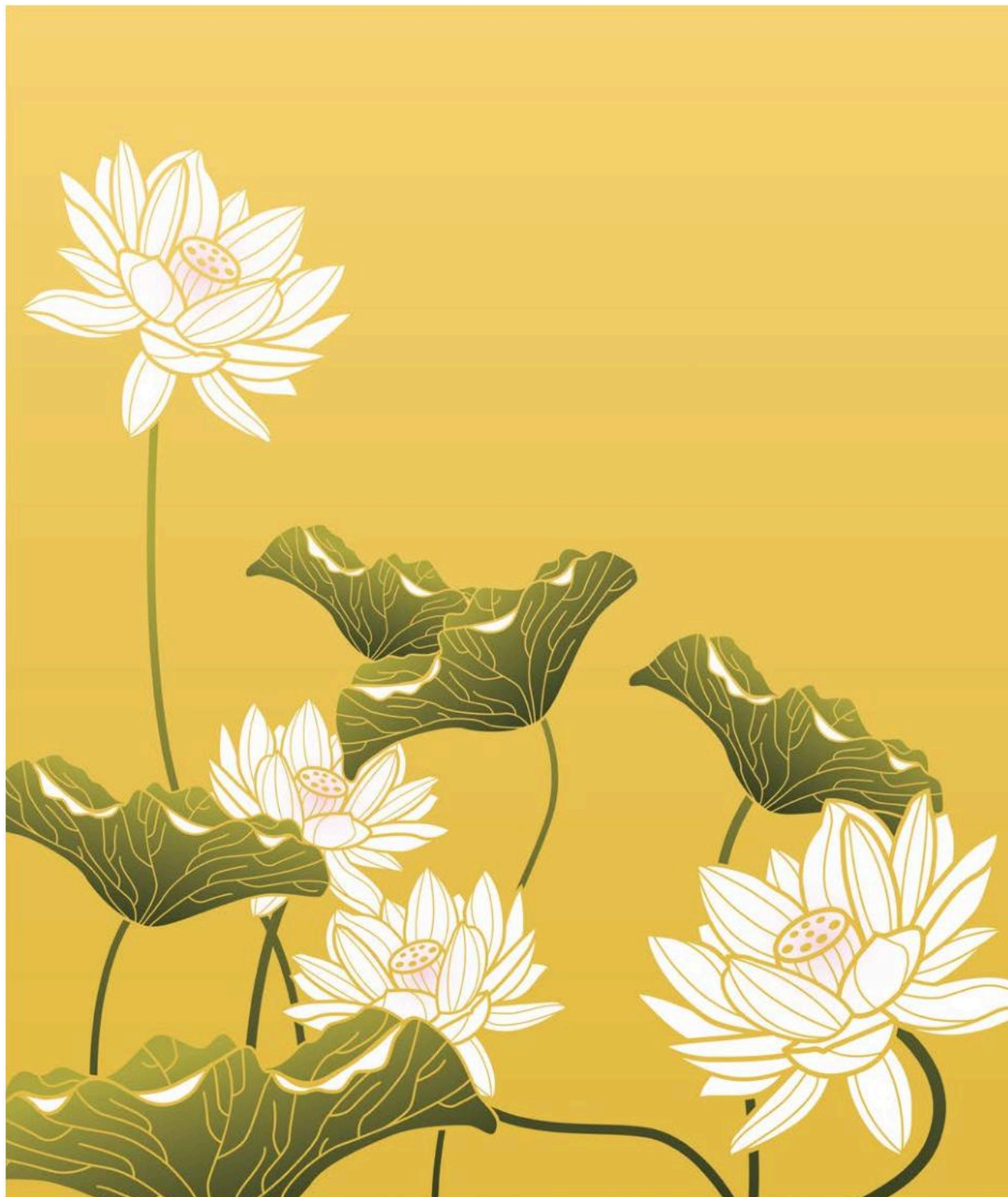
Ảnh bìa: Đại Kỷ Nguyên
Thiết kế: Huệ Minh



**Ấn bản này không mang tính thương mại.
Độc giả có thể tải miễn phí (bao gồm cả bản
xem trực tuyến và bản chất lượng cao dành
cho in ấn) từ website: www.DKN.tv*

Văn hóa

Tìm về giá trị văn hóa truyền thống được lưu truyền từ ngàn năm – cội nguồn thuần khiết và đẹp đẽ nơi nhân loại bắt đầu; đề cao các giá trị đạo lý, nhân sinh, tín ngưỡng đối với Thần Phật – niềm tin bất tử để chúng ta luôn vững vàng và bình yên trong biển lớn đầy sóng gió cuộc đời.



QUÝ TỘC

là một
**trạng thái
tinh thần**
chứ không phải
**sự hưởng thụ
vật chất**

CHÂU YẾN LÂM

Một người có tâm hồn cao quý thì trong từng cử chỉ hành động nhỏ cũng thể hiện ra được phẩm chất tao nhã. Một xã hội có đạo đức cao quý thì từ đường phố rộng lớn cho đến các ngõ hẻm đều lộ rõ sự ấm áp hài hòa. Một dân tộc có khí chất cao quý nhất định là dân tộc khiến người đời đều tôn sùng kính trọng.

SỰ GIÀU CÓ CỦA MỘT NGƯỜI KHÔNG NẪM Ở VẬT CHẤT MÀ ĐƯỢC THỂ HIỆN THÔNG QUA NỘI TÂM CỦA HỌ

Phú chỉ là sự sở hữu của vật chất, nếu không có tinh thần cao quý, thì sẽ không bao giờ có thể trở thành quý tộc. Giáo sư Trịnh Cường của Đại học Chiết Giang nói một cách thẳng thắn không e ngại rằng: “Người dân chúng ta thì có hai người trên xe buýt thôi mà vẫn chen lấn nhau. Tương lai cho dù Trung Quốc phát triển rồi, bạn hãy nhìn những người giàu lái xe hơi sang trọng xem, họ khạc nhổ, vứt rác qua cửa kính ô tô, bạn sẽ biết ngay Trung Quốc có giàu có hơn nữa cũng không có lớn mạnh”.





“Phú nhị đại” (chỉ thế hệ con nhà giàu thứ hai) ở Trung Quốc gần như là một từ châm biếm, trong mắt không xem ai ra gì, ngang ngược không nể sợ điều gì. Bởi người giàu ở Trung Quốc phần lớn đều bắt đầu giàu lên từ sau khi cải cách và mở cửa, tiền của tích lũy được cũng chỉ mới có 30 năm mà thôi. Vì vậy mới nói Trung Quốc không có người giàu có thực sự, cùng lắm cũng chỉ là một số nhà giàu mới nổi.

Lại nhìn sang các nước phương Tây. Trong Thế chiến II, hoàng tử nước Anh Edward đi thị sát một khu dân nghèo (khu ổ chuột). Khi đó ông trịnh trọng nói với một bà lão nghèo rằng: “Xin hỏi, tôi

có thể vào được không?”. Như vậy đấy, một nhà quý tộc chân chính luôn luôn tôn trọng người khác, cho dù đối phương là một người nghèo không một xu dính túi.

Tại nơi nào đó ở Đức, một thanh niên mù với sự giúp đỡ của chú chó dẫn đường đi đến trạm xe buýt. Đến nơi, một người đàn ông đứng ở phía trước nhanh chóng đứng ra phía sau nhường chỗ cho anh, những người khác cũng im lặng, không ai bảo ai, tự động nhanh chóng bước ra sau. Đang là giờ cao điểm nên trong xe buýt có rất nhiều hành khách, mọi người ngay lập tức nhường ra một khoảng không gian cho anh thanh niên mù,

một người phụ nữ kéo đứa con trai đang ngồi của mình đứng dậy. Chú chó dẫn đường hướng dẫn cho chủ nhân của mình ngồi vào chỗ, tất cả những điều này diễn ra, anh thanh niên đều không hay biết.

Tại một nhà hàng nổi tiếng ở Los Angeles, mỗi người khi gọi cà phê sẽ đều gọi thêm một ly, nhân viên phục vụ sẽ dán cái phiếu ghi ly gọi thêm đó lên trên tường, những điều này hầu như đã trở thành quy tắc thường lệ. Đến khi có những người ăn mặc hoàn toàn không cân xứng với không khí sang trọng của tiệm cà phê mà bước vào trong tiệm, chỉ cần nói cà phê trên tường, là nhân viên phục vụ sẽ cung kính bưng ra một ly cà phê thơm ngon. Sau khi uống xong cũng không cần trả tiền, nhân viên phục vụ chỉ xé cái phiếu trên tường xuống là xong. Thì ra đây là một hình thức thể hiện sự tôn trọng của người dân nơi đây đối với những người nghèo. Người nghèo không cần cúi người khom lưng hạ thấp sự tôn nghiêm, mà vẫn có thể được thưởng thức những ly cà phê thơm ngon nóng hổi.

QUÝ TỘC LÀ MỘT TRẠNG THÁI TINH THẦN CHỨ KHÔNG PHẢI SỰ HƯỞNG THỤ VẬT CHẤT

Cao quý hay không, thì khoảng cách của tiền bạc, kinh tế không thể nào quyết định được, nó là nằm ở bản tính của con người. Trữ An Bình trong *"Anh quốc phong thái lực"* có nói: *"Phàm là một quý ông quý tộc thực thụ, họ đều xem thường đồng tiền... Người Anh cho rằng một quý ông quý tộc thực thụ là một người cao quý thực sự, chính trực, không thiên vị, không sợ gian khó, thậm chí có thể vì người khác mà hy sinh chính mình. Anh ta không chỉ là một người có danh dự, mà còn là một người có lương tri"*.

Giáo sư Vu Đan từng nói, khí chất cao quý chính là một sự từ bi, một loại trách nhiệm, một kiểu gánh vác, là mối quan tâm lâu dài đối với xã hội.

Toàn bộ tài sản của Bill Gates đều quyên tặng cho xã hội, trên người con gái ông không có một món đồ hàng hiệu nào nổi bật, không lái siêu xe thể thao, không đeo túi xách đắt tiền, cũng không trang điểm lộng lẫy.



Bill Gates.

Các nhà tử phú Trung Quốc đua nhau cho con vào học ở trường học quý tộc nước Anh, nhưng họ lại phát hiện rằng, cho dù là trường học tốt nhất, cuộc sống ở trường trung học Eton còn gian khổ hơn cả trường bình dân. Họ sẽ không hiểu được rằng, quý tộc là một trạng thái tinh thần chứ không phải là sự hưởng thụ vật chất.

Vậy nên, có người đã phải thừa nhận rằng: *“Tinh thần quý tộc mà người Phương Tây tôn sùng không phải là tinh thần của nhà giàu mới nổi, nó không đối lập với tinh thần bình dân, không có nghĩa là sống cuộc sống giàu có sang trọng. Nó dùng hàng loạt các giá trị danh dự, trách nhiệm, dũng cảm, tự kỷ luật để làm tinh thần đi đầu của cái cốt lõi. Quý tộc chân chính nhất định phải có khả năng tự kiểm soát, nhất định có sức mạnh tinh thần lớn mạnh, mà loại sức mạnh tinh thần này cần được nuôi dưỡng từ khi còn nhỏ”.*

SỰ GIÀU CÓ VỀ VẬT CHẤT KHÔNG THỂ CHẠM ĐẾN SỰ CAO QUÝ CỦA TINH THẦN

Cao quý không phải là các xa xỉ phẩm của hình thức bên ngoài, cao quý bắt nguồn từ sự gánh vác bản tính thiện lương của nội tâm. Sự giàu có về tiền bạc không bao giờ bù đắp được sự nghèo nàn về tinh thần. Sự giàu có đầy đủ về mặt vật chất cũng không thể sánh ngang sự cao quý của tinh thần. “Phú” có thể là một chữ số, nhưng nội dung bên trong của “quý” càng sâu sắc hơn, là tinh thần nội tâm phong phú mà tiền bạc không bao giờ có thể cân bằng được.

Phú mà không quý (giàu mà không sang) chỉ có thể là phú hào địa chủ. Bạn có thể trở nên giàu có chỉ trong một đêm, nhưng khí chất cao quý thì phải dành cả đời để nuôi dưỡng. Khổng Tử từng nói: *“Giàu mà không kiêu, chỉ bằng giàu mà khéo giữ lễ nghi”.* Ngày nay chúng ta dường như không thiếu những nhà giàu có địa chủ, nhưng chúng ta lại thiếu những quý tộc.



Khổng Tử.

Cao quý là tấm lòng đầy hào khí và thương cảm đối với những người nghèo khó trong thiên hạ. Cao quý là trách chí và ý chí dám đảm đương nỗi lo của nước nhà dẫu cho địa vị thấp kém. Cao quý là tinh thần trách nhiệm ‘lo trước cái lo của

thiên hạ, vui sau cái vui của thiên hạ’.

Và sự giàu có về tinh thần chính là cơ sở tốt nhất để dưỡng thành tính cách cao quý ấy. Lấy cao quý làm cái đẹp, tạo ra bầu không khí hài hòa một cách hoàn toàn tự nhiên, nâng cao tố chất của chúng ta một cách âm thầm bình lặng. Lấy cao quý làm tôn kính, trong lúc sáng tạo ra nhiều của cải vật chất, tinh thần cũng được nâng tầm lên một cảnh giới khác.

Một người có tâm hồn cao quý thì trong từng cử chỉ hành động nhỏ cũng thể hiện ra được phẩm chất tao nhã; một xã hội có đạo đức cao quý thì từ đường phố rộng lớn cho đến các ngõ hẻm đều lộ rõ sự ấm áp hài hòa; một dân tộc có khí chất cao quý nhất định là dân tộc khiến người đời đều tôn sùng kính trọng. Và xin nhớ, đừng để phú mà không quý trở thành một nỗi đau dai dẳng...□

**Phú mà không quý
(giàu mà không
sang) chỉ có thể là
phú hào địa chủ.
Bạn có thể trở nên
giàu có chỉ trong
một đêm, nhưng
khí chất cao quý thì
phải dành cả đời để
nuôi dưỡng.**

Người Việt không xấu xí: Cái vỉa hè và nỗi ngại ‘mang tiếng’

THU HIỀN

Loạt bài Người Việt không xấu xí của chuyên mục Văn hóa – Đại Kỷ Nguyên hy vọng sẽ mang tới làn gió mát lành giữa những trăn trở về hình ảnh ngày nay của người Việt Nam. Chúng tôi muốn cung cấp cho độc giả một góc nhìn khác, để chúng ta cùng quay trở lại với những nét đẹp đã từng tồn tại và trở thành bản sắc văn hóa một thời của cha ông. Để từ đó cùng nhau thực hành, lan tỏa những nét văn hóa tốt đẹp.

Giữa những nỗi tủi hổ của dân tộc và sự chỉ trích lẫn nhau, một gợn nước nhỏ bé hy vọng sẽ trở thành cơn sóng lớn cuốn trôi những gì được đặt tên là xấu xí trong tác phong, lối sống của người Việt hiện đại. Thay vì cứ nói mãi về những điều chưa được, chúng ta hãy cùng thực hành với sự rộng lượng và đố kỵ lẫn nhau. Bởi cái xấu chỉ có thể bị đẩy lùi bởi cái Thiện.

Ông Jean Noel Poirier, cựu đại sứ Pháp tại Việt Nam với một tình yêu say đắm dành cho Hà Nội đã tiết lộ rằng, điều cuốn hút ông nhất khi sống ở đây là văn hóa vỉa hè:

“Đường như người Hà Nội trên khu phố cổ chẳng có điều gì phải giấu giếm, chẳng có điều gì cần bí mật. Họ sống trên vỉa hè, nấu cơm trên vỉa hè, nuôi con trên vỉa hè, làm việc trên vỉa hè, ngủ trên vỉa hè. Không sợ ai ‘nhòm ngó’ cả. Khách du lịch nhìn thấy đời sống trên vỉa hè sẽ thấy thói quen sinh hoạt của người Hà Nội. Và tôi nói thật, ẩm thực vỉa hè của các

bạn cũng rất tuyệt”.

Cách đây hơn 40 năm, cũng có một nhà báo người Pháp đã có bài viết với nhan đề: “Vỉa hè Hà Nội”. Với một giọng văn hóm hỉnh, nhà báo đã mô tả vô cùng phong phú chức năng của vỉa hè Hà Nội. Từ chuyện đào hầm cá nhân tránh bom Mỹ, khoan giếng lấy nước, buôn thúng bán mẹt, đến



chuyện xi trẻ con và hóng mát những đêm trắng thanh mát điện...

Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thị Phương Châm, Viện trưởng Viện Nghiên cứu văn hóa, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam đã từng chia sẻ rằng vỉa hè là không gian sinh hoạt và không gian kinh tế đa dạng, linh hoạt... *"Nơi đây không chỉ có các hoạt động kinh tế tư nhân mà có cả hoạt động kinh doanh có tổ chức, không chỉ của tầng lớp bình dân mà cả của tầng lớp trung lưu và giàu có"*.

Trên vỉa hè xứ ta, cái gì cũng có, việc gì cũng thấy, có những ký ức, có những niềm vui nỗi buồn, có rất nhiều điều bình dị đẹp đẽ, chỉ thiếu mỗi... chỗ đi. Người đi bộ nhiều khi là phải đi xuống lòng đường, có đi được trên vỉa hè thì cũng phải... "đánh võng" thì mới qua được một đoạn ngắn.

Không chỉ ở trên cái vỉa hè ở những khu phố tập nập, sự "đua nỏ" cũng lan tới cả những khu



chung cư. Ông Poirier chia sẻ: *"Trước đây, không có cửa hàng cửa hiệu gì xung quanh cả, kể cả ở các khu lớn như Giảng Võ, Thành Công. Nhưng bây giờ thì khác rồi, người dân lao ra trái, lao ra phải, lao ra không trung. Chỗ nào lao ra được là họ lao ra. Khu tập thể chính là nơi có nhiều quán ăn nhất. Chắc các kiến trúc sư người Nga khi quay lại cũng khó có thể nhận ra được tác phẩm của mình"*.

Cứ như thế, theo tháng năm, không biết tự lúc nào, cái vỉa hè ở quê ta ngày càng đa dạng về chức năng sử dụng, nhưng có một chức năng cơ bản nhất là để dành cho người đi bộ thì lại ngày càng thu hẹp.

Thật ra vỉa hè chưa bao giờ chỉ là của riêng người đi bộ. Theo Phó Giáo sư Phương Châm: *"Sau khi chiếm Hà Nội năm 1883, người Pháp đã cải tạo, quy hoạch các con phố quanh hồ Gươm; và vỉa hè Tràng Tiền được xem là vỉa hè đầu tiên theo kiểu phương Tây ở Hà Nội. Sau đó, khu 36 phố phường đều có vỉa hè. Người Pháp cũng cho thuê vỉa hè để mở cửa hàng buôn bán. Đầu thế kỷ 20, một số khách sạn hạng sang xuất hiện quanh hồ Gươm. Họ đã thuê vỉa hè mở các quán cà phê dọc theo mái hiên và chúng rất được ưa thích"*.

Ở châu Âu, vỉa hè cũng được sử dụng cho nhiều mục đích. Nó không chỉ là không gian đi lại mà còn là nơi chốn văn hóa, gắn với nhiều yếu tố văn hóa



đặc trưng của các quốc gia.

Thế nhưng, làm thế nào để tất cả các chức năng của cái vỉa hè đều được thực hiện trong hài hòa mà không dẫn tới sự thiệt thòi cho người đi bộ. Nhà văn hóa Hoàng Đạo Thúy từng viết như thế này về nhà phố thủ đô xưa: *“Bề mặt các nhà sắp theo mặt phố, lúc đầu chắc cũng có so le, rồi điều chỉnh dần qua năm tháng. Bà con cùng ở một phố, một phường, đều ‘biết điều’, bảo nhau. Dân quen trọng lễ, nghĩa, quen sống trật tự, lẩn ra đường một chút, là sợ ‘mang tiếng’. Vì thế mà ở phố cũ, các chỗ khuynh ra sát đường cái rất ít...”*.

Chính cái gọi là “biết điều” đó đã khiến dân ta xưa giữ cho vỉa hè và mặt phố đẹp đẽ, quy củ. Người xưa ý tứ, sợ mang tiếng nên mới không dám làm phiền một ai, huống là làm phiền tới cả phố, cả làng.

Thật ra cái vỉa hè là của chung, ai cũng có thể trưng dụng, thậm chí có thêm nhiều chức năng thì lại càng tiện lợi cho mọi người và đa dạng về văn hóa hơn.

Thế nhưng chúng ta đã quên mất một điều cơ bản, rằng trước khi nghĩ tới việc hiện thực được lợi ích của mình thì phải nghĩ tới lợi ích của người khác. Việc mình làm có thể ảnh hưởng tới lợi ích của ai khác không? Chỉ cần làm giảm lợi ích của một người thì ta cũng không được làm chứ đừng nói là cả tập thể, cả khu phố, thậm chí là cả bộ mặt của dân tộc.



Người xưa cũng buôn bán, kinh doanh trên vỉa hè nhưng họ không vì để bày được nhiều hàng hơn mà tràn ra cả phần đường cho người đi bộ. Gánh hàng rong cũng chọn chỗ không ảnh hưởng tới nhà chủ bên đường và người đi bộ để ngồi bán. Nhà mặt phố cũng tự biết nhìn nhau mà so sao cho không bị lỗi ra lồm vào làm mất mỹ quan vỉa hè, đường phố.

Việc mà cụ Hoàng Đạo Thúy gọi là “sợ mang tiếng” đấy, nó không phải là sĩ diện, coi trọng hình thức, mà là sống trong sự giới hạn của quy phạm đạo đức. Khi con người có đạo đức ước thúc thì mọi hành động của họ đều sẽ trong sự giới hạn của việc không làm hại tới người khác, chứ không phải chỉ là vì để giữ chút thể diện cho bản thân mà thôi. “Biết điều” trong từ điển tiếng Việt có nghĩa là biết lẽ phải trái. Thế nên khi phân biệt được



Các cửa hàng bán đồ chơi Trung thu trên phố Hàng Gai năm 1915 không tràn ra ngoài vỉa hè.
(Ảnh: Albert Kahn)

đúng sai, thì sẽ chẳng cần phải có ai ở đó đánh giá, dò xét, nhắc nhở từng hành động của chúng ta.

Nếu như ngày nay, người Việt tìm lại được cái sự "biết điều", "sợ mang tiếng" xưa kia thì chắc hẳn mọi thứ trong xã hội, chứ không chỉ riêng cái vỉa hè đều sẽ trở nên tốt đẹp trở lại.

Bạn đừng lấy cớ rằng mình tôi "biết điều" thì được việc gì, họ đều như thế này, như thế kia cả. Xã hội lúc nào cũng có những cái tốt và chưa tốt, nhưng cái nào đồng hóa được cái nào thì là ở chính

từng cá nhân lựa chọn ra sao. Bạn hãy cứ lựa chọn cái tốt với niềm tin tưởng và tự hào. Bởi cái tốt như làn nước lan tỏa, nó có khả năng truyền cảm hứng vô biên. Và bởi vì để cho "Người Việt không xấu xí", mỗi chúng ta hãy cùng bắt đầu. Không cần phải "giành lại vỉa hè", "đòi lại vỉa hè" cho người đi bộ, chỉ cần chúng ta "giành lại" sự tử tế trong chính con người mình. □



Vỉa hè phố Hàng Thiếc rất rộng rãi và thoáng đãng, 1931.
(Ảnh: Aavh.org)



Thành Cát Tư Hãn.

Một phút nóng giận, ân hận suốt đời

Câu chuyện xúc động về con chim ưng quý
của Thành Cát Tư Hãn

HẢI ĐĂNG

Thời điểm con người dễ phạm phải sai lầm nhất, đó là lúc đang tức giận. Vì vậy khi đang tức giận, bạn đừng nên quyết định làm việc gì nhé, câu chuyện sau đây là minh họa cho bài học này.

Thành Cát Tư Hãn là một vị vua nổi tiếng, quân đội của ông đánh đến đâu thắng đến đó. Vó ngựa của quân Mông Thất tung hoành khắp nơi, phía bắc đến tận dải Bai Can, phía nam đến Hoàng Hà tức chiếm cả nước Trung Quốc (lúc đó là nhà Kim và nhà Tống), phía đông đến sông Tùng Hoa, phía tây đến Lý Hải, nghĩa là bao gồm phần đất liền mênh mông Nam Siberia, Trung Quốc, Trung Á và một phần ngoại Cáp-ca-do (Caucasus), một phần châu Âu có cả thành phố Matxcơva.

Một buổi sáng nọ, trên đường trở về cung điện, Thành Cát Tư Hãn có nhã hứng săn bắn. Ông cùng các thuộc hạ rẽ vào cánh rừng gần lâu đài săn bắn. Những người đi săn cùng ông đều mang theo cung tên, nhưng Thành Cát Tư Hãn mang theo trên cánh tay của ông một con chim ưng mà ông yêu thích. Nó sẽ bắt mỗi nhanh hơn và chính xác hơn bất cứ mũi tên nào, bởi vì nó có thể bay vút lên trời cao và nhìn thấy mọi vật mà con người không thể thấy.

Đoàn người đi săn lùng sục nhưng





không được gì cả. Đến trưa, mọi người quay lại chỗ cắm trại. Thành Cát Tư Hãn vốn thích được một mình rong ruổi cùng con chiến mã nên ông tách đoàn đi riêng, ông thông thuộc mọi đường đi lối lại trong khu rừng này. Vì vậy, trong khi cả đoàn đi săn trở về lâu đài bằng con đường ngắn nhất thì ông lại quyết định băng qua thung lũng dù biết đi theo đường này sẽ mất nhiều thời gian hơn.

Sau một ngày dài rong ruổi, Thành Cát Tư Hãn cảm thấy khát nước đến mức cổ họng như có lửa đốt. Chú chim ưng rời khỏi vị trí quen thuộc trên cổ tay nhà vua, bay vút lên trời, bao giờ nó cũng tìm được đường về cung. Trong sức nóng của mùa hè, mọi dòng suối đều khô cạn, và ông không tìm được nước để uống.

Thành Cát Tư Hãn cho ngựa đi nước kiệu khi nhớ ra ở gần con đường mòn có một dòng suối nhỏ. Thế nhưng, ông tìm mãi mà chẳng thấy con suối ấy đâu. Ông tiếp tục cho ngựa tiến về phía trước và nhìn thấy nước rỉ từ hai khe đá trên vách núi. Thành Cát Tư Hãn biết những giọt nước này xuất phát từ một con sông hay một cái hồ nào đó trên kia. Vào mùa mưa, dòng suối sẽ tràn qua khe đá này, nhưng bây giờ đang là mùa hè nên ông đành bằng lòng với những giọt nước hiếm hoi

đang nhỏ giọt kia.

Thành Cát Tư Hãn xuống ngựa và lấy ra chiếc cốc bằng bạc mà lúc nào ông cũng mang theo bên mình. Thật lâu nước mới chảy đầy cốc, và, ngay lúc ông đưa chiếc cốc lên môi, con chim ưng bay tới và giật chiếc cốc từ tay ông rồi hất nó xuống đất.

Thành Cát Tư Hãn giận lắm, nhưng vì con chim ưng rất được ông yêu thích nên ông cho rằng có lẽ nó cũng khát nước. Ông cúi xuống nhặt chiếc cốc lên, lau sạch bụi đất, và lại hứng nước vào cốc. Lần này, khi nước chỉ mới được nửa cốc, con chim ưng lại lao đến tấn công và làm đổ nước lần nữa.

Thành Cát Tư Hãn rất quý con chim, nhưng ông không thể chấp nhận sự vô lễ như thế trong bất cứ hoàn cảnh nào. Không chừng có ai đó nhìn thấy cảnh này từ xa, sau đó sẽ kể lại cho các chiến binh của ông rằng một nhà chinh phục vĩ đại mà lại không thể thuần hoá nổi chỉ một con chim.

Lần này, ông rút kiếm ra khỏi vỏ, nhặt chiếc cốc và lại hứng nước, một mắt canh chừng dòng nước chảy, còn mắt kia để ý đến con chim ưng. Ngay lúc ông có đủ nước trong cốc và sắp uống, thì con chim ưng lại bay lên và lao về phía ông. Thành Cát Tư Hãn, với một nhát kiếm, đâm thủng qua lồng ngực con chim.

Con chim ưng tội nghiệp rơi phịch xuống đất, nằm thoi thóp trên nền đất và một lúc sau thì chết ngay dưới chân chủ.

Nhưng khi nhà vua quay lại thì chẳng thấy chiếc cốc của mình đâu. Ông tìm quanh thì thấy nó đã rớt xuống giữa khe đá hẹp mà không thể nhặt nó lên được.

"Nhất định ta sẽ tìm được nước uống từ con suối này", ông tự nhủ.

Với quyết tâm đó, ông lội ngược lên thượng nguồn. Cuộc hành trình khá vất vả, càng leo lên cao, cơn khát càng giày vò ông.

Ông kinh ngạc khi thấy quả nhiên có một vũng nước, và ngay giữa vũng nước đó là xác một con rắn độc nguy hiểm nhất của miền đất này. Nếu ông lỡ uống nước đó, chắc hẳn ông đã chết rồi.

Nhà vua đứng lặng người, quên cả cơn khát. Trong đầu ông hiện lên hình ảnh xác con chim ưng tội nghiệp đang nằm trên đất lạnh.

"Con vật đáng thương đã tìm mọi cách cứu sống ta", ông bật khóc. "Vậy mà ta đã làm gì thế này? Trời hỡi, làm sao để cứu con vật khốn khổ ấy sống lại bây giờ? Ta biết lấy gì để đền đáp ơn cứu mạng của nó đây? Chính tay ta đã giết chết người bạn trung thành nhất của mình".

Thành Cát Tư Hãn trở lại khe đá, nhẹ nhàng đỡ xác con vật tội nghiệp lên tay và đặt nó vào túi sấn. Sau đó, ông lên ngựa và phi thẳng về cung.

Ông ra lệnh làm một bức tượng chim bằng vàng, và trên một cánh chim, ông khắc dòng chữ:

"Thậm chí khi một người bạn làm điều gì đó anh không thích, người đó vẫn cứ là bạn của anh".

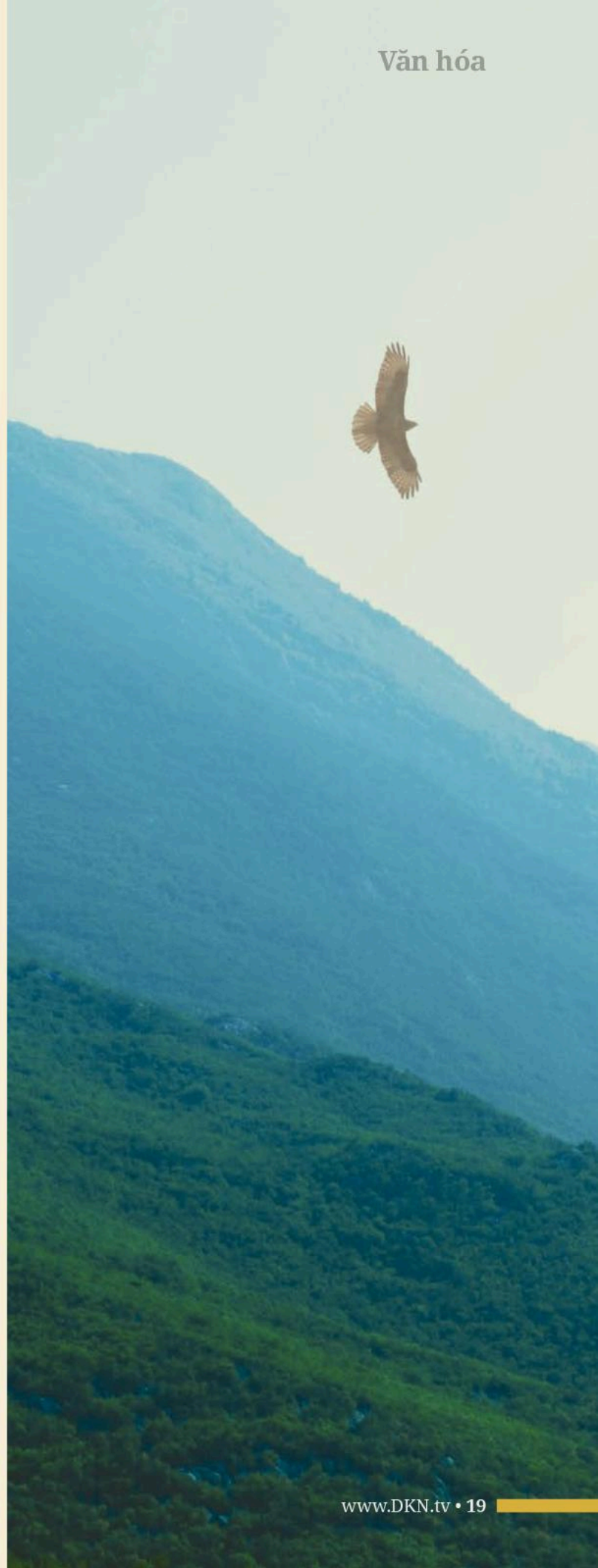
Và trên cánh bên kia, ông khắc dòng chữ:

"Bất cứ hành động nào được thực hiện trong sự giận dữ đều là hành động đưa đến sự thất bại".

Bởi thế, Phật gia giảng Nhẫn - chính là một trong 3 phẩm chất quý giá nhất đối với sinh mệnh đời người.

Lời hay thì không thật mà lời thật thì không hay. Đừng vì những gì không thuận lòng mà từ bỏ.

Rất có thể vì thế mà bạn sẽ bỏ lỡ quý nhân trong đời. □



20 năm

đi dạy học sinh giỏi,
giờ tôi mới
nhận ra
môn học
quan trọng
nhất cuộc đời



“Tôi hỏi, đồ các con biết môn học nào là quan trọng nhất? Đa số em trả lời là các môn kiến thức phổ thông. Tôi thoáng buồn, các em chưa bao giờ được dạy cẩn thận về môn học quan trọng nhất trong cuộc đời”.

Tôi là giáo viên dạy tiếng Anh ở trường tiểu học đã 20 năm. Trong nhiều năm, tôi được giao bồi dưỡng đội tuyển thi học sinh giỏi tiếng Anh. Tôi luyện cho các cháu tương đối tốt nên năm nào trường tôi cũng có học sinh đạt giải cao của quận, của thành phố. Vì vậy, nhà trường tín nhiệm và bổ nhiệm tôi làm tổ trưởng bộ môn, các phụ huynh, học sinh cũng rất yêu mến, tin tưởng.

Nhưng cũng chính vì vậy mà tâm danh lợi của tôi nổi lên rất cao. Các phụ huynh muốn con được vào đội tuyển để đi thi thường đến nhờ tôi dạy. Vì đội tuyển chỉ chọn một số em thôi nhưng số đăng kí thì đông hơn rất nhiều, nên những em nào có kiến thức tốt mà bố mẹ lại gửi gắm thì tôi quan tâm hơn. Sau đó, họ thường tặng tôi quà, tiền và tôi cũng thấy mình xứng đáng được nhận những thứ đó.

Lo chí thú kiếm tiền như vậy cũng là lúc tâm tôi không lúc nào an định.

Lo lắng, áp lực công việc khiến tôi thường xuyên ức chế về những điều không như ý của chồng con. Thân thể cũng bất ổn. Tôi bị bệnh thoái hóa đốt sống và thoát vị đĩa đệm. Lưng thường xuyên đau



Cô giáo Võ Thu Lan và các học trò của mình.

nhức và đau rút cả xuống chân phải khiến tôi đi đứng và chuyển tư thế rất khó khăn. Tôi đã phải tiêm trực tiếp vào đốt sống và chạy đôn chạy đáo đi châm cứu, bấm huyệt.

Tôi tập Yoga hơn 1 năm và cả khí công, nhưng cơn đau cũng chỉ giảm bớt chút xíu rồi lại trở lại. Thêm vào đó, bệnh huyết áp thấp làm cho tôi rất khó ngủ, triền miên gây đau đầu và chóng mặt. Đi dạy học lúc nào tôi cũng phải để sẵn bánh hoặc kẹo trong túi để ăn, không thì tụt huyết áp sẽ rất mệt.

Học sinh của tôi là các em tiểu học nên việc đi dạy không chỉ là kiến thức, ghi chép bài là xong. Các em rất hiếu động, cứ vào lớp là cô giáo còn phải làm “quan tòa” phân xử đủ thứ chuyện. Nhiều hôm về đến nhà là tôi không thiết làm gì nữa, nhưng vì cuộc sống với đồng lương giáo viên không đủ trang trải cho gia đình, nên ngoài việc dạy học ở trường, tôi đi dạy thêm rất nhiều để tăng thu nhập.

Ở ngoài mọi người thấy tôi ôn hòa, dễ gần bao nhiêu thì khi về nhà, tôi khó tính, dễ bực bấy nhiêu. Tất cả mệt mỏi tôi trút hết lên những người thân của mình. Tôi nghĩ rằng mình đã hy sinh nhiều thế thì mọi người phải hiểu và chu tất các việc khác để

tôi không phải bận tâm những việc trong gia đình nữa. Tính tôi lại rất cầu toàn nên dặn con làm gì mà không như ý là nổi giận, cáu gắt. Mỗi lần như vậy, không những khiến tôi càng chán nản, thân tâm mệt mỏi mà không khí gia đình trở nên rất căng thẳng.

RỐI MỘT BIẾN CỐ LỚN CỦA GIA ĐÌNH ẬP ĐẾN

... 5 năm trước, chồng tôi được chẩn đoán mắc bệnh ung thư. Nghe tin dữ, tôi suy sụp hoàn toàn. Gánh nặng gia đình đổ ập lên đôi vai tôi. Nhiều đêm không ngủ được, nước mắt tôi cứ trào ra... Tôi đã cố gắng đến kiệt sức rồi, tôi không còn biết hy vọng vào đâu nữa, không còn điểm tựa nào để tôi vực dậy, mà tôi còn 2 đứa con...

Trong lúc tuyệt vọng cùng cực đó thì tôi gặp một người tật nguyền, chị ấy ngồi trên xe lăn đã 7 năm rồi nhưng chị ấy rất hạnh phúc. Chị kể cho tôi về cuộc đời khổ đau trước kia và giờ đây chị ấy sống tốt, vui vẻ như thế nào. Ngay lúc ấy, tôi cảm thấy có một cú sốc trong nhận thức về cuộc đời. Tại sao một người tật nguyền như chị ấy lại có thể

hạnh phúc còn tôi thì không?

Như một người không biết tìm ở đâu lời giải cho sự tuyệt vọng, tôi kể với chị ấy tất cả những khổ đau chất ngất trong lòng. Chị ấy nói rằng sở dĩ tôi thấy chị ấy hạnh phúc như vậy là bởi vì chị ấy không oán trách cuộc đời, bởi vì chị ấy tu luyện Phật Pháp; chị ấy có thể hiểu rõ nguyên nhân của mọi khổ đau hay hạnh phúc trong đời; và những điều buồn đau, bất hạnh của tôi đều có nguyên do cả.

Rồi chị nói với tôi rằng cuốn sách về Phật Pháp giúp chị ấy thấu hiểu mọi điều có tên là Chuyển Pháp Luân. Vừa tò mò, vừa ao ước có được thần thái trong sáng như chị, tôi đã xin chị sách về để đọc và tu luyện. Khi bắt đầu đọc cuốn sách đó tôi rất chấn động, ngay bởi chương đầu tiên. Tôi hiểu được rằng, thước đo nhân cách tốt xấu của một con người không nằm ở tài sản vật chất, hay đánh giá của dư luận, mà nằm trong cách hành xử có Chân – Thiện – Nhân hay không.

Tôi ngẫm lại mình, so với cuộc đời từ trước tới giờ thì tôi chưa bao giờ thực sự làm một người tốt cả. Một người tốt thì sẽ không kiếm tiền bằng quà cáp biếu xén của học sinh. Làm người tốt chưa nổi thì nói gì đến là một giáo viên tốt để có thể truyền dạy cho các con.

Càng đọc sách tôi càng ngộ ra rất nhiều những pháp lý uyên thâm ở trong đó.

Trước đây tôi vẫn oán trách số phận, oán trách trời đất là tại sao mình sống tốt như vậy mà phải chịu nhiều khổ đau. Nhưng đọc sách rồi tôi hiểu được rằng “tướng tại tâm sinh”, khi tâm mình không tịnh, luôn luôn bất an, chỉ có lo kiếm tiền, lại còn kiếm tiền bất chính thì đã tích tụ rất nhiều nghiệp lực, và những điều bất hạnh đau khổ đến với mình thực ra là để trả nghiệp mà thôi.

Tôi ra công viên bắt đầu luyện tập 5 bài công pháp của Pháp Luân Đại Pháp. Ở đây tôi gặp một



cậu thanh niên chừng 20 tuổi. Trước nay, tôi chưa từng thấy một cậu thanh niên nào ở lứa tuổi đó mà có cách hành xử như cậu. Cậu ấy rất hiền lành, lương thiện và vô cùng nhẫn nại, từ tốn chỉ cho tôi từng động tác. Và tất cả mọi người ở đó ai cũng

như vậy, họ toả ra một trường năng lượng hoà ái từ bi khiến tôi cảm thấy xúc động và hạnh phúc, cảm giác như nỗi đau đớn và thống khổ trong lòng được xoa dịu và nguôi đi. Lúc đó tôi có ý nguyện là muốn đóng góp một phần nào đó như kiểu tôi đi chùa và hay quỳ gối góp cho nhà chùa, nhưng các bạn ấy nhất quyết không nhận. Tất cả những điều này khiến tôi rất ngạc nhiên, vì sao bây giờ lại vẫn có một nhóm người tốt đến như vậy!

Lúc đó tôi mới hiểu được giá trị của sinh mệnh đời người, không phải kiếm được nhiều

tiền là hạnh phúc, mà tâm hồn mình phải trong sáng, phải thiện lương đối đãi với mọi người. Lần đầu tiên tôi cảm nhận được thứ hạnh phúc đến với mình không phải bằng nhận lấy mà là ở sự cho đi. Trong tôi trào lên một niềm cảm ân sâu sắc, khi mà tôi hiểu được về chính mình và cuộc đời, tôi cảm thấy sự bình yên từ trong sâu thẳm. Nó khiến tôi xúc động vô cùng, bởi từ nay tôi đã biết mình

“

Lần đầu tiên tôi cảm nhận được thứ hạnh phúc đến với mình không phải bằng nhận lấy mà là ở sự cho đi. Trong tôi trào lên một niềm cảm ân sâu sắc, khi mà tôi hiểu được về chính mình và cuộc đời.

Cô giáo Võ Thu Lan



phải sống như thế nào, làm một giáo viên đúng nghĩa như thế nào. Tâm và thân tôi trở nên an hoà. Những căn bệnh tiền đình hay thoái hoá đốt sống thì gần như biến mất trong vòng 2 tuần đầu tôi tập luyện.

Khi chồng tôi mất, tôi cảm thấy một nỗi trống vắng, một lỗ hổng rất lớn trong cuộc đời. Anh là chỗ dựa tinh thần cho tôi và các con, cũng như cho cả gia đình. Tôi suy sụp và không thể gượng dậy được. Nhưng sau đó, tôi đọc cuốn Chuyển Pháp Luân, hiểu được về sự khởi đầu và kết thúc sinh mệnh đời người nên tôi có thể vững vàng trước những mất mát, biến cố, bước ngoặt khủng khiếp trong cuộc đời đó.

20 NĂM ĐI DẠY HỌC SINH GIỎI, GIỜ TÔI MỚI NHẬN RA MÔN HỌC QUAN TRỌNG NHẤT CUỘC ĐỜI

Tôi được giao dạy tiếng Anh cho cả khối 5 với khoảng 700 học sinh. Điều tôi luôn trăn trở là đa số học sinh bây giờ rất được nuông chiều, thậm chí là được bao bọc quá mức. Những lễ nghi thông thường như chào, hỏi, cảm ơn, xin lỗi... nhiều em còn không biết. Cái nổi cộm nhất là các em thường ích kỷ, hay đổ lỗi và ít khi nhận lỗi. Thêm vào đó

các gia đình thường chỉ có 1 hoặc 2 con, kinh tế khá giả nên càng tạo điều kiện cho các con chỉ biết hưởng thụ. Vậy là, trong các bài giảng, tôi lồng ghép những câu chuyện ngắn trích trong các bài của báo Đại Kỷ Nguyên, Tân Sinh và Chánh Kiến để giúp các em hiểu thế nào là hành vi và cách ứng xử đúng mực, bồi đắp bản tính thiện lương nguyên sơ trong trẻo trong tâm hồn các em.

Một hôm, có 2 em đang đùa nghịch trong giờ học, tôi nhắc thì ngay lập tức các em sẽ đổ lỗi cho nhau. Tôi liền giải thích việc đổ lỗi cho người khác là không tốt. Mình có thể làm chưa tốt, khi nhận ra lỗi và sửa chữa thì mới có thể tốt hơn. Sau đó, tôi dạy các em biết tự nhận ra những tính xấu của mình để sửa. Các em rất vui vì mình không bị phạt mà lại còn được cô khích lệ. Khi dạy đến bài kể những mẫu chuyện ngụ ngôn hay cổ tích, tôi cũng giảng cho các em về sự tồn tại của Thần Phật, về nền văn minh nhân loại đã từng bị hủy diệt ra sao. Nguyên nhân là do đạo đức con người không còn tốt nữa.

Khi dạy về bài các môn học ở phổ thông, không có từ "môn Đạo Đức". Tôi hỏi, đồ các con biết môn học nào là quan trọng nhất? Đa số em trả lời là các môn văn hóa thông thường. Tôi thoáng buồn, các em chưa bao giờ được dạy đạo đức là bài học

đầu tiên và quan trọng nhất cuộc đời, giáo viên bây giờ cũng không chú trọng việc dạy đạo đức cho học sinh nữa.

Tôi liền dạy cho các em biết vì sao phải rèn luyện đạo đức, dạy các em luôn sống Chân-Thiện-Nhẫn trong mọi hoàn cảnh thì mới có thể trở thành người tốt. Học sinh thường hỏi tôi: "Sao cô dạy tiếng Anh mà cô biết nhiều thế? Con thấy cô như là nhà triết học vậy!". Tôi nói là vì tôi tu luyện Pháp Luân Đại Pháp và đọc các sách của Sư Phụ Lý Hồng Chí nên mới được như thế. Có nhiều em đã xin thông tin để về đọc sách và giới thiệu với bố mẹ về môn tu luyện.

Sau đó các em đi thi vẫn luôn đạt giải cao trong các kì thi học sinh giỏi thành phố và quốc gia, phụ huynh các em đến cảm ơn tôi có kèm theo quà và tiền. Trước khi tu luyện, tôi thường nhận và không cảm thấy áy náy gì. Nhưng giờ tôi không nhận và tôi giải thích cho họ bởi vì tôi là người tu luyện Pháp Luân Công, và Chân-Thiện-Nhẫn là tiêu chuẩn duy nhất để tôi hành xử. Và rất nhiều phụ huynh đã đồng ý với tôi, họ cũng bắt đầu tìm hiểu về môn tập và mượn sách để đọc.

Sau đó các phụ huynh cũng chia sẻ với tôi về

việc tu luyện Pháp Luân Đại Pháp quả thực là tốt. Nếu áp dụng những nguyên lý trong đó thì gia đình hạnh phúc, các con sẽ trở nên thuần chính và quay lại với văn hoá truyền thống, biết kính trên nhường dưới, không còn tranh công, cũng không đổ lỗi.

CÓ MỘT CHUYỆN XẢY RA VỚI MỘT CẬU HỌC SINH KHIẾN TÔI NHỚ MÃI...

Hôm đó, tôi vào lớp và một em học sinh nam đứng lên nói: "Cô ơi, đây là tiết học cuối cùng con được học với cô".

Hỏi ra mới biết là cậu bé sẽ chuyển về quê ở với ông bà và học ở đó. Đây là một cậu học sinh rất hiếu động và khó bảo. Đến tiết của tôi, cậu ấy cho là môn phụ nên thường phá phách, gây nhiễu để lớp không học được. Tôi đã nhẹ nhàng hỏi thăm và nhắc nhở cậu bé nhưng chỉ được một lúc là đầu lại vào đấy. Vì thế nên khi nghe cậu bé nói chuyển trường, tôi thấy nhẹ cả người.

Nhưng ngay lập tức tôi thấy sao mình lại có suy nghĩ bất Thiện như thế, những người đến với mình đâu phải vô duyên vô cớ. Gần hết giờ, tôi gọi cậu bé lên và hỏi mới biết bố mẹ cậu ấy đã ly hôn,





Cô giáo Võ Thu Lan cùng hai con gái đang luyện bài công pháp thứ 5 của Pháp Luân Công.

cậu còn có một em trai nhỏ mới 7 tháng tuổi. Giờ bố lấy vợ khác nên mẹ phải đưa cậu về quê ở với ông bà. Trong đôi mắt ngây thơ của đứa bé 10 tuổi, tôi thấy vẻ đượm buồn, mặc dù cậu bé kể lâu lâu chẳng chút đắn đo.

Tôi nói với cậu bé rằng con phải biết trân quý khi được làm một người khỏe mạnh và còn có ông bà chăm sóc. Rất nhiều người thiệt thòi hơn con khi sinh ra đã bị khuyết tật hoặc không có người đỡ đầu. Tôi chia sẻ với em rằng tôi đã từng vượt qua những giai đoạn khốn khó nhất trong đời nhờ tu luyện Pháp Luân Đại Pháp. Và tôi tin là nếu em cũng có duyên biết đến Đại Pháp, em cũng sẽ vượt qua được những tổn thương trong lòng.

Tôi cho cậu bé số điện thoại của mình và nói, bất cứ lúc nào con cần cô giúp đỡ thì hãy gọi cho cô. Cậu bé cảm ơn tôi và nói: "Con thấy cô rất lương thiện và dạy tốt".

Tôi rất bất ngờ, vì cậu bé mới 10 tuổi và gần như chẳng chú ý gì trong giờ tôi dạy ngoài việc gây rối. Và tôi nhận ra, tu luyện Đại Pháp đã giúp tôi có được năng lượng thuần chính, từ bị giúp tôi có thể lan tỏa những giá trị sống tốt đẹp rộng khắp trong

cộng đồng.

Là một giáo viên và trưởng bộ môn 20 năm qua, tôi thực sự tin rằng nếu các trường học đều đưa Pháp Luân Công vào giảng dạy như một số nơi trên thế giới thì những giá trị đạo đức sẽ được khôi phục và đề cao mạnh mẽ. Điều tốt đẹp phải xuất phát từ trong nội tâm mỗi giáo viên và học sinh thì mới có thể bền vững. Có như vậy, các thế hệ tương lai biết lấy Chân-Thiện-Nhẫn để ước thúc hành vi của mình, và gia đình, nhà trường, xã hội sẽ trở nên an định, thái bình.

Giờ đây tôi có thể sống an nhiên tự tại và các con tôi cũng thoải mái chia sẻ với tôi rất nhiều thứ. Cuộc sống của tôi thực sự thanh thản và bình an. Sau những biến cố mất mát lớn trong đời, tôi biết mình còn rất nhiều những điều cần phải làm cho cuộc đời này, chia sẻ những giá trị Chân-Thiện-Nhẫn đến cho mọi người; để ai cũng có thể hiểu được làm người tốt chân chính và lan tỏa những giá trị đạo đức đẹp đẽ cho cuộc sống này. □

Võ Thu Lan

Số điện thoại: 016 8902 5279

LƯNG TRỜI MẶT ĐẤT TÌM TRI KỶ, SAY TÌNH RỒI QUÊN CẢ LỐI VỀ

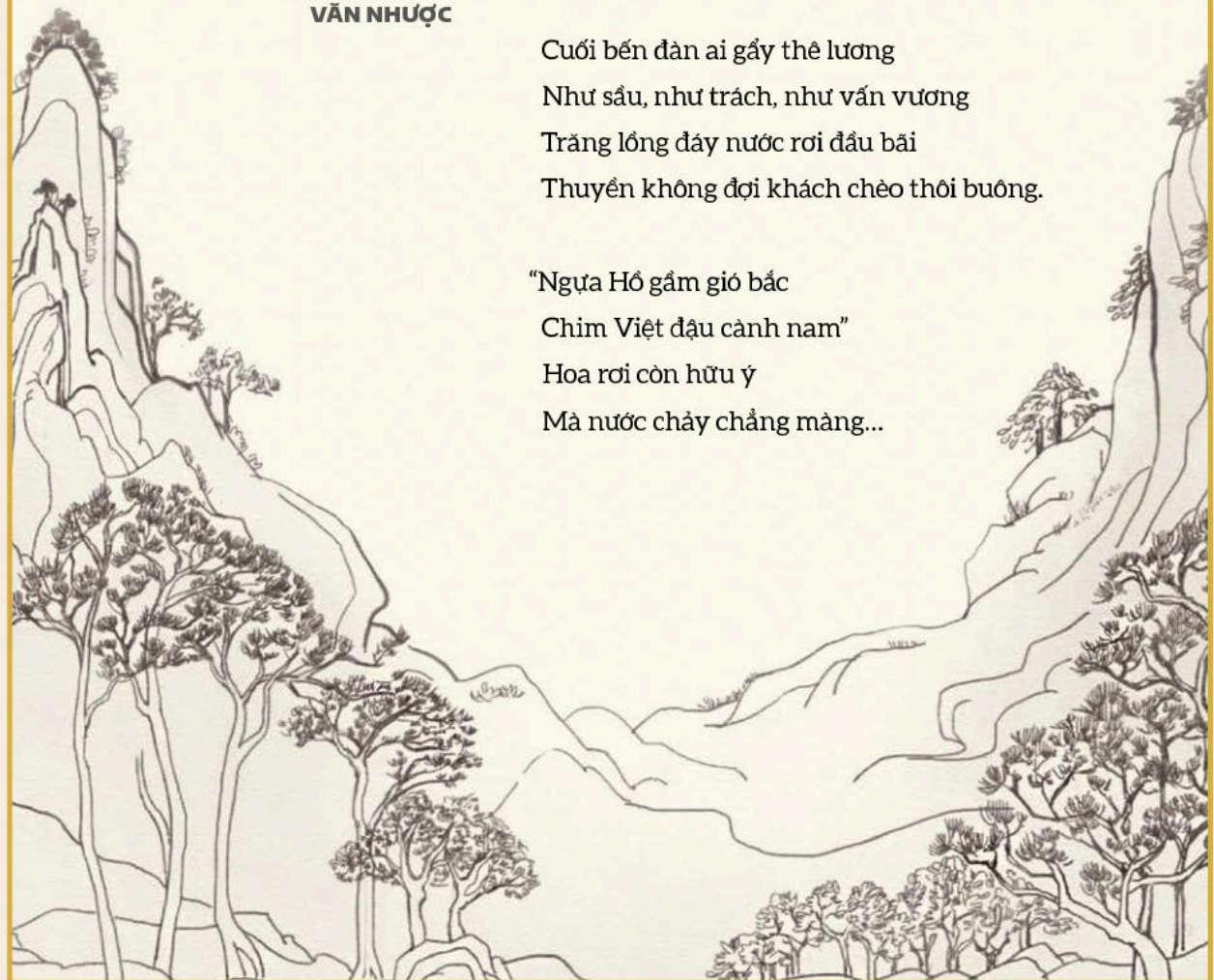
VĂN NHƯỢC

Hồng trần cuốn cuộn một cõi mê
Nghìn năm lạc bước lưỡng chán chê
Lưng trời mặt đất tìm tri kỷ
Say tình rồi quên cả lối về...

Mưa sớm ngoài thành quán bước chân
Áo bào chinh chiến lấm bụi trần
Khuất bóng hoàng hôn đường lữ khách
Biệt ly ngàn dặm chẳng mong gần.

Cuối bến đàn ai gảy thê lương
Như sầu, như trách, như vấn vương
Trăng lồng đáy nước rơi đầu bãi
Thuyền không đợi khách chèo thôi buông.

“Ngựa Hồ gấm gió bắc
Chim Việt đậu cành nam”
Hoa rơi còn hữu ý
Mà nước chảy chẳng màng...





Biết nghĩ cho người khác là một loại trí tuệ, một loại cảnh giới cao thượng

THUẦN DƯƠNG



Một phẩm chất cần thiết nhất nhưng đang bị coi nhẹ nhất ở con người...

Bạn đã chờ đợi ba mươi phút rồi. Vẫn chưa thấy tăm hơi của anh ấy đâu.

Bạn bắt đầu thấy khó chịu và sốt ruột.

Và cuối cùng anh ấy cũng tới, bạn nhìn anh ta.

Bạn nhận ra rằng – Anh ấy là quản lý của một đội lớn trong một doanh nghiệp lớn. Anh ấy có những cuộc hẹn đột xuất với khách hàng.

Thật khó để lúc nào anh ấy cũng có thể rời sở làm đúng giờ.

Khi anh ấy nói: “Xin lỗi”, bạn đáp lại: “Không sao đâu” và cả hai cùng vui vẻ.

Bạn đang đi xe tới ngã tư có đèn giao thông.

Bạn không đạp phanh kịp.

Viên cảnh sát quát lớn: “Anh mù à? Không nhìn thấy đèn đỏ à?”.

Bạn cảm thấy bị xúc phạm bởi lời nói thô lỗ đó. Nhưng rồi bạn nhận ra rằng anh cảnh sát đã đứng cả buổi chiều giữa trời nắng nóng chói chang. Có vẻ rất khó khăn cho anh ấy để có thể giữ được sự bình tĩnh và cư xử lịch thiệp.

Bạn không còn thấy có gì quá nghiêm trọng nữa.

“Sao mà cứ phải hỏi thế nhỉ? Cậu không biết tra google mà tự tìm câu trả lời à?”- cô bạn gái của bạn cộc cằn đáp trả khi bạn thắc mắc về một phần mềm.

Bạn cảm thấy bị tổn thương. Bạn nghĩ rằng cô ấy thật vô tâm.

Nhưng rồi, bạn nhận ra rằng không phải lúc nào cô ấy cũng như vậy. Có thể cô ấy đã có một ngày dài mệt mỏi hoặc tâm trạng của cô ấy thay



Khi Tào Tháo thả Quan Vũ, quần thần can gián ông chỉ nói một câu: "Ai cũng có chủ để thờ".

đổi do tới tháng. Điều đó cũng dễ hiểu ở phụ nữ.

Ngày hôm sau bạn nói chuyện bình thường với cô ấy như thể chưa có chuyện gì từng xảy ra.

Một trong những điều mà chúng ta xem nhẹ nhất nhưng rất quan trọng trong đời sống hàng ngày: Là biết đặt mình vào vị trí của người khác, để cảm nhận, hiểu được cảm xúc của họ, và nhìn toàn bộ tình huống từ quan điểm của người kia.

Đó là một trong những phẩm chất cần thiết nhất của một người tử tế. Bởi nó có thể cứu vãn rất nhiều mối quan hệ và hạn chế rất nhiều phiền não, đau khổ không đáng có cho người khác và ngay cả chính bạn.

Trên đây là những câu chuyện nhỏ và quan điểm của Srinath Nalluri, Trợ lý Nghiên cứu tại Viện Nghiên cứu Năng lượng Mặt trời Singapore.

"Ý kiến cá nhân thật sự là loại hình thức thấp nhất của tri thức con người. Nó không đòi hỏi phải có trách nhiệm, không cần thấu hiểu. Tuy nhiên, hình thức tri thức cao nhất là sự đồng cảm, vì nó đòi hỏi chúng ta phải tạm ngưng phần bản ngã của mình lại và sống trong thế giới của người khác. Mục đích cũng cao cả hơn nhiều so với việc tự nhận thức bản thân" – Bill Bullard.

Lại có câu chuyện từ thời Xuân Thu rằng:

Vào một năm mùa đông trời giá rét, nước Tề tuyết rơi liên tục trong 3 ngày 3 đêm khiến người dân không dám đi ra ngoài. Những ai có việc phải ra khỏi nhà đều cảm thấy buồn bã, lo lắng do đường khó đi, ảnh hưởng tới cuộc sống hàng ngày và vật nuôi. Vì vậy, ai cũng mong cho đợt giá rét này nhanh kết thúc.

Ngày nọ, Tề Cảnh Công thân mặc áo lông ung dung ngồi trước cửa sổ ngắm nhìn tuyết rơi, khuôn mặt lộ rõ niềm vui sướng. Tề Cảnh Công càng ngắm càng thấy cảnh sắc đẹp mê hồn, chỉ mong tuyết rơi nhiều hơn và lâu hơn nữa để vẻ đẹp này thêm phần diễm lệ.

Khi quan đại phu Yến Anh tiến lại gần, Tề Cảnh Công liền vui mừng bảo: "Năm nay khí trời thật kỳ lạ, dù tuyết đã rơi nhiều ngày nhưng ta vẫn cảm thấy ấm áp giống như mùa xuân, chẳng có chút gì lạnh cả. Người có thấy vậy không?".

Yến Anh để ý thấy Tề Cảnh Công đang mặc áo lông, trong phòng lại có lò sưởi cháy hừng hực nên cảm thấy ấm áp không có gì là lạ. Nghĩ xong, Yến Anh mới đáp lại: "Khí trời chẳng lạnh chút nào là sao?".

Tề Cảnh Công nghe xong vừa gật đầu vừa cười rất sung sướng. Thấy vậy, Yến Anh bèn thẳng thừng nói rằng: "Đại Vương, thần nghe nói, bậc minh quân ăn no sẽ nghĩ đến có người đang chịu đói, khi mặc ấm sẽ nghĩ đến có người đang rét lạnh, khi thoải mái sung sướng cũng nghĩ đến có người đang lao động khổ cực. Nhưng sao, Ngài chẳng hề lo nghĩ cho người khác vậy?".

Nghe xong, Tề Cảnh Công cảm thấy vô cùng xấu hổ.

EPOCH TIMES

Đôi khi trong cuộc sống, chúng ta vẫn vô tư hưởng thụ những điều mà bản thân cho rằng rất tốt đẹp. Nhưng lại quên mất có thể người khác không có điều kiện tốt để hưởng thụ cùng một điều đó như ta.

Thấu hiểu và đặt mình vào vị trí người khác không chỉ là để thông cảm cho những điều họ làm mà ta cảm thấy không đúng. Mà nó còn là sự thiện lương, biết quên đi những khoái cảm, vui thú của bản thân để hướng đến lợi ích chung của tập thể, cộng đồng.

Tuy nhiên, trong cuộc sống, bạn không chỉ cần biết đặt mình vào vị trí của người khác. Mà việc hoán đổi vị trí của bản thân và người khác là một điều vô cùng linh hoạt và thể hiện trí tuệ cảm xúc tuyệt vời.

Coi mình là người khác để đối đãi thì chính là vô ngã.

Coi người khác là bản thân mình để đối đãi thì đó chính là từ bi.

Coi người khác chính là bản thân họ để đối đãi thì đó chính là trí tuệ.

Coi bản thân mình là bản thân mình để đối đãi thì đó chính là tự tại.

Điều này giải thích cho những tranh luận phản biện đối với bài viết của Srinath Nalluri ở trên. Có người cho rằng, nếu cứ đặt mình vào vị trí người khác thì sẽ mất đi lòng tự trọng, mất đi năng lực phán xét và chủ kiến của bản thân. Hơn nữa còn rất dễ bị người khác lợi dụng và áp đặt suy nghĩ.

Thế nên người xưa mới khuyên rằng, cũng phải biết coi mình là bản thân mình để đối đãi, và biết coi người khác là bản thân họ để đối đãi. Chúng ta không thể áp đặt và mong cầu người khác cũng suy nghĩ như ta. Cũng chẳng thể chạy



Bạc mình quân ăn no sẽ nghĩ đến có người đang chịu đói, khi mặc ấm sẽ nghĩ đến có người đang rét lạnh.

theo mong mỏi và yêu cầu của người khác.

Đĩnh đạc, tự tại thì sẽ phân biệt được đúng sai mà không mù quáng đi theo đám đông, không bị người khác lợi dụng.

Tôn trọng, không xâm phạm và nhất mực đòi sửa đổi người khác dù họ đang không đúng cũng là một loại trí tuệ. Từ đó khiến người ta muốn ở gần mình, tôn trọng lại và kính nể mình. Lúc này những điều tốt đẹp chúng ta làm, chẳng phải sẽ tự được họ tiếp nhận hay sao.

Thế nên, ở đời hạnh phúc và tự tại hay không, đơn giản cũng chỉ là ở việc bạn có thể coi mình là ai và người khác là ai để mà đối đãi. Chỉ có ai ngộ được và tìm mọi cách để thay đổi thì mới là người hạnh phúc. Nhưng nó không hề quá khó.

Bạn hãy bắt đầu từ việc nghĩ ra những tình huống có thể giải thích cho việc cô bạn bỏ rơi bạn sau khi đã hẹn gặp nhau. Tại sao mẹ bạn lại cứ nhắc đi nhắc lại một việc mà bạn biết

rồi. Vì sao sếp bạn nhất định đòi bạn làm lại báo cáo trong khi bạn thấy nó rất ổn...

Và nếu không thể hiểu được người khác, bạn có thể đơn giản chỉ cần nghĩ, chắc phải có một lý do nào đó họ mới làm vậy. Lúc đó, bạn sẽ không phán xét và thấy kỳ lạ khi một người mặc áo mưa giữa trời nắng nữa. Có thể vì anh ấy đang bị cảm lạnh và sợ gió, vậy thôi! □

Không những là để thông cảm cho người khác, mà còn là quên đi bản thân, đó mới là cảnh giới cao nhất của việc đặt mình vào vị trí người khác.

Đời người lắm lúc:

Xinh đẹp thông minh,
tưởng PHÚC nhưng là HỌA

Dại khờ ngốc nghếch,
tưởng HỌA lại là PHÚC

PHI LONG



Con người ai cũng muốn mình đẹp, ai cũng muốn mình thông minh sắc sảo. Nhưng rất có thể “xinh đẹp” tưởng phúc mà lại là họa, trong khi “khờ khạo” tưởng họa lại là phúc đức cả một đời...

PINTEREST



Trong cuộc sống này, cho dù họ vừa ý hay thất vọng, rất có thể đó chính là điều mà đời trước họ mong cầu. Nhưng vì chúng ta không thể thăm dò được nhân quả của đời trước, mà trong lòng luôn cảm thấy bất mãn với những gì ta đang có hiện nay.

Vậy nên người ta luôn ao ước, luôn mong cầu, cảm thấy giá được như thế kia thì tốt biết mấy, giá được thế nọ thì tuyệt biết bao!

Hy vọng hai câu chuyện dưới đây sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn về nhân quả nghiệp báo của sinh mệnh.

1. DUNG MẠO XINH ĐẸP – TƯỞNG “PHÚC” NHƯNG LÀ “HỌA”

Thời Đức Phật tại thế, có một mỹ nữ sắc nước hương trời vô cùng diễm lệ. Từ khi còn nhỏ, nàng đã xinh đẹp như một đoá sen tinh khôi dịu dàng, bởi vậy cha mẹ đặt tên cho nàng là Liên Hoa Sắc.

Lớn hơn một chút, nàng được gả cho một thương nhân giàu có. Người thương nhân hết mực yêu chiều nàng, cuộc sống của đôi vợ chồng son cũng vô cùng hạnh phúc. Đến khi mang thai, Liên Hoa Sắc cùng chồng trở về nhà ngoại để chờ ngày sinh nở.

Khi ấy cha của nàng đã qua đời, còn mẹ nàng vẫn là một phụ nữ trẻ trung xinh đẹp. Và điều đáng buồn là, mẹ của Liên Hoa Sắc cùng với chồng nàng lại lén tư thông với nhau. Giấy không gói được lửa, khi Liên Hoa Sắc biết được sự thật, nàng vô cùng đau khổ, đã để lại đứa con gái nhỏ mà đứt áo ra đi.

Cũng bởi vì nhan sắc diễm lệ tuyệt trần, nên Liên Hoa Sắc ở bất cứ nơi đâu, vẻ đẹp của nàng đều khiến người ta phải xiêu lòng. Về sau, nàng lại tái giá với một người thương nhân nọ. Vị thương nhân vô cùng yêu thương nàng, không cần biết đến nguồn gốc, cũng không hỏi quá khứ, ngỡ tưởng rằng hai người có thể chung sống hạnh phúc cả đời.



Mười mấy năm cứ thế trôi qua. Một ngày nọ, chồng nàng dẫn từ phương xa về một thiếu nữ trẻ trung xinh đẹp, rồi nạp thành tiểu thiếp. Hai người phụ nữ cùng hầu hạ một người đàn ông. Dẫu cảm cảnh chung chồng, nhưng cả hai đều có nhiều điểm tương đồng, vừa gặp nhau lần đầu đã cảm thấy thân quen, cùng xưng hô chị em em rất là thân thiết.

Một ngày kia, khi Liên Hoa Sắc chải đầu cho người tiểu thiếp, phát hiện phía sau đầu của cô gái ấy có một vết sẹo rất sâu. Dường như có gì đó nói lên trong tim, nàng bèn hỏi quê quán và gia cảnh của người tiểu thiếp ấy. Và thật không ngờ, cô gái ấy chính là đứa con mà Liên Hoa Sắc sinh hạ năm nào. Hơn mười năm đã trôi qua, vậy mà duyên nghiệp vẫn còn đeo đẳng nàng tới tận hôm nay...

Liên Hoa Sắc như vừa bị sét đánh, nàng chết lặng một hồi lâu vì bàng hoàng và chua xót. Quá khứ và hiện tại giống như lưỡi dao sắc nhọn cứa vào tim nàng đau nhói. Phải làm sao để đối diện

với cảnh ngộ bi thảm này? Mười mấy năm trước, mẹ đẻ đã thông gian với chồng nàng, mười mấy năm sau, nàng lại chung chồng với chính con gái ruột của mình. Chung chồng với mẹ, chung chồng với con, cuối cùng là vì đâu?

Về sau, trải qua bao phen mưa gió trắc trở, nàng cũng gặp được Đức Phật. Nàng đau xót quỳ xuống, thỉnh cầu Đức Phật khai thị cho nàng mối duyên nghiệp dẫn tới cảnh ngộ trái ngang này.

Đức Phật mỉm cười và nhìn nàng bằng ánh mắt từ bi. Rồi Ngài quán chiếu thấy trong một kiếp sống trước đây, Liên Hoa Sắc từng phải sống cảnh đơn cô góa chiếc, một mình vò võ chờ đợi người chồng đi làm ăn xa trở về. Mặc dù cô đơn buồn khổ là thế, nàng trước sau vẫn giữ gìn tiết hạnh, không hề làm những chuyện hồng hoa vượt tường.

Nhưng cũng bởi sống mãi trong cảnh buồn không lạnh lẽo, nàng đã chấp nhận làm công việc bị coi là hạ tiện – nghề mai mối. Nàng dựa vào miệng lưỡi trơn tru của mình, chỉ cần có người

chịu bỏ tiền thì cho dù đó là những chuyện loạn luân, nàng cũng đều tác hợp cho đôi bên.

Mặc dù là bà mai có tiếng, nhưng nàng lại không thể níu giữ được hạnh phúc cá nhân mình. Bởi vậy, nàng luôn cầu xin Thần Phật ban cho nàng dung mạo như hoa như ngọc, ai thấy cũng yêu, và không bao giờ thiếu vắng tình thương...

Trong dòng sông dài đằng đẵng của sinh mệnh, chỉ một đời làm mai mối ấy mà Liên Hoa Sắc đã tạo thành ác duyên, khiến nàng phải hứng chịu nhiều nghiệp báo trong đời này. Đức Phật đã khai thị nói với nàng rằng:

“Thứ nhất, con đã làm một công việc ô uế, vì để có được tiền tài mà bất chấp thủ đoạn, dù quan hệ hai bên là họ hàng thân thích, con cũng dùng mọi thủ đoạn tác thành chuyện nhơ nhớp này. Chính ác nghiệp ấy đã khiến con phải đối mặt với chuyện loạn luân, khiến con chịu đủ mọi thống khổ đọa lạc.

Thứ hai, con cho rằng ngoại hình xinh đẹp khiến con rơi vào trầm luân khổ ải. Nhưng kỳ thực, đó đều là do con phát nguyện từ đời trước mà thành. Những được – mất trong đời, đều là sinh mệnh tự mình tạo ra, tự mình gánh lấy.

Nhưng con biết chăng, bởi đời trước con luôn thành tâm niệm Phật, tín tâm chân thành đó đã giúp con có được cơ duyên tu luyện trong kiếp sống hiện tại. Giờ con đã bước vào Phật môn rồi, hãy trân quý cơ duyên vạn cổ này mà tinh tấn tu hành. Thiện giải mọi ác duyên, phủ sạch bụi hồng trần, ta mong con sớm ngày đắc Pháp thành quả vị”.

Từ đó, Liên Hoa Sắc hạ quyết tâm quy y cửa Phật. Sau khi xuất gia, nàng đã trút bỏ cái vỏ bọc lấy bề ngoài, ngay đến đầu tóc cũng cạo sạch đi, một đời không vướng bận ưu lo, tinh tấn tu hành, chẳng bao lâu đã chứng đắc quả vị A La Hán. Nàng cũng là tỳ kheo ni có thần thông đệ nhất trong số các nữ đệ tử của Đức Phật Thích Ca.

2. ĐẠI KHỜ NGỐC NGHỊCH – TƯỚNG “HOA” LẠI LÀ “PHÚC”

Trước đây có một cô gái ngốc nghếch vụng về. Dẫu bị ai mắng mỏ cô cũng nhẫn chịu, dẫu bị ai đánh đập cô cũng cam lòng. Bản thân cô gặp bao nhiêu chuyện thị phi, nhưng trong lòng lại vô tư không oán trách. Thấy cô khờ khạo như vậy, mọi người thường nghĩ: “Sao cô ấy ngốc thế nhỉ, sao không thể thông minh hơn một chút vậy?”.

Cái đại khờ của cô gái ấy, kỳ thực, lại bắt nguồn từ một câu chuyện trong tiền kiếp.

Một đời nào đó trong kiếp sống trước đây, cô từng là một tài nữ lừng danh, được Hoàng đế tin dùng, quyền cao chức trọng. Trong kiếp sống ấy, cô văn tài hơn người, giỏi giang xuất chúng, cũng có vài phần nhan sắc, tuy không được liệt vào hàng mỹ nhân, nhưng cũng gọi là có tài hoa, khí chất quả thật làm say đắm lòng người.

Đến một ngày, Hoàng đế giao cho cô nhiệm vụ phải hạ thủ một vị đại tướng quân bất tuân mệnh lệnh. Vị đại tướng quân võ nghệ cao cường, phòng bị nghiêm ngặt, nhưng lại rất mực si tình đối với cô. Vì vậy Hoàng đế muốn lợi dụng điểm này để bày kế mỹ nhân, cuối cùng hạ độc được vị tướng quân ấy.

Nhưng cho đến khi chết, vị tướng quân vẫn không hay biết rằng ông bị hại trong tay người con gái mà ông hằng yêu thương. Trước khi trút hơi thở cuối cùng, ông vẫn một lòng tâm niệm muốn được cùng cô chung sống đời đời.

Cũng sau cái chết của vị tướng quân, cô vô cùng ăn năn hối hận. Tuy có được quyền vị cao sang, nhưng cô luôn cảm thấy muộn phiền, cuộc sống đấu đá tranh giành cũng khiến cô cảm thấy mệt mỏi.

Trong những năm cuối đời, cô luôn tự dần vặt bản thân mình: Đây thì thông minh xuất chúng, đây thì địa vị cao sang, đây thì tài văn chương

Những được – mất trong đời, đều là sinh mệnh tự mình tạo ra, tự mình gánh lấy.



khuyh đảo thiên hạ... rồi cuộc để làm gì đây? Một đời tranh đấu cả một đời, rồi cuộc vì điều gì?

Vì vậy, trước khi nhắm mắt xuôi tay, cô đã phát nguyện rằng: Nếu như có kiếp sau, cô mong bản thân có thể ngốc nghếch một chút, để có thể bình an vui vẻ một chút, không còn vì thông minh mà rước lấy họa sát thân này.

Quả nhiên, đời này cô đã được như mong nguyện. Cô không chỉ ngốc nghếch, mà còn thật sự nên duyên với vị tướng quân từng bị cô hại chết khi xưa. Mỗi nhân duyên này đều là do ước nguyện của hai người dẫn dắt: Vị tướng quân vì muốn được chung sống với cô cả đời, còn cô thì vì cảm thấy có lỗi với tướng quân nên cần phải kết duyên để bù đắp. Bởi vậy trong đời này, hai người đã nên vợ nên chồng đúng như nguyện ước.

Nhưng cũng bởi đời trước gieo ác nhân, nên đời này cô thường bị chống ngược đãi, bị bạo hành, chống cô thậm chí còn ngoại tình giữa thanh

thiên bạch nhật. Nếu không phải vì bản thân ngốc nghếch, có lẽ cô đã không thể vượt qua mà sống những tháng ngày vô tư không lo nghĩ ấy...

Trong dòng sông dài của lịch sử, các mối quan hệ nhân duyên biến ảo khôn lường thay đều là nhân quả từ những gì chúng ta đã làm hoặc những gì chúng ta mong muốn. Chỉ là trong vô minh mà con người không hay biết, nên cả đời mới trăn trở câu hỏi “vì sao?”. Chỉ là chúng ta không thể thăm dò được nhân quả của vô lượng kiếp sống trước đây, vậy nên đối với những gì đang có trước mắt lại cảm thấy bất mãn, khổ đau.

Kỳ thực, mọi sự trong đời mỗi người đều được Thần Phật an bài cẩn mật, để hóa giải duyên nợ trùng trùng bao kiếp bao đời. Bởi vậy, chỉ khi sống chân thật, thiện lương và thành kính, trân trọng mỗi từng phút giây hiện tại, trân quý những gì đang có, chúng ta mới không để lại nỗi nuối tiếc sau này... □

Chuyện xử án phi thường của ‘Bao Công đất Việt’

HỒNG LIÊN



Hình minh họa (Wikimedia Commons)

Sông núi nước Nam là nơi sản sinh ra những bậc anh hào. Đó là các cao nhân lừng danh kim cổ hay những bậc hiền tài để lại tiếng thơm nơi hậu thế. Nguyễn Mai là một danh nhân như thế.

Sử sách nhắc đến ông như một vị quan văn võ song toàn, quan lại cùng thời ca tụng ông là “bậc thần giáng Hải Đông”, là “quý nhân Nam quốc”, còn dân gian thì tôn vinh ông là Bao Công nơi đất Việt.

Vậy hãy chấp nối từ các ghi chép trong lịch sử và những lưu truyền trong dân gian để cùng đến với bậc hào kiệt của trời Nam.

Quận công Nguyễn Mai

Nguyễn Mai (1655-1720) là người làng Ninh Xá, huyện Chí Linh, Hải Dương. Năm 1691, ở tuổi 36

ông đỗ Hoàng Giáp (vị trí chỉ đứng sau Trạng Nguyên), và làm quan dưới triều vua Lê Hy Tông.

Nguyễn Mai nổi tiếng là người văn chương lại hữu dũng. Sách *Đại Nam nhất thống chí* mô tả ông là người “có sức khỏe, có mưu lược (...) có chính tích đặc biệt, trộm cướp phải nín hơi, xét kiện sáng suốt, danh vọng rất cao”. Còn *Khâm định Việt sử thông giám cương mục* thì viết: “Mai là người khỏe mạnh, có mưu lược lại giỏi bắn cung và cưỡi ngựa”. Trong đó cũng kể lại câu chuyện dũng khí của ông: “Một hôm, Lễ Phiên đang bàn việc, bỗng có con voi bị xổng, từ ngoài đi vào, khiến cho ai cũng hoảng

hốt bỏ chạy, duy chỉ có Nguyễn Mại là thần sắc không hề thay đổi, vẫn đứng tiếp tục trình bày công việc như thường”.

Nguyễn Hoàn, một vị quan cùng thời, vốn là người nóng nảy, ưa cạnh tranh. Nhưng mỗi khi nhắc đến Nguyễn Mại, ông lại dành những lời thành kính và mến mộ. Ông từng viết bài “Tụng tử” ngợi ca Nguyễn Mại như sau:

“Văn kinh luân, võ tài lược, trong là cốt cán, ngoài là cánh vây. Chấn vương phủ sung Tri thủy Tri binh, đức vọng vôi vôi tựa Thái sơn Tung nhạc. Về địa phương là Đốc lãnh Đốc trấn, uy phong lẫm lẫm như nững rực sừng thu. Thanh danh vang vọng như chuông vàng nam lữ, tài nghệ sắc nét như thuyền thả Động Đình. Phép tắc nơi ba quân rành trong lòng bàn tay, lưu truyền tựa trí thần Tử Phòng tính toán. Cơ mưu chốn bát trận đầy sẵn trong bụng, tựa như tướng Gia Cát định quốc an dân (...) Tài đủ tiến lui, phong độ vững vàng, triều đình trông cậy”.

Với phẩm cách cao quý, chính trực, không sợ cường quyền, Nguyễn Mại từng thẳng thắn chỉ trích lối sống xa hoa của chúa Trịnh. Cũng vì thế mà chúa Trịnh dù có phần phật ý nhưng vẫn kính nể và trọng dụng ông. Chúa Trịnh cũng là người giao cho ông trọng trách giữ thủy quân, sau làm đốc trấn Cao Bằng rồi chuyển về trấn thủ Sơn Tây.

Cũng tại trấn Sơn Tây, hay mảnh đất xứ Đoài này, mà chúng ta được biết đến tài năng xử án và xét đoán như thần của Nguyễn Mại. Hầu hết các câu chuyện xử án của ông được lưu truyền trong dân gian, dưới đây là một vài trong số đó.

Bao Công nơi đất Việt

Sách Đăng khoa lục sưu giảng viết rằng: Một lần Nguyễn Mại đi qua chợ Bảo Khâm ở Gia Bình (Bắc Ninh), thấy người đàn bà mất màn (sách Hải Dương phong vật chí thì ghi là mất con gà) đang to tiếng chửi rửa. Có lẽ vì xót của mà bà ta lôi cả tam đời ngũ đại kẻ đánh cắp ra mà chửi. Ông bèn mắng người đàn bà này là ác khẩu, rồi sai tất cả người dân trong làng, cả già trẻ gái trai, đến vả vào má bà này. Mọi người vì sợ lệnh quan mà miễn cưỡng chấp hành, nhưng vẫn thương hại bà mà giơ cao đánh khẽ. Thế nhưng có một người lại ra sức tát



Dân gian xứ Đoài truyền tụng ông là Bao Công của đất Việt bởi sự sâu sát, gần gũi với dân và tài xét đoán các việc như “Thần”. (Hình minh họa. Tranh của họa sĩ Đức Hòa).

mạnh. Nguyễn Mại lập tức cho bắt lại và tra hỏi. Quả nhiên đó chính là thủ phạm, vì bị chửi rửa mà cảm phần bất bình.

Một lần khác khi đang vi hành chợ Sơn Tây, ông thấy hai người đàn bà đang giành nhau một tấm lụa. Ông phân xử xé đôi tấm lụa cho mỗi người một nửa. Sau đó, một người cầm mảnh lụa vui vẻ rời đi, còn người kia vẫn quỳ đó mà khóc lóc kêu than. Ông bèn phán: “Phàm chỉ có người làm ra tấm lụa mới biết trân trọng, tiếc công sức của mình. Còn chỉ biết hưởng công sức người khác thì mới hí hửng nhường ấy”. Nhờ đó mà ông đã tìm lại chủ nhân chân chính của tấm lụa. Đó cũng là vụ án xé đôi tấm lụa nổi tiếng trong dân gian.

Một vụ án cũng nổi tiếng không kém là vụ trộm chuối. Đó là lần Nguyễn Mại đi qua làng Đông Ngạc ở Từ Liêm (Hà Nội), ông gặp người đàn bà kêu mất buồng chuối. Ông nhìn vết chặt còn mới, đoán biết là kẻ trộm chỉ ở quanh đây. Ông liền ra lệnh cho người làng ra vét ao đình. Sau đó, ông sai mọi người rửa tay sạch để nhận trâu cau. Duy nhất có một người dù đã rửa tay nhưng vẫn lấm lem bùn đất. Nguyễn Mại cho bắt kẻ đó lại và phán rằng: “Chỉ có bàn tay dính nhựa chuối, lại ngâm xuống bùn thì mới bẩn, không dễ rửa sạch như

vậy". Người này sau đó không thể chối cãi, phải trả lại buồng chuối đã lấy.

Ngoài những vụ án phân xử công minh, Nguyễn Mai còn có tài năng và đức độ cảm hóa lòng người.

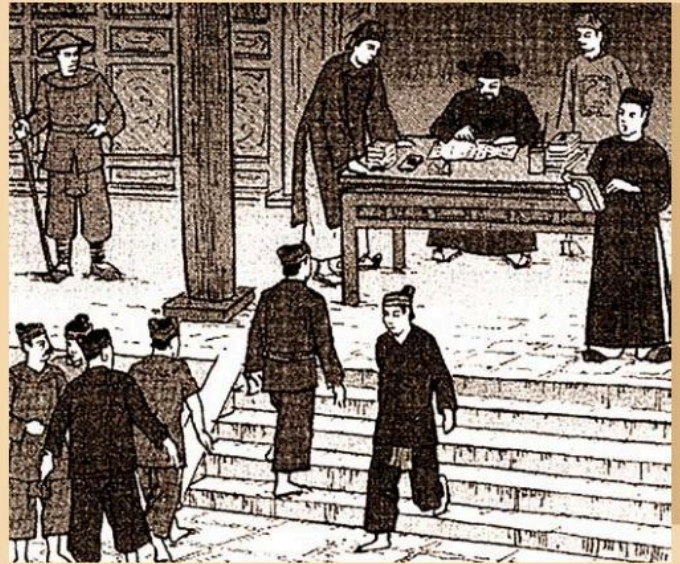
Khi còn là Đốc trấn Cao Bằng, ông từng phải đối phó với giặc cướp từ Quảng Tây tràn sang. Nhận thấy đám giặc phi thực ra chỉ là nông dân nghèo, vì quá đói khổ nên mới tìm đường trộm cướp. Ông chỉ hạ lệnh bắt rồi thả chứ không xét xử, thậm chí có lần còn cung cấp lương thực trước khi trả về. Cứ như vậy, ba lần bắt rồi thả, bắt rồi thả, đám giặc phi phương Bắc cảm động ân đức mà thôi không quấy nhiễu.

Về sau khi làm quan trấn Sơn Tây, công sở của ông bất ngờ bị cháy. Đám cháy lan sang cả nhà ngục, nơi giam giữ những bọn đầu trộm đuôi cướp của xứ Đoài. Ông không ngần ngại sai người mở cửa ngục, thả tất cả tù nhân ra ngoài. Mặc dù có cơ hội lẩn trốn, tìm đường đào tẩu, nhưng bất ngờ là tất cả tù nhân đều cùng nhau dập lửa. Sau đó, không ai bảo ai, bọn họ đều trở lại trại giam không sót một ai. Nguyễn Mai phải có một tâm hồn cao thượng và một tài năng đức độ đến nhường nào thì mới có thể cảm hóa những kẻ được gọi là "lưu manh vô lại" ấy.

Nổi tiếng là vị quan thanh liêm, cương trực, trong cuộc đời làm quan đã lập nhiều công trạng hiển hách, nhưng cuối đời ông lại chịu nhiều oan khiên và chết trong bí ẩn. Có tài liệu nói là vì mạo phạm can gián chúa Trịnh mà ông bị ám sát khi còn đương chức. Nhiều năm sau khi Nguyễn Mai qua đời, đất nước rối ren, xã hội tao loạn, hai hậu duệ của ông cầm quân khởi nghĩa chống lại triều đình. Vì lý do này mà mộ Nguyễn Mai bị đào lên, xương cốt ném xuống sông; bản thân ông cũng bị thù địch nhiều chuyện thị phi. Nhưng dầu sự đời đổi trắng thay đen thì người dân xứ Đoài vẫn không quên truyền tai nhau những giai thoại đẹp về một tấm lòng trong sạch, một tài năng đức độ, một vị quan thanh liêm sáng suốt, và một vị Bao Công của nước Việt lưu danh ngàn đời.

Quả đúng là:

Ngô Đồng Nguyễn Mai danh hữu bình
Minh mẫn thiên tư trừ dữ tịch



Nguyễn Mai có cái uy của một vị quan xử kiện, nhưng mặt khác, ông cũng rất am hiểu tâm lý con người. (Hình minh họa. Tranh của họa sĩ Đức Hòa).

Xuân khoa nhị giáp đạt cao tiêu
Tây trấn lục niên thi đức chính
Đồn khuyến can thường tôi hữu dư
Xuân thu di bút công hàm lệnh
Triết đàn cổ thụ bạch vân đề
Trật điển khoa chương hồng nhật quỳnh
Cổ lý hưu đàm văn hiệu dĩ
Di phong đạo khởi nhân chiêm kính.

(Chí Linh phong vật chí)

Dịch nghĩa:

Ông Nguyễn Mai làng Ngô Đồng* danh tiếng lừng lẫy
Thiên tư minh mẫn dễ ai sánh bằng
Khoa xuân đậu cao đệ nhị giáp
Trấn Sơn Tây sáu năm làm quan có đức chính
Chớ lờn can tội thường có dư
Bút Xuân thu chép thì có hại gì đến danh giá ông
Nền thờ bậc hiền triết, cây cổ mây phủ trắng
Sắc phong tự điểm như mặt trời sáng tỏ
Làng cũ thường bàn đến danh hiệu của ông
Di phong của ông làm cho người sau kính phục.

(*Ngô Đồng là tên gọi khác của làng Ninh Xá, còn gọi là làng Nành, ở Chí Linh, Hải Dương.)



LÙI MỘT BƯỚC BIỂN RỘNG TRỜI CAO, NGƯỜI BIẾT NHẪN MỚI LÀM NÊN VIỆC LỚN

VĂN NHƯỢC

Khổng Tử nổi tiếng cao minh, sáng suốt nhưng khi học trò đến hỏi “Ba nhân tám bằng bao nhiêu?” thì ông lại điềm nhiên trả lời: “Bằng 23”. Chuyện đó thực khiến nhiều người phải nghi hoặc...

Nhan Uyên là người ham học hỏi, tính tình tốt bụng, là học trò cưng của Khổng Tử. Một ngày nọ, trên đường đi làm, Nhan Uyên thấy một đám đông ồn ào trước cửa tiệm vải.

Ông bước đến hỏi, mới biết là đang có tranh chấp giữa người mua và người bán vải. Chỉ nghe người mua hét lớn: “Ba nhân tám là 23, sao ông cứ đòi ta 24 đồng?”.

Nhan Uyên bèn đến trước mặt người mua, nói: “Vị đại ca này, ba nhân tám là 24, sao có thể là 23 được? Anh tính sai rồi, không nên cãi lộn âm ỉ nữa”.

Người mua không phục, chỉ thẳng vào mặt Nhan Uyên nói: “Ai cần người phân xử hay sao? Người biết tính toán sao? Muốn phân xử chỉ có cách tìm Khổng phu tử, đúng hay sai hãy để ông ấy định đoạt! Đi, ta hãy tìm ông ấy để phân xử!”

“Được. Nếu Khổng phu tử nói anh sai, vậy tính sao đây”, Nhan Uyên hỏi. Người mua nói: “Nếu ta sai, hãy lấy đầu ta. Nhà người sai thì sao?”. Nhan Uyên trả lời: “Nếu sai, tôi sẽ từ quan”.

Hai người đánh cuộc với nhau như thế và cùng đến gặp Khổng Tử.

Khi phân giải, Khổng Tử lại thủng thẳng đáp: “Ba nhân tám là 23 đó! Nhan Uyên, con thua rồi, lấy mũ quan xuống đem cho người ta đi!”.

Nhan Uyên trước giờ chưa từng cãi lời sư phụ, thế là đành tháo mũ xuống giao cho người kia.

Nhưng trong lòng ông vẫn còn vướng mắc, không thể hiểu vì sao thầy của mình sáng suốt là thế mà nay lại hành động thật kỳ lạ, hồ đồ. Trần trọc, bần khoản mãi, Nhan Uyên xin tạm nghỉ học đạo với thầy Khổng, xin về nhà ít hôm giải quyết việc riêng, cốt là để giải phiền.

Khổng Tử hiểu rõ tâm tư Nhan Uyên nhưng không nói gì, chỉ gật đầu đồng ý. Trước khi từ biệt, ông đã dặn Nhan Uyên hai câu: “Ngàn năm cổ thụ không nấu thân, sát nhân không rõ chỗ động thủ”.

Nhan Uyên từ tạ thầy ra đi. Trên đường về, gió thổi mây dăng, sấm rung chớp giạt, trời muốn đổ mưa to. Nhan Uyên bèn tiến đến một cây đại thụ mục rỗng bên ven đường, muốn tránh mưa.

Nhưng ông đột nhiên nhớ lại lời Khổng Tử đã



Nhan Uyên xin tạm nghỉ học đạo với thầy Khổng, xin về nhà ít hôm giải quyết việc riêng, cốt là để giải phiền.

dặn: “Ngàn năm cổ thụ không nấu thân”. Nhan Uyên nghĩ mình cũng nên tránh xa cái cây này, vừa rồi đi một tia sét xé toạc bầu trời, đã đánh tan cây cổ thụ nọ.

Nhan Uyên kinh ngạc: “Câu đầu sư phụ nói đã ứng nghiệm sao! Chẳng lẽ ta còn có thể sát nhân ư?”. Về tới nhà thì trời đã khuya. Không muốn kinh động người nhà, Nhan Uyên dùng bảo kiếm mang theo bên người để đẩy chốt cửa phòng nơi thê tử của anh đang ngủ.

Đến bên giường, Nhan Uyên bất chợt nhìn thấy có hai người đang nằm trên giường đắp chăn chung. Vô cùng tức giận, nhất thời không giữ được kiểm soát, bèn giơ kiếm định chém. Nhưng lại nghĩ đến câu nói thứ hai của thầy: “Sát nhân không rõ chỗ động thủ”, Nhan Uyên bèn đốt đèn lên xem, hóa ra một người là thê tử, người kia là em gái của anh.

Mấy hôm sau, Nhan Uyên quay trở lại, thấy Khổng Tử liền quỳ xuống nói: “Sư phụ, hai câu người nói đã cứu ba người là con, vợ con và em của con đó! Sao người lại biết trước chuyện sẽ xảy ra vậy?”.

Khổng Tử đỡ Nhan Uyên dậy và nói: “Ngày hôm qua thời tiết khô nóng, đoán chừng sẽ có



Khổng Tử hiểu rõ tâm tư Nhan Uyên nhưng không nói gì, chỉ gật đầu đồng ý.

cơn giông, nên ta nhắc nhở con “ngàn năm cổ thụ không ai nấu thân”. Con lại mang khí bức trong người, trên thân đeo bảo kiếm, cho nên ta khuyên con “sát nhân không rõ chỗ động thủ!”

Nhan Uyên vừa vái lạy vừa nói: “Sư phụ liệu sự như Thần, đệ tử mười phần kính nể”. Khổng Tử lại nói: “Ta biết rõ con xin phép về nhà nghỉ là mượn cớ, thật ra là trong lòng vẫn vướng mắc chuyện đánh cuộc thua phải từ quan.

Con nghĩ xem, nếu ta nói ba nhân tám bằng 23 là đúng, con thua bất quá là thua cái mũ quan kia. Còn nếu ta nói ba nhân tám bằng 24 là đúng, người kia ắt thua, sẽ phải mất đầu. Đây là một mạng người đó! Vậy con nói xem, chức vị quan trọng hay mạng người quan trọng hơn?”

Nhan Uyên chợt tỉnh ngộ, quỳ gối trước mặt Khổng Tử mà thưa: “Sư phụ trọng đại nghĩa coi nhẹ tiểu tiết, đệ tử còn tưởng rằng sư phụ vì lớn tuổi mà thiếu minh mẫn, đệ tử hổ thẹn vạn phần!”

Từ đó về sau, bất luận Khổng Tử đi đến đâu, Nhan Uyên đều theo hầu không rời nửa bước.

Người xưa nói: “Lùi một bước biển rộng trời trong” thực chẳng sai. Kẻ thất phu khi phải chịu

nhận sự thua thiệt thường bất mãn, oán giận, tuốt kiếm tranh đấu, giành lấy mỗi lợi. Nhưng bạn hãy nghĩ thử xem, có phải là đôi khi những điều mất đi còn đáng quý hơn những thứ nhận được?

Đó là khi bạn biết nhẫn nhịn, bao dung người khác, biết lùi một bước nhường họ đi qua, biết chịu thiệt một chút để mọi sự yên ổn, đôi bên cùng giữ hòa khí.

Nếu Nhan Uyên cứ quyết phải thắng lần này, chắc chắn người thua cuộc kia phải trả giá, nặng thì bằng chính tính mạng (người xưa rất giữ lời hứa), nhẹ thì cũng phải chịu một phen bị sỉ nhục, mất hết phẩm giá.

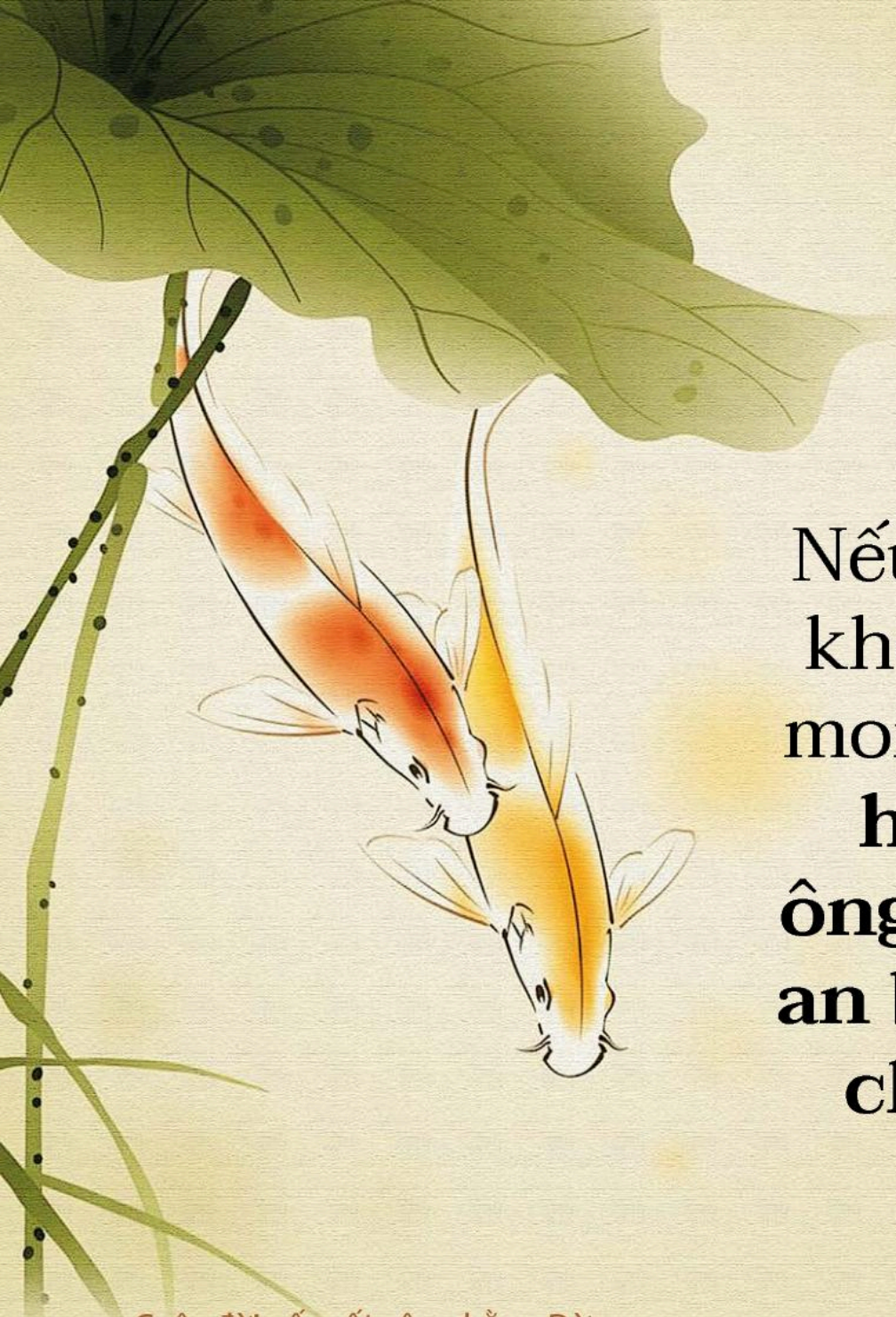
Khổng Tử đã xử lý thật thông minh làm sao! Nhan Uyên thua cuộc, cùng lắm là từ bỏ một cái mũ quan. Người học Đạo chân chính, công danh vốn là chuyện không mấy đặt nặng. Và lại, nếu Nhan Uyên là vị quan tốt thì triều đình có để ông từ nhiệm một cách... lãng xẹt như vậy không?

Như thế, Khổng Tử đã vừa giữ được thể diện, tính mạng cho người khách lạ kia, lại vừa rèn cho Nhan Uyên tính nhẫn nại, nhường nhịn, không tranh với đời. Chính là một mũi tên mà trúng hai đích vậy!

Bạn thử nghĩ xem, tranh đấu nhau để xem ai cuối cùng thua, ai thắng có được lợi gì cơ chứ? Tranh hơn thua với khách hàng, có thắng cũng chỉ làm mất khách. Tranh hơn thua với ông chủ, có thắng cũng làm mất lòng sếp. Tranh hơn thua với người già, có thắng cũng thành vô lễ. Tranh hơn thua với bạn bè, có thắng cũng mất bạn.

Khi phải đứng trước những lựa chọn quan trọng, hãy duy trì một đầu óc tỉnh táo và một tấm lòng Đại Nhẫn. Người có lòng nhẫn lớn mới làm được việc lớn. Gặp việc chưa xét đoán đã vội nóng giận thì chỉ tổ hỏng việc, mất đi lòng người, lại càng thể hiện ra bạn là người không có hàm dưỡng.

Lá trà nhờ nước sôi mới có thể tỏa ra mùi hương thơm ngát. Sinh mệnh vượt qua bao trắc trở mới để lại tiếng thơm cho đời. Hiểu được điều đó, dù phải chịu khổ đau nhường nào, bạn cũng sẽ luôn biết nói lời cảm ơn cuộc đời này và nhận ra đó mới là hạnh phúc lớn nhất. □



Nếu sự tình không như mong muốn, hãy tin ông Trời có an bài khác cho bạn

THIỆN SINH

Cuộc đời vốn rất công bằng. Đừng bao giờ nghĩ bạn bất hạnh. Bởi vì phía trước lúc nào cũng sẽ có con đường và ngày mai Mặt trời vẫn luôn luôn toả sáng.

1. Ai ai rồi cũng phải tự mình vượt qua một khoảng thời gian không có ai giúp đỡ, không người ủng hộ hay ân cần hỏi han. Nhưng chỉ có như vậy người ta mới có thể kiên cường vượt qua giông tố.

Cây tùng, cây bách chốn thâm u nào cần người thăm hỏi mà quanh năm vẫn tươi xanh màu lá? Cây mai giữa sương tuyết, gió rét không cần bà bạn vẫn đơm hoa đúng dịp Xuân.

2. Khi có thể vượt qua giông bão, đó chính là “Lễ trưởng thành” của bạn. Ngược lại, nếu không qua được, phải giữa chừng bỏ dở thì hãy tin rằng vẫn còn một cơ hội thứ hai. Thất bại không phải là sự kết thúc. Sự kết thúc thực sự chính là chấp nhận thất bại.



3. Chớ nên tranh luận với kẻ ngốc, nếu không sẽ không thể biết rõ ai là kẻ ngốc. Bộc lộ sự nóng nảy ra ngoài, đó gọi là bản năng. Kìm nén sự nóng nảy vào bên trong, đó gọi là bản lĩnh.

4. Không ai có thể giúp bạn trở nên hoàn thiện hơn. Thời gian cũng không khiến bạn có thể trưởng thành. Tất cả là ở bản thân mình, là phúc hay họa, là vui hay buồn, là mạnh mẽ hay yếu ớt. Chỉ có không ngừng tiến bước, tu dưỡng phẩm hạnh, rèn giũa tài hoa, bạn mới tìm được hạnh phúc chân chính của riêng mình.

5. Hãy đọc một cuốn sách hay, hãy bước chân ra ngoài phố, cảm nhận nhiều hơn, nhìn ngắm nhiều hơn. Nếu có thể hãy đến một vùng đất khác, đến một khung trời khác xem ngắm. “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”, khi tầm mắt rộng mở bạn sẽ thấy những quan niệm trước đây của mình thực chỉ là “ếch ngồi đáy giếng” mà thôi.

6. Không chìm đắm trong quá khứ, không cuồng nhiệt ngóng đợi tương lai. Hãy tận hưởng từng giây phút hiện tại và làm tốt những việc cần làm. Và bạn sẽ thấy rằng sinh mệnh của mình tồn tại không vô nghĩa.

7. Nếu như mọi sự tình không được như mong muốn, bạn hãy tin tưởng rằng ông trời nhất định còn có an bài khác. Cuộc đời cũng sẽ mở cho bạn

một lối đi khác. Thuyền đến đâu cầu ắt sẽ thẳng, xe đến chân núi ắt có đường. Chỉ cần có lòng tin, bạn sẽ còn tất cả.

8. Không kể bạn đã gặp phải ai, người đó đều sẽ phải xuất hiện trong cuộc đời của bạn. Mọi chuyện tuyệt đối không hề ngẫu nhiên. Người đó đến và sẽ mang cho bạn một bài học, một cảm nhận, một dấu ấn.

Cũng như vậy, bất kể phải đi đến đâu thì đó cũng chính là nơi ta cần phải tới. Hãy trải nghiệm những gì cần phải trải nghiệm, gặp người nên gặp.

9. Duyên phận là một cuốn sách, nếu lật giở mà không để tâm sẽ bị lướt qua, đọc quá chăm chú sẽ khiến người ta rơi nước mắt.

10. Ngày hôm qua chỉ là một bóng ảnh, sau một thời gian cũng sẽ dần mờ nhạt. Thời gian lại giống như một người khách qua đường, ghi nhớ rồi lãng quên. Cuộc sống cũng giống như một cái phễu, có được rồi lại mất.

Trên đời vốn không có chuyện bất bình, mà chỉ có cái tâm bất bình. Không trách móc, oán hận, hãy thản nhiên với hết thảy và xem mọi chuyện như khói mây. Rồi bạn sẽ nhận ra, đời người rất cuộc rồi cũng như một cơn gió thoảng, khởi lên rồi tan biến, đến rồi đi, từ cát bụi sinh ra rồi lại hoà mình vào cát bụi.

11. Lý tưởng chính như một ngọn đèn, thấp lên rồi vụt tắt. Tình cảm giống như một cơn mưa, mưa xuống rồi cũng khô đi. Bạn bè chính như một tầng mây, tụ hội rồi lại tan đi mất. Buồn khổ chính là một vỏ rượu, uống say rồi cũng tỉnh.

Cô đơn chính là một vì sao, sau khi lấp lánh rồi cũng vụt tắt. Lẽ loi tựa như một vầng trăng, mọc lên rồi lại lặn. Cái tuổi trăm năm cũng như giấc mộng, mệt mỏi vất vả trăm năm rồi cũng đến lúc phải ngủ quên thôi... □



PHỤ NỮ

chính là

***PHONG THỦY,
VẬN KHÍ của GIA ĐÌNH***

LAM THƯ

Chữ “An” – Bình an (安) gồm bộ “Miên” (宀) nghĩa là mái nhà, và chữ “Nữ”.

Chữ “Nam” trên là bộ điền, dưới là bộ lực, ngụ ý là người đàn ông có trách nhiệm kiếm tiền, là trụ cột nuôi dưỡng gia đình.

Chữ “Nữ” (女) là chữ tượng hình, vẽ một người con gái mặt hơi nghiêng, hai tay chạm nhẹ vào eo bên trái, khẽ khuyu gối, nhún mình theo tư thế chào hỏi truyền thống. Dáng vẻ ngay ngắn, trang nghiêm, an hòa, khiêm nhường, trông rất mềm mại nhu mì. Cách để thuận là người phụ nữ hạ thấp bớt cái tôi của mình, cũng chính là tư thế nửa quỳ.

Chữ “An” – Bình an (安) gồm bộ “Miên” (宀) nghĩa là mái nhà, và chữ “Nữ”. Theo quan niệm truyền thống, khi người phụ nữ ở dưới mái nhà, làm tốt bốn phận của mình, thì gia đình sẽ An, mọi thứ sẽ thuận buồm xuôi gió.

Chữ “Nam” (男) trên là bộ điền, dưới là bộ lực, ngụ ý là người đàn ông có trách nhiệm kiếm tiền, là trụ cột nuôi dưỡng gia đình. “Nam chủ ngoại, nữ chủ nội”, người phụ nữ được coi là nội tướng, chu toàn hết mọi sự trong gia đình. Cổ ngữ có câu: “Thê hiền phu an” (nghĩa là: Có người vợ hiền thì người chồng mới có thể an tâm lập nghiệp) là có ý như vậy.

Tuy nhiên ngày nay, phụ nữ cũng phải ra ngoài, nhà thiếu vắng người lo toan nội trợ, chăm sóc con cái, phụng dưỡng cha mẹ già, hoặc có lo cũng không xuể vì sức người có hạn, thời gian có hạn, lại phải làm thêm việc nặng là kiếm tiền - vốn lẽ ra là việc của đàn ông.

Đĩ nhiên, người đàn ông khi trở về nhà không còn như xưa, được người vợ dịu dàng ra chào đón, săn sóc, được kính trọng, được nghỉ ngơi, lắng dịu sau những bôn ba vất vả để tiếp tục kiếm tiền nuôi dưỡng gia đình. Người đàn ông thời nay mà về nhà là phải đối mặt

với nhiều điều phiền toái, vợ đi làm về thì cũng mệt mỏi, rồi bắt đầu phân chia việc nhà, đàn ông cũng dần trở thành phụ nữ, mất đi chí lớn, chỉ quanh quẩn với những chuyện trong gia đình.

Áp lực lên cả hai phía nhiều hơn. Người đàn ông không có nơi để lắng tâm nghỉ ngơi và được sự dịu dàng của người phụ nữ vỗ về, an ủi. Cả hai đều cần người còn lại xoa dịu chia sẻ nhưng thật không dễ vì hai người đều mệt nhoài, chỉ còn cố gắng kiềm chế không trút cơn giận lên nhau đã là thành công rồi. Đó cũng là nguyên nhân chính khiến nhà bất an, nhà không an thì xã hội cũng bất an.

“Kinh Dịch” miêu tả quy luật vận hành của vũ trụ, tư tưởng trung tâm cuối cùng quy về Âm Dương cân bằng. Người xưa luôn lấy Thiên đạo làm Nhân đạo. Đạo làm người cũng lấy Âm Dương cân bằng quy chiếu mới đạt đến sự hài hòa với Thiên lý.

Đạo vợ chồng lấy “Nam cương Nữ nhu”, “Nam tôn Nữ ti” làm chuẩn tắc đều có nội hàm đạo lý hòa hợp với Thiên đạo ở trong đó.

Trong “Kinh Dịch Hệ Từ” có viết: “Thiên tôn địa ti, càn khôn định hĩ. Ti cao dĩ trăn, quý tiện vị hĩ... càn đạo thành nam, khôn đạo thành nữ”. (Trời ở trên cao, Đất ở dưới thấp, càn khôn đã được định rõ vậy. Lấy tôn cao ti thấp định rõ, địa vị cao thấp ra sao đã sẵn ở vị trí đó rồi... Cung Càn tạo thành Nam, cung Khôn tạo thành Nữ).

Nam tôn: Làm một người đàn ông, nếu muốn hợp với “Đạo”, nhất thiết phải giống như Trời. Cao



vang công chính (ở địa thế trên cao, âm thanh vang rộng công bằng chính trực), tự cường bất tức (tự mình cố gắng mạnh mẽ không nghỉ).

Nữ ti: Làm một người phụ nữ, nếu muốn hợp với “Đạo”, nhất định phải giống như Đất, khiêm nhường, bao dung. Đó chính là: Đất ở tại vị trí của cung Khôn, lấy đức dày mà chở vạn vật.

Như vậy, “Nam tôn Nữ ti” không có hàm ý trên dưới mà là để xướng sự hòa hợp của tự nhiên, âm dương đều có an bài vị trí của mình, là đạo hoà hợp của đất trời. Người hiện đại bị ảnh hưởng bởi văn hoá tranh đấu nên mới cho rằng văn hóa truyền thống trọng nam khinh nữ, vì thế mà bất phục, kêu gọi nữ giới phải ‘vùng lên’ chứng tỏ cái vị thế độc

lập của mình.

Kỳ thực, “Nam tôn Nữ ti” chính là đạo lý nam nữ nên sống hài hòa như thế nào trong hôn nhân và đời người.

Người phụ nữ có thù mị, nhu hòa thì người đàn ông mới toả sáng cái địa vị đại trượng phu. Nếu người phụ nữ cũng mạnh mẽ nam tính thì hình ảnh người nam còn chi là cương cường hảo hán? Người đàn ông khi tỏ được cái vị thế cường thịnh của mình thì chẳng phải chính là chỗ dựa vững chắc của người phụ nữ hay sao?

Hiếu cái lễ ấy thì ai cũng giữ cho tròn cái đạo làm người trong vị thế của mình. Dù là thời nào đi nữa thì nam giới cũng phải là người mạnh mẽ, cứng rắn, còn nữ giới phải ôn nhu, mềm mại, kín đáo thì mới phù hợp với Thiên đạo.

Người ta trong mê không ngộ, cứ muốn nữ phải bình đẳng như nam. Kỳ thực, cứ làm một người phụ nữ ôn hoà, nhu thuận khiêm cung thì đã có thể đắc được tất cả những gì nên có, đâu cần phải tranh đấu ngược xuôi.

Một người đàn ông phẩm cách cao thượng, người phụ nữ tự nhiên sẽ tôn trọng anh ta, thuận theo anh ta. Trong gia đình, nam nhân chính trực cao thượng, nữ nhân nhã nhặn khiêm hòa, khoan dung, thì gia đình không có một lý do nào của sự bất hòa.

Đó chính là cái đạo “Tam tông tứ đức” vốn dĩ rất đẹp thời xưa. Ngày nay, âm dương đảo ngược, âm thịnh dương suy... đều là biểu hiện của sự biến dị trái với Thiên lý.



Tranh của họa sĩ
Mai Trung Thứ.

“Nam tôn Nữ ti” không có hàm ý trên dưới mà là đề xướng sự hòa hợp của tự nhiên, âm dương đều có an bài vị trí của mình, là đạo hoà hợp của đất trời.

NGƯỜI PHỤ NỮ TRONG VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CHÍNH LÀ NHÂN DUYÊN, PHONG THỦY CỦA GIA ĐÌNH

Người phụ nữ giống như nước, ở vào vật chứa hình vuông thì sẽ có hình vuông, vật chứa hình tròn thì sẽ là hình tròn, thích ứng với mọi hoàn cảnh, giàu nghèo, cao thấp, khiêm nhường, nhẫn nhịn ở nơi thấp nhất, nhưng tấm lòng bao dung mà chứa hết thủy vạn vật. Trăm sông vì thế mà chảy về biển. Người phụ nữ phải có “tính theo Thiên lý”, “tâm theo Đạo lý”, và “thân theo tình lý” mới toả sáng

được vị trí của mình và trợ giúp chồng khẳng định địa vị tôn quý của bậc đại trượng phu.

“Thân theo tình lý” là ý rằng người phụ nữ ở nhà thì theo cha (mẹ), lấy chồng thì theo chồng, chồng mất thì theo con. Đây chính là đạo tam tông của người xưa. “Vị giá tông phụ, ký giá tông phu, phu tử tông tử”, nôm na là ở nhà thì theo cha, xuất gia lấy chồng thì theo chồng, chồng chết thì theo con trai. Chữ “tông” (tùng) ở đây có nghĩa là tùy tùng, theo...

“Tâm theo Đạo lý” là ý nói rằng người phụ nữ trong gia đình phải sống có đạo, đạo làm vợ, đạo làm con, đạo làm mẹ: Với chồng thì thủy chung son sắt, với cha mẹ chồng thì hiếu thảo kính trọng, với chị em dâu thì hòa thuận, vui vẻ, với con cái thì mẫu mực, chăm sóc.

“Tính theo Thiên lý” là lấy bản tính nguyên sơ Trời ban cho người phụ nữ làm tính cách: Dịu dàng, thiện lương, thuần khiết, thủy chung. Người phụ nữ có phẩm hạnh như thế mới có đức dày để nâng đỡ mọi vật.

Người vợ mà không việc gì dám làm, việc gì cũng ỷ lại vào người chồng, ỷ lại vào cha mẹ được gọi là nhược phụ (người phụ nữ yếu kém). Người vợ như thế, “hết ăn lại nằm”, “oán trời trách đất”, quét sạch may mắn của gia đình.

Một gia đình có yên vui hay không, an tĩnh hay không, thịnh vượng phát đạt hay không thì sự ảnh hưởng của người vợ là vô cùng trọng yếu. Người phụ nữ có



(Ảnh: Đại Kỳ Nguyễn
Áo dài: OZ Design House,
34G Lý Nam Đế, Hà Nội)

Một gia đình có yên vui hay không, an tĩnh hay không, thịnh vượng phát đạt hay không thì sự ảnh hưởng của người vợ là vô cùng trọng yếu.

thể dưỡng tính như nước thì nhất định sẽ giúp chồng thành đức, gia đình viên mãn.

Người phụ nữ được ví là phong thủy, là phúc khí quyết định sự thịnh suy của một gia đình. Mỗi người phụ nữ có một cá tính khác nhau, có người ôn nhu hiền hòa, có người lại mạnh mẽ hoạt bát. Nhưng cho dù là cá tính gì thì người phụ nữ cũng không thể thiếu khí chất. Phụ nữ một khi thiếu khí chất thì tựa như một bông hoa hữu sắc vô hương.

Xã hội hiện đại đề cao nữ quyền ngày nay không ngừng tuyên truyền giải phóng tình dục, cho rằng nhu mềm là yếu nhược, mạnh ức hiếp yếu, khôn thì sống mà dại thì chết, cho rằng phụ nữ có thể gánh được nửa bầu trời... khiến cho các gia đình càng ngày càng sóng gió, bất hòa.

TRƯỞNG TÔN HOÀNG HẬU – NGƯỜI VỢ HIỀN HẬU NHÂN ĐỨC

“Trong nhà có người vợ hiền lương, giống như quốc gia có vị tể tướng tài đức”. Trong những người vợ hiền hậu trong lịch sử, vợ của Đường Thái Tông Lý Thế Dân – Trưởng Tôn Hoàng hậu – đứng vị trí đầu tiên về làm việc nhân đức không chênh lệch.

Trưởng Tôn Vô Kỵ là anh trai của Trưởng Tôn Hoàng hậu, là bạn tri kỷ với Lý Thế Dân, giúp đỡ Lý Thế Dân thắng lợi lấy được thiên hạ. Đường Thái Tông muốn để cho Trưởng Tôn Vô Kỵ nhậm chức tể tướng, Trưởng Tôn Hoàng hậu lại bẩm tấu rằng: “Thiếp đã được lập làm Hoàng hậu, tôn quý vô cùng, thiếp thực sự không muốn để huynh đệ con cháu của mình phân bố đưa vào hàng ngũ triều đình. Lữ Hậu của Hán Triều, bỗng nhiên cả gia đình được vinh quang, có thể thấy bài học lịch sử mà làm tấm gương cho mình. Vì vậy, thiếp xin bệ hạ nhất định đừng để huynh trưởng ca ca nhậm chức tể tướng”.

Dưới sự nhún nhường ba lần của Trưởng Tôn Hoàng hậu, Đường Thái Tông chỉ có thể để Trưởng Tôn Vô Kỵ đảm nhận một chức vị hư danh “Khai Phủ Nghi Đồng Tam Tư” như vậy.

Khi con gái của Trưởng Tôn Hoàng hậu là Trưởng Nhạc công chúa xuất giá, Đường Thái Tông ban thưởng vật phẩm cho con gái nhiều hơn gấp đôi so với vật phẩm xuất giá của con gái Đường Cao Tổ – Trưởng công chúa. Chính vì điều này, Ngụy Trưng ở trước



Trưởng Tôn Hoàng Hậu,
vợ của Đường Thái Tông
Lý Thế Dân.

mặt Đường Thái Tông để xuất ý kiến bất đồng.

Trưởng Tôn Hoàng hậu sau khi biết được, bà không những không trách tội Ngụy Trưng mà còn khen ngợi thêm nữa. Dưới sự lo liệu của Trưởng Tôn Hoàng hậu, công chúa đã không mang theo bất kỳ vật phẩm hồi môn phong hậu nào.

Trưởng Tôn Hoàng hậu bình thường lời nói và việc làm đều tuân thủ lễ chế, trước giờ không can dự sự việc chính trị triều đình. Nhưng bởi vì Trưởng Tôn Hoàng hậu lời nói đoan chính ngay thẳng, Đường Thái Tông đối với vợ mười phần xem trọng, thường cùng với vợ đàm luận chuyện quốc gia đại sự, đề cập đến các vấn đề chi tiết thường phạt.

Trưởng Tôn Hoàng hậu không muốn để bản thân mình đảm nhận thân phận đặc thù nào can dự vào chuyện quốc gia đại sự, bà cho

rằng nam nữ là khác nhau, nên tự mình đảm nhận trách nhiệm chức vụ của riêng mình.

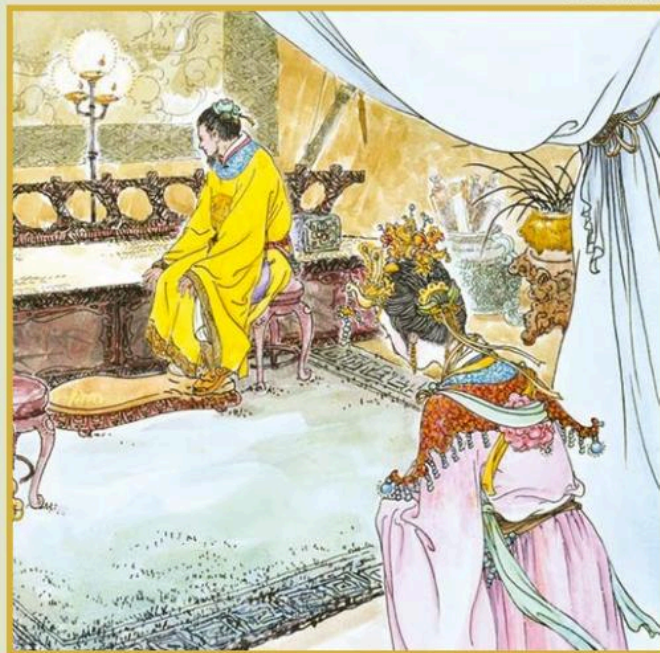
Bà không can dự triều chính, lại có thể luôn luôn có những lời khuyên can có lợi đối với Lý Thế Dân, giúp đỡ trượng phu xử lý tốt quan hệ vua tôi, bổ nhiệm quần thần chính trực mà xa rời nịnh thần.

Tể tướng Ngụy Trưng trực ngôn can gián, gặp phải Lý Thế Dân làm những sự việc không đúng, ngay lập tức dám bước ra khuyên can, có lúc làm cho Lý Thế Dân rơi vào tình huống khó xử. Một lần, Đường Thái Tông muốn đi ra ngoại thành săn bắn, vừa mới xuất cung ra khỏi cửa đã gặp ngay Ngụy Trưng đứng đối diện. Ngụy Trưng thăm hỏi hiểu rõ tình huống, lập tức nêu lên ý kiến thưa với Đường Thái Tông rằng: “Trước mắt hiện đang vào giữa tiết xuân, vạn vật nảy mầm sinh trưởng, cảm thú mớm mồi cho con trẻ, không thích hợp đi săn, thỉnh bệ hạ hãy hoãn cung”.

Đường Thái Tông nhất quyết muốn đi, Ngụy Trưng không chịu thỏa hiệp, đứng ở giữa đường kiên quyết cản lối ra của Đường Thái Tông. Đường Thái Tông trong cơn tức giận không thể ngăn trở, nổi giận ùng ùng xuống ngựa quay về cung.

Đường Thái Tông quay về cung gặp Trưởng Tôn Hoàng hậu, vẫn còn đang tức giận mà nói: “Nhất định phải đem lão già ngoan cố Ngụy Trưng giết chết đi, mới có thể trút hết cơn giận dữ của ta!”.

Trưởng Tôn Hoàng hậu hỏi rõ nguyên do sự tình, thì lặng lẽ quay



Trưởng Tôn Hoàng Hậu phục sức trang trọng đến bái kiến Đường Thái Tông.

vào nội thất mặc lễ phục đội mũ, sau đó nét mặt trang trọng đến trước Đường Thái Tông, khấu đầu hành lễ, miệng nói ngay: “Chúc mừng bệ hạ!”.

Hành động cư xử này của bà khiến Đường Thái Tông kinh ngạc hỏi: “Có việc gì lại thận trọng như vậy?”.

Trưởng Tôn Hoàng hậu trình trọng trang nghiêm nói: “Thiếp từng được nghe, nếu Hoàng thượng anh minh, thì đại thần sẽ hết mực trung thành. Giống như hôm nay Bệ hạ thánh minh, nên Ngụy Trưng mới dám nói lời ngay thẳng như vậy. Thiếp thân là Hoàng hậu, nhìn thấy Hoàng đế anh minh thần tử trung thành, một việc tốt như vậy, thiếp làm sao dám không mặc triều phục để chúc mừng bệ hạ?”.

Đường Thái Tông nghe thấy vợ mình nói lời như vậy, có phần cảm động thấu hiểu, cơn giận dữ cũng từ từ tiêu tan đi.

Năm Trinh Quán thứ 8, khi cùng Đường Thái Tông đi Cửu Thành Cung tránh nắng, Trưởng Tôn Hoàng hậu mắc trọng bệnh, bệnh tình càng ngày càng trầm trọng, đã dùng rất nhiều thuốc mà bệnh vẫn không thuyên giảm. Lúc đó, Thái tử Lý Thừa Càn ở bên cạnh chăm sóc mẫu thân đã đề xuất dùng phương pháp đặc xá phạm nhân và độ người nhập Đạo, v.v., để cầu xin Thần Phật phù hộ, nhưng đều bị Hoàng hậu kiên quyết từ chối. Bà nói: “Đại xá là chuyện quốc gia đại sự, Phật, Đạo hai giáo đều tự có giáo quy. Nếu như có thể tùy tiện đặc xá tội nhân và độ người nhập Đạo, thì nhất định sẽ làm tổn hại đến chính thể của quốc gia, đây cũng là điều mà cha của con không muốn như vậy. Ta sao có thể để một vị phu nhân làm loạn Pháp lý

của thiên hạ?”.

Thái tử nghe xong thì không dám đến gặp Thái Tông để thỉnh cầu. Thái Tông sau khi biết được, cảm động rơi lệ, khóc thầm không thành tiếng.

Vào năm Trinh Quán thứ 10, Trưởng Tôn Hoàng hậu băng hà tạ thế tại điện Lập Chính, hưởng thọ 36 tuổi. Khi Trưởng Tôn Hoàng hậu qua đời, Đường Thái Tông vô cùng đau khổ, cảm thấy từ bây giờ “mất đi một vị phò tá hiền lương!”.

Khi Đường Thái Tông tại vị, ông đã sáng suốt sửa đổi chính trị, kinh tế phồn vinh, trong lịch sử được gọi là thời kỳ “Thái bình Trinh Quán”. Cùng với ông có Trưởng Tôn Hoàng hậu, một vị hiền thê phò trợ bên trong, nên nói là không thể không có quan hệ.

Trong «Nữ giới», sử học gia Huệ Ban viết: “Đặc tính âm-dương hai bên là bất đồng, hành vi nam-nữ cũng có sự khác biệt. Dương tính lấy cương cường làm phẩm cách, âm tính lấy ôn nhu làm biểu trưng; nam nhân lấy cương tráng làm cao quý, nữ nhân lấy mềm yếu làm mỹ lệ”.

Khi xảy ra mâu thuẫn, người nữ đã thực sự lấy nhu thuận, cung kính làm lễ nghĩa hàng đầu hay chưa? Tính khiêm nhường đó là mỹ đức, phản ánh sự thông minh của nữ giới, lấy nhu thắng cương, tuyệt nhiên không phải một sự chịu nhục hay thua thiệt.

Nữ nhân cần rèn luyện tính cung kính là điều rất trọng yếu, tránh quá cương cường mà mất đi



“Thiếu nữ bên hoa huệ” - Tranh của họa sĩ Tô Ngọc Vân.

về nhu thuận. Do đó mới nói cung kính nhu thuận là lễ nghĩa đứng đầu của người phụ nữ.

“Cung kính không đòi hỏi điều gì khác, chỉ cần kiên trì bền bỉ; nhu thuận không đòi hỏi điều gì khác, chỉ cần khoan dung nhẫn nại. Người trường kỳ gìn giữ sự cung kính sẽ biết có chừng mực, khoan dung với người khác, đã thiện lại cung kính”.

Khổng Tử đã đưa ra thuyết “Tam tông, Tứ đức” với các chuẩn mực: Công - Dung - Ngôn - Hạnh, là các tiêu chuẩn cơ bản mà mỗi phụ nữ cần tu dưỡng để hoàn thiện mình. Trong đó “cung kính, nhu thuận” là lễ nghĩa đứng đầu của người phụ nữ. Vợ chồng lấy âm-dương hài hoà làm đạo lý, với nhau có thể “tương kính như tân”, ai cũng giữ đúng cái vị thế của mình trong sự hoà hợp với Thiên lý, có như vậy quan hệ phu thê mới hài hòa và mỹ mãn, gia đình không thể nào bất hoà. □



‘Một người làm quan, cả họ được nhờ’

có ý nghĩa
không như bạn vẫn nghĩ

THANH NGỌC

Câu nói “Một người làm quan, cả họ được nhờ” ngày nay thường bị lý giải theo nghĩa xấu, liên quan đến nạn chạy chức chạy quyền, “con ông cháu cha”. Tuy nhiên, trong văn hoá truyền thống chân chính, “Một người làm quan, cả họ được nhờ” có hàm nghĩa hoàn toàn khác.



Chữ “Quan” trong văn hóa truyền thống.

Chữ “Quan” trong văn hoá truyền thống

Chữ viết Trung Quốc truyền thống phản ánh quan niệm của người xưa về con người và vạn vật. Chữ “quan” (官) trong tiếng Hán có hai phần: Phía trên là bộ miên (mái nhà, mái che), phía dưới là hai chữ khẩu (nhiều miệng ăn, chỉ nhiều người). Hàm ý chính là: Quan là người che chở, chăm lo cuộc sống cho dân chúng.

Bởi vậy, người làm quan được ví như “phụ mẫu” (cha mẹ) của dân, có vai trò trách nhiệm nặng nề. Lê Thánh Tông nói: “Trăm quan là nguồn gốc của trị loạn. Người có đức, có tài nhậm chức thì nước trị, dân yên. Người vô đức bất tài giữ chức thì nước loạn, dân khổ”.

Để xây dựng nền trị vì quang minh, Lê Thánh

Tông trọng dụng hiền tài vào đội ngũ quan lại, đồng thời cũng đặt yêu cầu, tiêu chuẩn rất cao đối với quan lại. Trong bài “Thần tiết” (Tiết của người bề tôi), Lê Thánh Tông viết:

*“Đan trung cảnh cảnh nhật tinh lâm,
Trí chủ an dân, nghĩa khái thâm.
Nội minh ngoại phủ hồi thiên lực
Hậu lạc tiên ưu Lê thế tâm”.*

Tạm dịch:

*“Lòng son quang minh, nhật tinh soi xét tới
Có nghĩa khí sâu sắc để trung với vua và an dân
Sức chuyển dời trong nước bình trị, ngoài nước
mến yêu
Lòng giúp đời vui sau thiên hạ, lo trước thiên hạ”.*

Làm quan là cơ hội hành Thiện rộng khắp

Viên Liễu Phàm thời nhà Minh được cao nhân bày cho cách hành Thiện tích đức cải tạo vận mệnh. Khi phát nguyện cầu đỗ Tiến sĩ, ông đồng thời hứa làm mười ngàn điều thiện. Quả nhiên, năm Bính Tuất ông trúng cử và được bổ làm tri huyện huyện Bảo Đê.

Viên Liễu Phàm có một cuốn sổ nhỏ ghi lại việc thiện – ác trong ngày để tu tâm sửa tính. Vợ ông lo lắng khi thấy số việc thiện làm được còn ít ỏi, không biết bao giờ mới viên mãn một vạn điều đây.

Một đêm, Viên Liễu Phàm nằm mộng thấy một vị Thần nhân, khai thị rằng chỉ cần một việc giảm tiền thuế là vạn sự sẽ hoàn thành đầy đủ. Trong lòng ông còn hoang mang nghi hoặc, bèn thỉnh giáo thiển sư Thích Huyền Dư từ Ngũ Đài Sơn tới.

Thiển sư bảo: Làm việc thiện mà tâm khẩn thiết chí thành thì một điều có thể sánh bằng vạn điều. Huống hồ lại giảm tô cho cả một huyện, toàn dân đều được hưởng ân huệ thì một điều đó cũng đáng bằng mười ngàn điều vậy.

Kinh Dịch viết: “Tích thiện chi gia, Tắt hữu dư khánh” (Nhà tích thiện ắt có nhiều niềm vui). Lại có câu: “Tổ tiên tích đức, con cháu hưởng phúc”.

PINTEREST



Quan lại ngày xưa. (Ảnh minh họa)

Trong một dòng họ, nếu có người làm quan thanh liêm, lo trước cái lo của dân, vui sau cái vui của dân, người trong dòng họ ấy nhất định được hưởng phúc báo.

Ngược lại, nếu một người làm quan tham ô, hại dân hại nước, người ấy tuy có thể “nâng đỡ” một vài người trong họ hay tích cóp tiền của bất lương cho con cháu, nhưng chút lợi ích ấy không thể vững bền. Làm việc ác là tạo nghiệp, tổn đức, bản thân người ấy và dòng họ anh ta cũng vì thế mà chịu ác báo.

Ông Tổ hành đại Thiện, gia tộc hưng thịnh suốt 800 năm

Phạm Trọng Yên (989 – 1052) là một nhà chính trị, nhà văn, nhà quân sự và nhà giáo dục nổi tiếng thời Bắc Tống. Ông xuất thân nghèo khó, lúc trẻ cuộc sống vô cùng gian khổ. Nhưng vốn tính tình cương trực, nghĩa khí, ông luôn tự dặn lòng rằng mai sau nếu có thể hơn người nhất định phải cứu tế những người nghèo khổ.

Có lần ông mua nhà ở Tô Châu, thấy phong

thủy ra sức khen ngợi phong thủy thật tốt, đời sau con cháu nhất định làm đến tam công cửu khanh. Phạm Trọng Yêm nghĩ thầm: “Nếu nhà này có phong thủy khiến cho đời sau vinh hiển như thế, không bằng ta đổi thành học đường thì hơn, để muôn dân trăm họ Tô Châu được vinh hiển. Tương lai sau này có nhiều người tài đức chẳng phải là càng có lợi đó sao?”.

Ông lập tức đem ngôi nhà quyền góp, sửa sang thành học đường, quả là thỏa nguyện ước ấp ủ bao lâu nay của những trẻ nghèo không có tiền đi học.

Xả bỏ lợi ích bản thân vì bách tính, tấm lòng chân thiện của Phạm Trọng Yêm đã gieo mầm cho phúc báo đời đời của Phạm gia. Bốn người con trai của Phạm Trọng Yêm lớn lên đều thông minh phi phàm, tài đức vẹn toàn, cũng được làm quan tới Tế tướng, Tam công cửu khanh, Thị lang. Con cháu Phạm gia cũng đều vinh hiển, có đức có tài, phúc báo thật là kéo dài không dứt. Đến thời Dân Quốc,



Phạm Trọng Yêm.

Phạm gia vẫn là một dòng họ nổi tiếng.

Câu nói “Một người làm quan, cả họ được nhờ” quả là đúng đắn khi người làm quan ấy có thể chăm sóc, yêu thương dân chúng như con. Làm quan là cơ hội hành Thiện, tích đức từ quần chúng, phúc báo cho gia tộc chính là sự “được nhờ” chân chính vậy. □

EPOCH TIMES



Phạm Trọng Yêm sống cuộc sống rất giản dị và luôn yêu thương chăm sóc dân chúng như con.

TRONG CÔI
VÔ THƯỜNG
BAO TẤT BẬT,
TA LÀ HẠT BỤI
NHUỐM
TRẦN GIAN

VĂN NHƯỢC

Mưa nghiêng cả đêm dài
Giấc đầu còn mộng mị?
Hoa nào rơi lặng lẽ
Tình ra ai biết ai?

Ngày cũ thoi đưa nỗi đoạn trường
Nhân sinh như mộng lăm vẩn vương
Chân còn ngán nỗi đường vạn dặm
Nghìn năm thơ thần kiếp tha hương.

Thuyền không dưới bãi trắng dầu dãi
Ngư phủ xếp bướm nhớ gió sương
Liều xanh cuối xóm im lìm rù
Chim ngán ngơ bay lạc mấy đường.

Bến thu nước quanh hơi lau lách
Giang Châu tư mã lệ đầy khăn
Tì bà vắng vắng âm cầm sắt
Tiệc hoa mà nước mắt dâng tràn.

Nhớ thuở lòng chưa biết buồn vui
Êm đêm rù xuống tháng ngày trôi
Hoa tàn rồi nở khinh mưa gió
Đêm thâu chẳng để chút ngậm ngùi.

Hoa rơi mấy độ người quên nhạt
Cánh cánh bay bay mộng bướm vàng
Trong côi vô thường bao tất bật
Ta là hạt bụi nhuốm trần gian...

Nghệ thuật

Những đỉnh cao nghệ thuật thế giới đã được minh chứng qua dòng chảy thời gian, với các tác phẩm hội họa, âm nhạc, kiến trúc kiệt xuất - những dấu ấn lịch sử đã đặt định nên chuẩn mực giá trị nghệ thuật và nhân sinh quý báu cho nhân loại.





NGHỆ THUẬT VƯỢT THỜI GIAN: SHEN YUN VỚI SỨ MỆNH HỒI SINH NỀN VĂN MINH 5.000 NĂM



Thời xưa, Trung Hoa từng nổi tiếng với tên gọi “Thần Châu” – một vùng đất được các vị thần dẫn dắt. Người xưa tin rằng nền văn hóa rực rỡ Trung Hoa là món quà từ thiên thượng truyền xuống cho nhân loại. Quả thật, lịch sử 5.000 năm với từng triều đại đa dạng nối tiếp nhau và vô số truyện cổ và điển tích là nguồn kiến thức quý giá của nhân loại.

Nhưng ngày nay, những truyền thống cổ xưa tạo dựng nên nền văn hóa Trung Hoa đã bị hủy hoại hoàn toàn bởi chính quyền Trung Quốc, đặc biệt là sau Đại Cách mạng văn hóa. Các chương trình nghệ thuật tại Trung Quốc hiện nay mang nặng tính tuyên truyền, đã mất đi vẻ đẹp lung linh thực sự của văn hóa truyền thống.

Trong bối cảnh ấy, Nghệ thuật Shen Yun đã ra đời với mong muốn khôi phục lại di sản văn hóa 5000 năm của nhân loại. Bằng biểu diễn nghệ thuật múa cổ truyền hạng nhất, cùng công nghệ kỹ thuật số hiện đại, chỉ trong mấy năm Shen Yun đã tạo tiếng vang lớn tại Hoa Kỳ và trên thế giới.

Đoàn Nghệ thuật Shen Yun là công ty âm nhạc và vũ đạo truyền thống Trung Hoa có trụ sở tại New York. Là chương trình âm nhạc và vũ múa truyền thống được đánh giá xếp hạng 5 sao bởi giới nghệ thuật đỉnh cao, Shen Yun nổi tiếng toàn cầu chỉ sau mấy năm ngắn ngủi từ khi ra mắt những chương trình đầu tiên.

Cho tới nay Shen Yun đã là một hệ thống hoành tráng gồm 5 đoàn diễn lớn, luôn kín lịch lưu diễn hàng năm ở hơn 100 thành phố trên thế giới với

khoảng 400 – 500 suất diễn mỗi năm.

Chương trình lưu diễn vòng quanh thế giới hàng năm của đoàn trình diễn những vũ đạo và ca khúc tái hiện những câu chuyện từ lịch sử 5.000 năm Trung Hoa.

Trong 5.000 năm văn minh lịch sử ấy, văn hóa tín ngưỡng Thần, Phật, đã ngấm sâu vào từng nếp tư tưởng của người phương Đông cổ xưa. Khi xem Shen Yun, khán giả được thưởng thức sự tái hiện của các câu chuyện lịch sử qua những điệu

múa cổ, những khung cảnh rực rỡ trên sân khấu, mang đến cho người xem hình ảnh sống động qua từng thời kì lịch sử, những giá trị đạo đức của người xưa.

Các nghệ sĩ khắc họa sống động những huyền thoại lịch sử, như Nữ tướng Hoa Mộc Lan, những vở vũ kịch từ các tác phẩm kinh điển như Tây Du Ký và cả những biến cố tại Trung Hoa đương đại.

SỨ MỆNH PHỤC HƯNG NỀN VĂN HÓA

Shen Yun được thành lập vào năm 2006 bởi một nhóm các nghệ sĩ người Hoa tại Mỹ, họ quy tụ với ước nguyện hồi sinh di sản quý báu của Trung Hoa – nền văn minh 5.000 năm lịch sử. Miệt mài làm việc trong môi trường tự do nghệ thuật tại New York, họ lập nên Đoàn Nghệ thuật Shen Yun và thực hiện sứ mệnh phục hưng nền văn hóa thất truyền bấy lâu.

‘Shen Yun’ mang ý nghĩa là “vẻ đẹp của những vũ điệu thần thánh”, theo Julianne

Xu, một trong những người dẫn chương trình song ngữ của đoàn nghệ thuật. “Đây là một đoàn nghệ thuật hiếm có. Shen Yun trình diễn đến khán giả toàn thế giới một nền văn hóa thật sự – những giá trị nhân văn bạn không thể tìm được ở Trung Quốc ngày nay.”

Thông qua ngôn ngữ kỳ diệu mà ai cũng hiểu – âm nhạc và vũ đạo – Shen Yun đưa khán giả đến một cuộc hành trình 5.000 năm của văn minh Trung Hoa. Những phong màn sân khấu đầy sức sống đưa người xem đến những vùng đất xa xôi, những vương triều, và những thời đại khác nhau. Một dàn nhạc sống bán cổ điển “độc nhất vô nhị”, kết hợp nhạc cụ Trung Hoa (sáo, đàn nhị...) và phương Tây (violin, trumpet...), nâng bước những vũ công cùng những bản nhạc nền độc đáo và hào hứng.

“Đó là một trải nghiệm tuyệt vời”-Cate Blanchett, nữ diễn viên giành giải Oscar 2014, sau khi xem Shen Yun tại Sydney 2011 cho biết. “Không chỉ bởi đẳng cấp kỹ





thuật mà còn bởi khả năng tái hiện và dẫn dắt mạnh mẽ đến kinh ngạc”

“Một vẻ đẹp thanh khiết”, cô nói thêm.

NGHỆ THUẬT VƯỢT THỜI GIAN

Cốt lõi của những buổi trình diễn Shen Yun là vũ đạo Trung Hoa truyền thống, một loại hình nghệ thuật lâu đời với cả một hệ thống tập luyện và các kỹ thuật cao cấp, theo website Shen Yun.

Là loại hình nghệ thuật được lưu truyền trong dân gian, trong cung điện hoàng gia, và qua những vở diễn cổ xưa đã hàng ngàn năm lịch sử, nó khởi nguồn từ những tiêu chuẩn thẩm mỹ truyền thống, nhờ vậy gìn giữ những tinh hoa của nền văn hóa đến tận ngày nay.

Vũ đạo Trung Hoa truyền thống nổi tiếng với giá trị biểu cảm, cho phép các vũ công miêu tả sinh động nhiều cung bậc cảm xúc và tính cách khác nhau – ví dụ từ tính ngay thẳng, lòng trung thành đến nhân từ và sự bao dung.

Động tác có thể mạnh mẽ hay dịu dàng, hùng dũng hay duyên dáng, ưu sầu hay vui tươi. Những điều này đạt được qua cử chỉ và hình thể của vũ công.

Cử chỉ là sự biểu đạt của nội tâm. Trong vũ đạo Trung Hoa truyền thống, thế giới nội tâm của vũ công cũng quan trọng như độ chính xác trong kỹ thuật của họ. Họ cần có sự tập trung cao độ để hợp nhất hơi thở và cử chỉ của mình, khiến những cử động biểu diễn ra đều bắt nguồn từ sâu thẳm tâm hồn của người nghệ sĩ.

Dáng vẻ bên ngoài bao gồm hàng trăm tư thế và động tác đặc thù. Một nghệ sĩ tài năng sẽ tự nhiên thể hiện được như vậy, nhưng chúng đòi hỏi sự phối hợp hoàn hảo của toàn bộ cơ thể, điều này cần qua nhiều năm luyện tập gian khổ. Nội tâm và thân thể của vũ công – từ đầu đến chân – đều phải hòa điệu một cách hoàn hảo.

Những cú nhảy, xoay, lật, và những kỹ thuật nhào lộn với độ khó cao làm tăng sức mạnh truyền cảm của vũ đạo truyền thống, kết hợp với năng lượng to lớn từ dàn nhạc giao hưởng làm lay động con tim khán giả trên toàn thế giới.

Shen Yun mang ý nghĩa là
“vẻ đẹp của những vũ điệu
thần thánh.



“

**Đó là một trải nghiệm
tuyệt vời. Không chỉ bởi
đẳng cấp kỹ thuật mà còn
bởi khả năng tái hiện và
dẫn dắt mạnh mẽ đến
kinh ngạc.**

*Cate Blanchett, nữ diễn viên
đoạt giải Oscar 2014*

Shen Yun cũng khắc họa những vũ điệu dân gian và văn hóa của dân tộc thiểu số – từ những đồng cỏ Mông Cổ rộng lớn đến những đỉnh núi quanh năm tuyết phủ của dãy Himalayas.

NHỮNG CÂU CHUYỆN VÀ TINH THẦN TRUNG HOA

Những câu chuyện cổ đi vào cuộc sống được thể hiện trên sân khấu khắc họa những nhân vật tốt bụng, can đảm, và có cả hài hước. Khán giả cùng hân hoan trong chiến thắng của những anh hùng huyền thoại như Nhạc Phi, phấn khích với Tôn Ngộ Không trong Tây Du Ký, và xúc động trước lòng quả cảm của những con người tại Trung



Tác phẩm “Tây Du Ký” được Shen Yun tái hiện bằng vũ đạo cổ điển Trung Hoa.

Quốc ngày nay.

“Tôi nghĩ khía cạnh độc đáo nhất của buổi biểu diễn Shen Yun là nó truyền tải một thông điệp mạnh mẽ về niềm hy vọng, điều đó thực sự lay động trái tim của khán giả”, vũ công chính Miranda Zhou-Galati cho biết.

Hầu hết những khán giả – từ những diễn viên đạt giải thưởng, nhạc sĩ, đến các chính trị gia và các lãnh đạo doanh nghiệp – đều đồng ý như vậy. Cảnh khán giả lau nước mắt trong suốt buổi biểu diễn không phải là điều hiếm thấy. Thật khó tin nổi, những câu chuyện từ hàng ngàn năm qua nay vẫn gây xúc động mạnh mẽ cho những khán giả đương đại.

ĐIỀU GÌ KHIẾN SHEN YUN TRỞ THÀNH BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT 5 SAO THEO ĐÁNH GIÁ CỦA GIỚI CHUYÊN MÔN?

Dàn nhạc giao hưởng sống gồm hàng trăm nhạc công biểu diễn nhạc nền tinh tế cho vũ điệu trên sân khấu: Đây là điều thực sự “xa xỉ” ít chương trình có được

Đẳng cấp của Shen Yun thể hiện đầu tiên ở âm thanh nổi bật và hàng trăm nghệ sĩ biểu diễn

múa trên nền nhạc sống, được chơi bởi dàn nhạc giao hưởng cũng gồm cả trăm nghệ sĩ. Đây là điều mà rất ít chương trình có thể làm được vì thông thường các chương trình biểu diễn múa chỉ dùng âm nhạc thu sẵn làm nhạc nền.

Thứ nữa là sự kết hợp tinh tế và hài hòa giữa dàn giao hưởng phương Tây và các nhạc cụ phương Đông như tì bà, sáo hoàn dịch, đàn cổ tranh và nhiều loại nhạc cụ gỗ của Trung Hoa. Đây là điều cho tới nay duy nhất Shen Yun làm được một cách hoàn hảo, vì sự kết hợp giữa 2 hệ thống nhạc cụ này hoàn toàn không phải điều dễ dàng.

Người xem không khỏi ngỡ ngàng khi được thưởng thức những bản nhạc vừa ấn tượng mang nét đẹp vừa hiện đại, vừa truyền thống, đó đúng là sự hòa quyện tuyệt vời giữa nét đẹp Đông phương và Tây phương khi âm thanh của Shen Yun cất lên...

Nhà phê bình của Philadelphia City Paper nhận xét rằng “cách kết hợp các nhạc cụ và âm sắc của Tây phương với các nhạc cụ truyền thống của Trung Hoa, dàn nhĩ chơi liền mạch cùng với các nhạc cụ truyền thống là một sáng tạo kết hợp hoàn hảo”.



Dàn nhạc độc đáo kết hợp hoàn hảo giữa Đông và Tây.



Nghệ sĩ Opera nổi tiếng Cảnh Hạo Lam.

Ca sĩ danh tiếng phong cách Opera cổ điển Ý với kỹ thuật xử lý âm vực đỉnh cao bel canto

Những ca khúc với ca từ mang hơi thở Á Đông nhưng lại thể hiện bằng giọng hát Opera cổ điển của Ý với kỹ thuật xử lý âm vực đỉnh cao, những nghệ sĩ Opera nổi tiếng như Cảnh Hạo Lam hay Quan Quý Mẫn khi cất lên giọng hát đầy nội lực, cùng với phong nền sân khấu êm dịu đã chinh phục ngay lập tức khán giả bằng các cách xử lý hơi đầy kỹ thuật, đưa giọng hát lên cao vút và thanh trong.

Một tiêu chí đánh giá kỹ thuật hát Opera là khả năng xử lý hơi thở nơi đan điển, nếu là một nhà chuyên gia trong lĩnh vực này, bạn sẽ dễ dàng cảm thụ được tất cả các nghệ sĩ tại Shen Yun đều vận dụng kỹ thuật lấy hơi và điều tiết hơi của mình rất thuần thục, bài bản, truyền tải rất thành công thông điệp của ca khúc.

Về kỹ thuật thanh nhạc, các ca sĩ tại Shen Yun được đánh giá là đứng đầu thế giới về hát Bel canto. Các ca sĩ phải nắm vững kỹ thuật hát Bel canto đồng thời còn phải biết sử dụng linh hoạt trọng âm và phát âm tiếng Hán, bởi lời bản nhạc mang đậm triết lý nhân sinh và hàm ý sâu sắc, phá vỡ đi rào cản ranh giới quốc gia, sắc tộc, văn

hóa hay ngôn ngữ. Do vậy, mà Shen Yun được coi là một chương trình nghệ thuật đỉnh cao thế giới và khán giả gọi các khúc nhạc và khúc ca trong Shen Yun là “Thánh ca”.

Ông Joel Markowitz, giám đốc nhà hát DC Theatre Scene đã miêu tả giọng nam cao Quan Quý Mẫn giống như Benjamino Gigli “với giọng ca huy hoàng ngọt ngào trên sự dao động tinh tế và trong vắt, hát với một cảm xúc tuyệt vời”.

Vũ đạo hoàn hảo của dàn diễn viên chuyên nghiệp

Vũ đạo của Shen Yun bao hàm ba yếu tố cơ bản: Yếu tố đầu tiên là thân hình, thân hình là nền tảng tự nhiên của vũ đạo, thân hình bao gồm hai phương diện: Động tác và tư thế.

Yếu tố thứ hai là kỹ thuật bao gồm xoay, nhảy và nhào lộn.

Yếu tố thứ ba là linh hồn của vũ đạo, biểu lộ thần thái, nội tâm của diễn viên múa, thông qua sự biểu đạt các cử chỉ. Trong vũ đạo Trung Hoa truyền thống, thế giới nội tâm của vũ công cũng rất quan trọng. Họ cần có sự tập trung để hợp nhất hơi thở và cử chỉ của mình, khiến những cử động biểu diễn ra đều bắt nguồn từ sâu thẳm tâm





hồn của người nghệ sĩ, có thể mạnh mẽ hay dịu dàng, hùng dũng hay duyên dáng, ưu sầu hay vui tươi.

Trong nghệ thuật biểu diễn cổ điển Trung Hoa thì múa là một niềm tự hào dân tộc, kĩ thuật xoay, bật, tất cả đều nhẹ nhàng thanh thoát, cơ thể như bay bổng giữa không trung, khi kết hợp với trang phục múa, các nghệ sĩ múa thực hiện động tác xoay thì dường như họ không còn chịu sự kiểm soát của trọng lực, bạn sẽ chỉ nhìn thấy chiếc váy xòe xoay rộng như một bông hoa lớn, đẹp một cách vô cùng mỹ diệu.

Các nghệ sĩ múa gạo cội thế giới đã nhận xét “Shen Yun có dàn nghệ sĩ chuyên nghiệp nhất thế giới”, những vũ công và ca sĩ phải có quá trình tập luyện rất gian khổ, quá trình đào tạo bài bản ngay từ khi còn rất nhỏ, từng tiết mục múa đều toát lên vẻ đẹp hình thể và thần thái qua mỗi động tác uyển chuyển.

MC nổi tiếng Johnny Ball ca ngợi: “Cảnh nối tiếp cảnh nối tiếp cảnh đã nâng bổng tôi lên, mang lại một điều gì đó mới mẻ, mang lại cho tôi những ý tưởng lịch sử, và tổng hòa lại thành một niềm hân hoan. Nhưng đó là niềm hân hoan được biểu lộ thực sự nhờ vũ điệu và âm nhạc”.

“Và yếu tố tinh thần ở đó, tính chính thể hoàn hảo, những nụ cười trên khuôn mặt của họ, khán giả cũng phải mỉm cười theo, bởi vì tất cả diễn viên đều luôn mỉm cười. Tôi không nghĩ rằng đó là những nụ cười giả tạo, mà là xuất phát tự nhiên từ bên trong họ, là cách mà họ cảm thụ trong khi diễn xuất. Người đẹp mà còn múa đẹp thì mang



lại hiệu ứng thật tuyệt vời”.

Ông cũng chia sẻ: “Các giá trị nêu ra trong Shen Yun đều đẹp đẽ, rất truyền thống, và tuyệt vời. Điều này dường như đối ngược với nền văn hoá hiện đại của chúng ta, nơi tất cả mọi thứ đều quá nhanh và quá hỗn loạn, và thiếu một nền tảng. Tôi nghĩ sẽ tốt hơn nhiều, nếu chúng ta có thể nhìn theo cách của Shen Yun”.

Trang phục thần tiên vô cùng lộng lẫy là yếu tố khiến Shen Yun được đánh giá 5 sao

Shen Yun có yêu cầu vô cùng cao về tiêu chuẩn trang phục. Những trang phục đẹp mắt, lộng lẫy, được may và thêu thủ công, với đường nét tinh xảo, thường kèm theo một loạt các đạo cụ. Các nghệ nhân thiết kế riêng của Đoàn hàng

năm sáng tạo mới hàng trăm bộ trang phục lộng lẫy trên những chất vải tuyệt hảo và mềm mại nhất, chủ yếu là tơ lụa.

Các thiết kế gồm các trang phục truyền thống đa dạng của các thời kỳ lịch sử khác nhau, trong đó miêu tả các nhân vật triều đại cổ xưa của Trung Hoa, hay các nhân vật thần tiên trong các câu chuyện cổ.

Đạo cụ gồm các khăn tay rực rỡ, trống, quạt, đũa, hoặc những chiếc khăn lụa. Mỗi một cảnh trong Shen Yun được đặt trong một bối cảnh phong nền điện tử rất lớn, hòa hợp với nội dung vở vũ kịch. Những thảo nguyên Mông Cổ mênh mông rộng lớn, cung điện, làng quê cổ xưa, chùa hoặc núi.

Các phong nền không phải chỉ là các tình cảnh mà bao gồm các yếu tố chuyển động được tích hợp theo từng cảnh biểu diễn, hòa hợp làm một với sân khấu, khiến người xem có cảm giác được bay vào không gian ba chiều rất thực tại, khi cảnh động trên phong nền và sân khấu hòa làm một... Khi ấy, các vị Thần tiên sẽ bay xuống từ trên bầu trời và bước ra sân khấu, hay từ dưới đáy đại dương xanh mênh mông bước lên sân khấu, tạo nên một cảm giác chấn động mạnh mẽ cho toàn bộ khán giả.

Bà Paula Citron, nhà phê bình sân khấu của Globe and Mail của Canada nói rằng “Trang phục và các hiệu ứng kịch trường thật tuyệt vời”.

Monique Bradley, MC đồng thời là nhà sản xuất nội dung và đạo diễn nổi tiếng, đã đánh giá khi xem chương trình biểu diễn 2018 của Shen Yun: “Show diễn này thực sự là biểu diễn cao cấp... vì nó đã vượt khỏi tầm cỡ của một chương trình biểu diễn thông thường; Chương trình đưa người xem đến với một thế giới hoàn toàn khác lạ, để họ lạc vào trong đó, rồi để họ lại thoát ra, mang theo một trải nghiệm thần thánh, đó là vượt ra khỏi thế giới trần tục này. Tôi cảm thấy thực sự xúc động và vương vấn về những gì được xem, thật đáng kinh ngạc”.

Và cô còn chia sẻ lời cảm ơn sâu sắc của mình: “Tôi cực kỳ tôn trọng các nghệ sĩ biểu diễn, đạo



diễn, nhà sản xuất, biên đạo múa, và các nhạc sĩ và nhạc công, bởi vì trải nghiệm đó là vô cùng hoàn mỹ”.

“Tôi rất muốn cảm ơn các nghệ sĩ vì vẻ đẹp, lòng từ bi mà chúng tôi nhận được từ họ thông qua các màn biểu diễn và đúng là niềm vui tuyệt vời được biểu hiện trong từng động tác. Tôi cảm thấy biết ơn vì đã được chứng kiến tất cả điều đó đêm nay”.

Và Monique Bradley kết luận: “Đây thực sự là một siêu phẩm mà mọi người cần được xem. Tôi ước rằng hàng triệu người khác cũng sẽ được xem show diễn lộng lẫy mà tôi đã xem tối nay, tôi thực sự mong như vậy!” □

(Ảnh sử dụng trong bài thuộc bản quyền của Công ty Biểu diễn Nghệ thuật Shen Yun)



"Nghỉ ngơi" (1879).



Hãy ôm em trong vòng tay của mẹ

*Những tuyệt tác ngọt ngào về tình mẫu tử
của William-Adolphe Bouguereau*

HÀ PHƯƠNG LINH



William-Adolphe Bouguereau (1825-1905) là một họa sĩ nổi tiếng người Pháp theo chủ nghĩa truyền thống. Những bức tranh của ông hướng đến cái đẹp chân thực và chuẩn mực của thời Phục Hưng. Bouguereau thường sử dụng những câu chuyện thần thoại để thực hiện những bức tranh mang hơi hướng cổ điển, tôn vinh nét đẹp hoàn mỹ của Thần và con người.

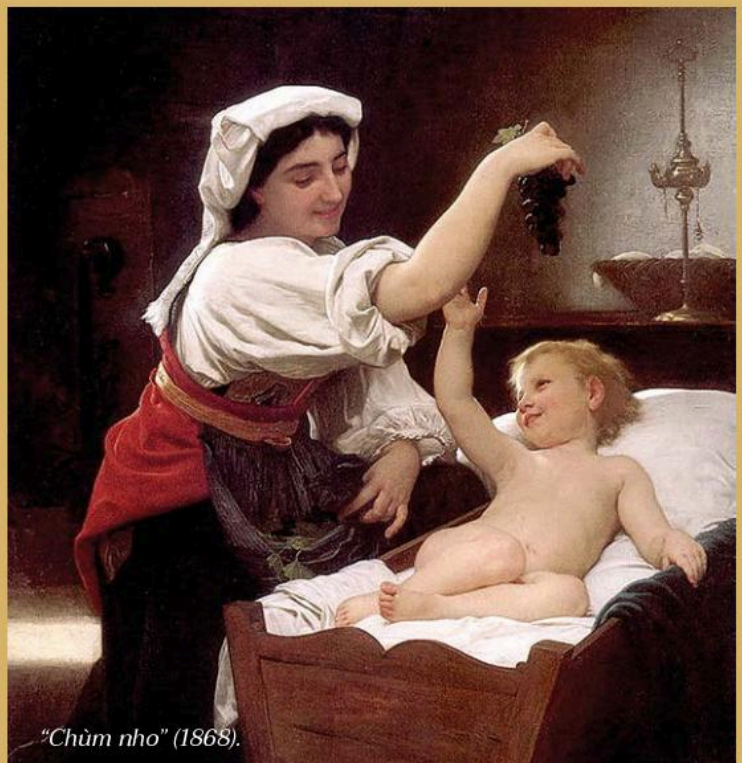
Trong suốt sự nghiệp của mình, Bouguereau chính thức hoàn thiện và công bố 822 bức tranh, tuy vậy, nhiều bức trong số này đã bị thất lạc. Hiện tại, những bức tranh của Bouguereau nằm trong nhóm những tác phẩm hội họa đắt nhất thế giới.

Vẻ đẹp ấm áp và ngọt ngào của tình mẫu tử đã được Bouguereau khắc họa một cách trân trọng và trù mẫn hết mực, khiến người xem lưu giữ những khoảnh khắc lắng đọng ấy mãi mà không thể nào quên.

Đó là một thế giới vô tư lự nơi những đứa trẻ trong trắng ngây thơ được hồn nhiên trong vòng tay mẹ, một thế giới tinh nguyên và tinh khiết, vì vậy sự giao thoa giữa Thần- con người dường như không có khoảng cách.

Những người mẹ trong tranh của Bouguereau là những thiếu phụ trẻ, đảm đảm, tràn đầy thương yêu và hạnh phúc. Người xem có cảm nhận dường như đây cũng là những ngày tháng đẹp nhất, yên bình nhất của họ. Cũng có lúc là hình ảnh Đức Mẹ Đồng Trinh - Thánh Maria, và hài tử Jesus. Thiêng liêng nhưng vẫn là những gì dung dị ấm áp nhất.

Ở họ, vừa có vẻ đẹp xuân sắc, vừa có vẻ đẹp của sự tròn đầy, chín muồi, của tình mẫu tử. Vẻ đẹp của



"Chùm nho" (1868).



"Người mẹ ngắm con". (1871).



"Những âu yếm đầu đời" (1866).

người mẹ hiện lên trong tranh Bouguereau đầy đặn, nhân hậu, ấm áp, khi thì mỉm cười hạnh phúc, hoặc lại trầm ngâm, tư lự nhưng luôn rất dịu dàng, đầy nữ tính.

Xem tranh của Bouguereau, cảm giác nhẹ nhàng sâu lắng như đang được chiêm ngưỡng thế giới Thiên quốc đầy từ bi vô tư lự, nơi không có thủ đoạn, không có bon chen. Ở nơi đó, các Thiên nhân luôn hồn nhiên không vướng bận, trù ố, bao dung. Không khí dịu dàng, trầm lắng, khiến người xem cũng lặng theo những khoảnh khắc yên bình.

Sinh thời, Bouguereau trở nên giàu có cũng chính nhờ những bức tranh tuyệt đẹp khắc họa những người phụ nữ bên con của họ. Những bức tranh này vừa hoàn tất đã có người hỏi mua. Nói đến những vị họa sĩ nổi tiếng chuyên vẽ tranh về mẹ, người ta không thể nào bỏ qua William-Adolphe Bouguereau.

Cùng chiêm ngưỡng những bức tranh đẹp nhất William-Adolphe Bouguereau từng khắc họa về những người mẹ.



"Lòng nhân hậu" (1859).

"Đứa trẻ nhà Breton"
(1871).



"Người phụ nữ trẻ ngắm
hai con âu yếm" (1861).



Con đang lớn trong vòng tay mẹ
Từng phút giây mạnh mẽ vươn mình
Con trong mắt mẹ lung linh
Gối mềm đón nhận ân tình mẹ trao.

"Lòng nhân hậu"
(1878)



Đưa con tới ngọt ngào êm giấc
Giữa mưa phùn gió bắc nằm say
Mái nhà là một vòng tay
Là hơi ru hơi chan đầy tình thương.

Mẹ hứng trọn phong sương bão vũ
Dành con phần bầu vú sữa ngon
Lớn trong dáng mẹ hao mòn
Gối tình ngum sữa chờ con vào đời.

Tình mẹ lớn như trời biển rộng
Ban cho con sự sống hình hài
Cho con nhìn ánh nắng mai
Dắt dìu đưa lối tương lai diệu kỳ.

Mỗi bước đi ngày mai chập chững
Ngã đau nhờ mẹ dựng con lên
Luôn luôn có mẹ kề bên
Ơn đời ban tặng mẹ hiến cho con.

(Nắng Mai)



"Ngày thơ" (1893).



"Không có gì nặng nhọc" (1895).



"Người mẹ ngắm con" (1869).



"Bản nhạc của những thiên thần" (1881).

Đời sống

Những câu chuyện nhân văn, những giá trị sống đẹp còn lại và đang hiện hữu, những trải nghiệm trên con đường vươn tới thành công... Mỗi câu chuyện mỗi mảnh đời sẽ là một hạt giống lành gieo mầm Thiện trong tâm hồn chúng ta.



Thiếu nữ người Amish - Bài viết trang 84

BÀ LÃO NGHÈO

ăn cắp ổ bánh mì và phiên tòa kỳ lạ của

NGÀI THỊ TRƯỞNG

nổi tiếng nhất nước Mỹ

HỒNG LIÊN

WIKIPEDIA.ORG

Đây là giai thoại về một nhân vật có thật trong lịch sử – thị trưởng thành phố New York Fiorello LaGuardia – người được ca ngợi là ‘ngài thị trưởng vĩ đại nhất’ trong lịch sử nước Mỹ.

Mùa đông năm 1935 là khoảng thời gian nền kinh tế của nước Mỹ tiêu điều nhất. Không khí ẩm đậm bao trùm toàn bộ thành phố New York, nơi cư ngụ của những đứa trẻ lang thang, những mảnh đời vất vưởng, và những gia đình túng thiếu không có bữa ăn no...

Vào một đêm lạnh giá giữa tháng 1/1935, một phiên tòa được tổ chức trong khu phố nghèo nhất New York. Đứng ở vị trí thẩm phán là ngài thị trưởng đáng kính của



Thị trưởng La Guardia.



thành phố, ông Fiorello LaGuardia, và bên dưới bức là một bà lão đã gần 60 tuổi, áo quần cũ rách cùng với dáng vẻ sầu não. Gương mặt tiêu tụy của bà hiện lên vẻ xấu hổ, bà đã bị buộc tội vì lỡ ăn cắp một ổ bánh mì.

Ngài thị trưởng Fiorello La Guardia, cũng đồng thời là quan tòa hỏi: “Bị cáo, bà bị tố là đã lấy trộm bánh mì, có đúng vậy không?”

Bà lão cúi mặt xuống, ấp úng đáp: “Vâng thưa quan tòa, tôi thật sự đã lấy trộm”.



“Vì sao bà lại lấy trộm? Có phải vì bà đói bụng không?” – quan tòa lại hỏi.

“Thưa quan tòa, tôi đã rất đói. Nhưng nếu chỉ vì đói thì tôi đã không làm như vậy”, bà lão trả lời. “Đứa con rể của tôi đã bỏ ra đi, còn con gái tôi thì ốm liệt giường. Tôi cần chiếc bánh mì này để nuôi hai đứa trẻ đang chết đói... Chúng

thực sự rất đói...”. Nói đến đây bà bật khóc.

Bà lão nói xong, đám đông trong phòng xử án vang lên tiếng xì xào bàn tán.

Ngài thị trưởng thở dài. Ông nhìn khắp gian phòng một lượt, rồi quay sang bà lão và nói: “Bị cáo, tôi sẽ phải xử phạt bà, luật pháp luôn công bằng và không có ngoại lệ đối với bất kỳ cá nhân nào. Bà phải nộp phạt 10 đô-la hoặc bị giam 10 ngày trong tù. Bà chọn cái nào?”

Trong sự bế tắc tột cùng, bà lão đáp: “Thưa quan tòa, tôi xin bằng lòng chịu phạt. Nếu tôi có 10 đô-la thì đã không lấy cắp bánh mì. Vậy tôi xin được giam 10 ngày. Nhưng

còn đứa con gái và hai đứa trẻ, ai sẽ chăm sóc chúng đây?”

Ngài thị trưởng khẽ mỉm cười. Ông rút trong túi ra 10 đô-la và bỏ vào chiếc mũ nổi tiếng của mình.

“Đây là 10 đô-la tiền phạt, bà đã được tự do!”.

Rồi ông lại hướng cặp mắt về phía những người tham dự phiên tòa: “Và bây giờ, mong các vị hãy

nộp 50 xu tiền phạt. Tiền phạt để trừng phạt cho sự hờ hững của chúng ta, vì đã để một bà lão khổ phải đi ăn cắp bánh mì nuôi những đứa trẻ đang chết đói. Ngài Baliff, hãy đi thu tiền phạt và đưa tất cả cho bị cáo”.

Tất cả mọi người có mặt tại phiên tòa khi ấy đều không khỏi kinh ngạc. Không khí im lặng đến

nổi một cây kim rơi xuống đất cũng có thể nghe thấy. Trong phút chốc, tất cả mọi người lặng lẽ đứng dậy, lấy ra 50 xu và bỏ vào chiếc mũ của ngài thị trưởng.

Ngày hôm sau, tất cả các tờ báo của thành phố New York đều đồng loạt đưa tin về sự kiện lạ lùng này: 47,5 đô-la tiền phạt đã được trao cho một bà lão nghèo khổ, từng ăn cắp bánh mì để nuôi những đứa cháu đang chết đói của mình. Ngay cả người chủ lò bánh mì, cũng như các quan khách và cảnh sát trong thành phố, đều sẵn lòng nộp phạt 50 xu...

Và đó là câu chuyện về ngài thị trưởng Fiorello LaGuardia, người đã đưa New York vượt qua những tháng ngày đen tối nhất của cuộc Đại khủng hoảng. Ông được người dân New York yêu mến gọi bằng cái tên "Bông hoa bé nhỏ" vì chiều cao khiêm tốn 1,57 m và cái tên Fiorello (trong tiếng Ý, "Fiorello" nghĩa là "bông hoa nhỏ"). Ông



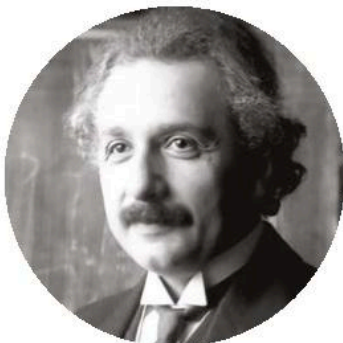
Thị trưởng La Guardia (trái) và Tổng thống Franklin D. Roosevelt.

Ông được người dân New York yêu mến gọi bằng cái tên "Bông hoa bé nhỏ" vì chiều cao khiêm tốn 1,57 m.

cũng là người từng lái xe cứu hỏa xông vào các đám cháy lớn, từng đưa trẻ mồ côi ra sân chơi bóng chày, và khi các tờ báo của New York đình công, cũng chính ông bước lên đài phát thanh để đọc 'truyện cười ngày Chủ Nhật' cho các em nhi đồng.

ĐẠI KỶ NGUYÊN BẢN

WIKIPEDIA.ORG



Nhà bác học thiên tài
Albert Einstein.

Thiên tài Albert Einstein từng nói: "Thế giới không bị hủy diệt bởi những kẻ làm điều ác, mà bởi những người đứng nhìn mà không làm gì cả". Có lẽ đó là lý do vì sao ngài thị trưởng Fiorello LaGuardia đã đứng lên để "trùng phạt" cho sự lãnh đạm và vô tình của những người có mặt trong phiên tòa. Thờ ơ và vô cảm trước nỗi đau khổ của người khác, dù không trực tiếp gây thương tổn, nhưng cũng đủ ngấm ngấm để lại vết thương lòng cho những người trong cuộc.

Và vì sao Phật gia luôn luôn giảng "Thiện", giảng "Từ bi", rằng chúng ta phải nghĩ cho người khác trước, phải "lấy thiện đãi người"? Đó là bởi chỉ có tình thương và lòng nhân ái mới đem lại hơi ấm và khiến con người xích lại gần nhau hơn. Tiền bạc, vinh quang, hay danh vọng không thể đem lại hạnh phúc, mà chỉ có hơi ấm tình người mới giúp chúng ta vững bước trên đường đời. □



“KHÔNG VỘI!”

*Nhưng mẹ cho con một lời khuyên –
Tĩnh lặng mới có thể nghĩ được xa!*

THU HIỀN

Sự chỉ dẫn của cha mẹ là vô cùng quan trọng đối với con cái. Người ta ví rằng, cha mẹ đẩy nôi cho con cũng giống như đẩy quả cầu địa cầu vậy!

Dưới đây là đối thoại giữa con trai và người mẹ, chúng ta hãy cùng tham khảo:

Con trai: “Mẹ ơi! Con không ngủ được, mẹ có thể nói chuyện cùng con không?”

Mẹ: “Có thể chứ! Con nói xem nào!”

Con trai: “Mẹ có hài lòng về thành tích học tập của con không?”

Mẹ: “Vậy con có hài lòng với thành tích mà mình đạt được không?”

Con trai: “Cũng tạm được, con thấy khá tự tin mẹ ạ!”

Mẹ: “Có đôi khi sự tự tin còn quan trọng hơn cả thành tích con ạ!”

Con trai: “Chẳng lẽ mẹ thực sự không quan tâm đến thành tích của con sao?”

Mẹ: “Mẹ không quan tâm! Con thử suy nghĩ lại một chút xem, mẹ đã có khi nào quá để ý đến thành tích của con chưa?”

Con trai: “Hồi tiểu học, con viết bài không nghiêm túc, mẹ đã xé vở của con, không để lại tí gì mà?”

Mẹ: “Ồ! Đó là mẹ để ý đến thái độ học tập của con! Viết chữ không cần quá đẹp nhưng



trước hết phải làm bài nghiêm túc. Thái độ là một vấn đề quan trọng. Thái độ mà có vấn đề thì học tập khẳng định là có vấn đề và người như vậy sẽ có vấn đề con à!”

Con trai: “Dạ! Mẹ nói có đạo lý. Nhưng mà khi con học cấp hai chẳng phải mẹ cũng quan tâm đến thành tích của con đấy sao. Ngày nào mẹ cũng quan tâm đến sự chú ý nghe giảng của con mà!”

Mẹ: “Đó là mẹ để ý đến phẩm hạnh (đạo đức) học tập của con! Một học trò mà không nghiêm túc trong lớp học thì chính là không tôn kính thầy cô giáo. Người không tôn kính thầy cô giáo thì là không xem trọng tri thức, không xem trọng tri thức thì phẩm hạnh của người ấy sao có thể tốt được?”

Con trai: “Ồ thế thì khi con học cấp ba, khẳng định là mẹ sẽ quan tâm đến thành tích của con. Bởi vì nó liên quan đến việc thi đại học mà!”

Mẹ: “Nói thật với con là mẹ hoàn toàn không để ý đâu! Điều mẹ quan tâm chính là phẩm chất (chất lượng) học tập của con. Một học sinh có đủ phẩm chất học tập tốt thì có thể tiếp thụ được cả

quá trình học tập. Không cần nghĩ đến kết quả như thế nào, vui vẻ đối mặt với toàn bộ quá trình học tập.”

Con trai: “Vậy con lên đại học rồi mẹ sẽ quan tâm đến điều gì ở con? Con nghe nói lên đại học rồi có thể chơi nhiều hơn, vui vẻ tận hưởng sự thoải mái!”

Mẹ: “Con trai! Khi con lên đại học rồi, mẹ nhất định sẽ quan tâm đến thành tích của con! Con thử suy ngẫm xem, trong lúc mọi người vui chơi tận hưởng, mà con vẫn kiên trì thì người cuối cùng đạt được lợi ích chẳng phải là chính bản thân con sao?”

Con trai: “Con hiểu rồi!”

Mẹ: “Tương lai khi con bước ra ngoài xã hội rồi mẹ sẽ để ý xem con có lựa chọn sáng suốt hay không! Lựa chọn sự nghiệp, lựa chọn tình yêu, đây chính là hai điều sẽ theo con đến suốt cuộc đời.”

Con trai: “Mẹ nói xa xôi quá, những điều đó con còn chưa nghĩ đến!”

Mẹ: “Không vội! Nhưng mẹ cho con một lời khuyên – Tĩnh lặng mới có thể nghĩ được xa!”

Khi trẻ học cấp một phải coi trọng thái độ, cấp hai coi trọng phẩm hạnh, cấp ba phải coi trọng phẩm chất, ở đại học phải coi trọng thành tích, tương lai phải coi trọng sự lựa chọn, không thể đảo ngược. Cách giáo dục con của người mẹ thật đáng để mọi người suy ngẫm!



Quy trình mà người mẹ yêu cầu đối với con mình chính là để nuôi dưỡng nên một cá nhân vừa tài vừa đức.

Nhiệm vụ của giáo dục cực kỳ quan trọng và thiêng liêng, đó không phải chỉ là việc của nhà trường mà một phần không hề nhỏ là thuộc về các bậc làm cha mẹ. Nhà trường sẽ dạy dỗ con bạn theo những

quy chuẩn chung nhất cho tất cả trẻ em tham gia học tập ở trường. Bên cạnh đó, phụ huynh phải đồng hành cùng nhà trường định hướng, xây dựng thái độ đúng đắn đối với việc học hành của con trẻ và là nguồn động viên cho con trước những áp lực và sự khác biệt trong giáo dục tập trung.

Ngày nay, các vị phụ huynh có xu hướng coi trọng thành tích học tập của con ngay từ khi các bé mới bước chân vào lớp một và nó trở thành đòi hỏi duy nhất đối với việc học cho tới tận đại học. Khi mà học hành còn là một khái niệm mới mẻ và chưa trở thành nhu cầu hay có sự say mê ở trong đó, thì áp lực thành tích sẽ khiến các bé có cái nhìn lệch lạc đối với việc học, thậm chí có thái độ đối phó, chán chường. Người mẹ ở câu chuyện trên lại có cái nhìn khác. Xây dựng thái độ nghiêm túc và hứng thú với việc học là điều cần hơn cả khi một bạn trẻ bắt đầu bước chân vào con đường học tập lâu dài.

Như giáo dục tiểu học ở Nhật Bản, thay vì tập trung cho trẻ những kiến thức trong sách vở, họ chủ yếu hướng tới đạo đức và trách nhiệm của trẻ em, học

cách để làm một công dân tốt. Nhật Bản không muốn những đứa trẻ trở thành học giả sau khi học tiểu học, họ chỉ muốn chắc chắn rằng những đứa trẻ đó sẽ sống có đạo đức và cống hiến cho đất nước.

Hay như ở Phần Lan, trẻ em đi học muộn hơn hầu hết các nước khác và có rất nhiều hoạt động chân tay trong lớp học như vẽ, chơi nhạc, nặn đất sét. Sự hợp tác, làm việc nhóm cũng được đề cao khi học tập chứ không phải là sự cạnh tranh. Cách giáo dục này sẽ giúp trẻ em yêu thích học tập hơn, thay vì áp lực thi cử và điểm số.

Quay lại với câu chuyện trên, trình tự yêu cầu đối với việc học của con mà người mẹ nêu ra là không thể đảo ngược, bởi nó gắn chặt với sự phát triển thể chất và hình thành nhân cách của mỗi con người. Bạn không thể đòi hỏi một bé 6 tuổi về thành tích học tập thật cao, cũng như không thể đòi hỏi một cậu bé 15 tuổi phải đưa ra được những lựa chọn đúng đắn khi thế giới còn quá nhiều điều mới mẻ. Tuy nhiên, khi đã tốt nghiệp đại học thì việc lựa chọn các cơ hội là điều không ai có thể tránh khỏi và đó cũng là thể hiện cao nhất của hiệu quả học tập qua nhiều năm – khả năng đưa ra đánh giá và lựa chọn.

Quy trình mà người mẹ yêu cầu đối với con mình chính là để nuôi dưỡng nên một cá nhân vừa tài vừa đức. Và để theo sát, hướng dẫn con đi đúng quy trình trên, bậc làm cha làm mẹ cũng phải học hỏi và hoàn thiện bản thân không ngừng. Nó đòi hỏi sự nhẫn nại, sự thấu hiểu, nhận thức sâu sắc về giá trị thật sự của một con người từ đó từng bước định hướng nhưng không gây áp lực lên bước đường quan trọng của con. □



KHÔNG DỪNG ĐIỆN, TIVI

*Lối sống “ngốc nghếch”
của bộ tộc thiểu số Mỹ
lại khiến nhiều người ao ước*

KIÊN ĐỊNH

Từ chối nền văn minh hiện đại, không dùng điện, không dùng ô tô, không xem tivi, mọi người đều làm nông, đi lại bằng ngựa hoặc đi bộ... Tuy nhiên, lối sống bị cho là “ngốc nghếch” này của người Amish lại khiến nhiều người phải ao ước.

Trong ấn tượng của không ít người, Mỹ là một quốc gia hiện đại và phát triển bậc nhất, với các nền văn hóa đan xen trong một thế giới phồn hoa. Từ kinh đô điện ảnh phong phú đa dạng của Hollywood cho tới thành phố New York sôi động, từ cái nôi của khoa học kỹ thuật cho tới ánh mặt trời và bãi cát trải dài ở Florida, Hoa Kỳ vẫn luôn lưu giữ được những nét truyền thống cổ xưa không dễ làm mai một.

Bắt đầu từ thế kỷ 18, một nhóm người cố gắng lưu giữ những truyền thống văn hóa ban đầu của đạo Kito giáo đã di cư tới tiểu bang Pennsylvania nước Mỹ để sinh sống phát triển.

Họ có một cuộc sống rất giản dị, ăn vận quần áo thanh lịch tao nhã. Điều đặc biệt, họ từ chối nền văn minh hiện đại, không dùng điện, không dùng ô tô, không xem tivi, mọi người đều làm nông, đi lại bằng xe ngựa hoặc đi bộ. Cứ như vậy, họ duy trì một cuộc sống mộc mạc tốt đẹp tựa như đang sống ở chốn bồng lai tiên cảnh. Họ chính là những người Amish, một tộc người thiểu số ở Mỹ.

Người Amish xuất hiện sớm nhất ở Thụy Sĩ và Đức, tuy nhiên lúc bấy giờ do giáo hội tại nơi đây trục xuất và gây sức ép với họ, nên đến đầu thế kỷ thứ 18 họ đã di cư sang Mỹ và Canada. Khi đặt chân tới mảnh đất mới này, phương thức sinh hoạt của họ vẫn được lưu giữ nguyên vẹn cho tới ngày nay.

Không những từ chối nền

văn minh hiện đại, người Amish còn kiên quyết sử dụng ngôn ngữ riêng của mình, đó là tiếng Đức. Những đứa trẻ người Amish tới trường học thì nói tiếng Anh, tuy nhiên ở nhà thì phải sử dụng tiếng Đức.

Người Amish luôn giữ sự cách biệt rất nghiêm túc và kiên trì về cách sống của mình với thế giới bên ngoài. Một ngày của họ được bắt đầu khi mặt trời mọc và kết thúc khi mặt trời lặn. Mọi người sống quây quần trong một khu vực, hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau trong công việc và trong cuộc sống.

Người đàn ông Amish làm việc trong nông trường, dùng ngựa để cày ruộng, tất cả công việc thu hoạch và mùa màng đều làm bằng thủ công. Phụ nữ Amish chỉ thường ở trong nhà nội trợ và nuôi dạy con cái. Họ không làm việc vào chủ nhật, bởi đó là ngày mà tất cả mọi người đều đi nhà thờ.

Theo giáo lý mà người Amish tin tưởng và thờ phụng, họ gọi



Người Amish không sử dụng ô tô, họ đi lại bằng xe ngựa hoặc đi bộ.

phương cách sống của mình là “Quy tắc Ordnung”. Những người phụ nữ Amish chỉ mặc những bộ đầm dài đơn giản, luôn đeo thêm tạp dề và mũ bonnet, họ quan niệm rằng cách ăn vận như vậy là để thể hiện sự biết ơn đối với Chúa. Họ cũng không bao giờ trang điểm hay mang đồ trang sức. Những người đàn ông Amish thông thường để râu kiểu quai nón, đàn ông đã kết hôn bắt buộc phải để râu ở dưới cằm, không được để ria mép. Họ thường mặc những bộ vest màu tối, áo sơ mi không kiểu cách, đặc biệt là luôn có đai đeo quần và mũ rơm rộng vành.

Sự nghiêm ngặt trong ăn mặc mới chỉ là bước đầu tiên trong cách sống của người Amish. Họ không tôn sùng và ủng hộ nền văn minh và giá trị quan của người hiện đại. Họ chỉ cho con cái mình tới các trường công của trẻ em Amish và

chỉ cho chúng học tới trung học cơ sở là kết thúc, không cho học tiếp lên trung học phổ thông.

Nguyên nhân vì họ cho rằng, nếu để con tiếp nhận nền giáo dục quá nhiều sẽ làm phá hoại nền văn hóa truyền thống của họ, sẽ “ăn mòn” giá trị truyền thống của họ. Không những vậy, người Amish nhận định rằng, cho dù có học nhiều đến mấy đi nữa cũng không có tác dụng gì với cuộc sống chỉ làm nông, sinh con của người Amish.

Nói tới chuyện sinh con, người Amish là tộc người nhất mực yêu thương đại gia đình của mình, họ coi đây là món quà quý giá mà thượng đế đã ban tặng cho họ. Sinh con và kết hôn, thành lập gia thất với hàng xóm là mục tiêu của các cô gái người Amish.

Bởi cứ mang thai là phải sinh và không được phép phá thai hay



theo một kế hoạch hóa nào, vậy nên dân số của người Amish tăng lên khá nhanh. Từ số dân khoảng 5.000 người vào năm 1920, cho đến nay dân số người Amish đã tăng lên 30.000 người.

Có một quy tắc của người Amish, đó là khi người đàn ông và phụ nữ Amish quyết định kết hôn, họ có thể ngủ cùng nhau trước khi kết hôn, tuy nhiên không được phép để xảy ra bất kể quan hệ gì trước hôn nhân ngoài chuyện “nắm tay và trò chuyện”. Để tránh xảy ra những hành vi cử chỉ trước khi kết hôn, ở trên giường ngủ người Amish sẽ lắp thêm một tấm gỗ để ngăn cách giữa hai người. Có thể nói cách làm và sự tuân thủ nguyên tắc này của họ rất hiệu quả.

Thuận theo thời gian, người Amish cũng dần dần bắt đầu tiếp xúc với thế giới bên ngoài. Mỗi khi một đứa trẻ Amish đủ 16 tuổi

Người Amish duy trì chế độ một vợ một chồng, tuy nhiên thông thường mỗi cặp vợ chồng đều sinh từ sáu tới bảy người con, và họ không sử dụng bất kỳ phương pháp tránh thai nào.

có thể lựa chọn một khoảng thời gian thích hợp đi ra tiếp xúc và cảm thụ thế giới bên ngoài, nếu cảm thấy tốt thì có thể lưu lại sống theo cách của thế giới bên ngoài. Họ gọi cách du lịch này là

“Rumspringa”.

Những người Amish ở vào độ tuổi từ 16 đến 25 bắt buộc phải tham gia lễ rửa tội chính thức mới có thể gia nhập tôn giáo. Khi bắt đầu gia nhập tôn giáo thì chính thức phải sống một cuộc sống với những giáo luật rất nghiêm khắc của họ, cần phải kết hôn và kết hôn với những người cùng trong tôn giáo của mình.

Ngoài những điều như đã nói ở trên, họ còn không sử dụng xe hơi, không xem ti vi, không dùng điện thoại và không dùng bất kể một công cụ hỗ trợ gì, cũng không hưởng thụ âm nhạc. Họ tin rằng sử dụng công cụ sẽ khiến con người trở nên kiêu ngạo và tự phụ, do vậy âm nhạc của họ sử dụng là âm nhạc tự diễn xướng.

Vậy tại sao họ lại không dùng xe hơi? Nguyên nhân vì người



Một gia đình người Amish.

*Cuộc sống yên bình
của người Amish
khiến nhiều người
phải ao ước.*

Đời sống

độc hại trong mọi trường hợp. Họ không bị nhiều loại dịch bệnh đe dọa và có sức khỏe tốt hơn những người Mỹ còn lại. Các chuyên gia về y tế cho biết, gần như không có người bị ung thư trong cộng đồng người Amish và người Amish được xem là những người có sức khỏe tốt nhất nước Mỹ.



Amish tin rằng, xe hơi sẽ làm phá vỡ sự liên kết trong giáo hội của họ, phá vỡ quy luật vốn có và mọi người sẽ chạy ra ngoài.

Người Amish không chỉ tránh thức ăn đóng gói và thức ăn chế biến sẵn, họ còn tự trồng tất cả thực phẩm cần dùng bằng phương pháp canh tác hữu cơ. Họ tự nuôi gia súc và gia cầm; thực phẩm của họ luôn có nguồn gốc tự nhiên và không phải GMO. Điều quan trọng là họ ăn thức ăn theo mùa, mùa nào thức nấy, thực phẩm còn dư được đóng hộp hoặc lên men.

Người Amish đã chọn sự thông thái mà tổ tiên chúng ta truyền lại thay vì đi theo lối sống "hiện đại", nghĩa là họ sống theo kinh nghiệm của những thế hệ trước. Trong cuộc sống của người Amish không có từ "Stress". Họ không cạnh tranh với nhau mà tạo ra một

*Người Amish
tự trồng tất
cả thực phẩm
cần dùng
bằng phương
pháp canh
tác hữu cơ.*

cộng đồng bình đẳng với lối sống dựa trên tính bình đẳng, hợp tác, và hoà hợp giữa các thành viên trong cộng đồng. Bởi vậy, trong cộng đồng người Amish cũng thật hiếm để tìm thấy người mắc chứng tự kỷ hoặc thiếu năng trí tuệ.

Người Amish bây giờ cũng sống như người Amish 300 năm trước và chúng ta có thể thật sự phải học hỏi từ họ. Họ có cuộc sống tự cung tự cấp bền vững và tuyệt đối không sử dụng hoá chất



Khi nói đến người Amish, người ta thường nghĩ đến lối sống giản đơn, khác xa lối sống hiện đại. Nhiều người xem họ là những kẻ ngốc khi không sử dụng những công nghệ tiến bộ và tiện dụng, và thậm chí xem thường họ vì họ không theo lẽ lối chung của đa số mọi người trong xã hội. Tuy nhiên, với những thành quả mà lối sống "ngốc nghếch" này mang lại, bộ tộc Amish đã khiến những người khác phải trầm trồ ngưỡng mộ. □



Trẻ em Amish chỉ học tới trung học cơ sở là kết thúc, không học tiếp lên trung học.





**HIỆU ỨNG
BENJAMIN
FRANKLIN**

NGHỆ THUẬT



BIẾN THÙ THÀNH BẠN

không phải ai cũng biết

HI VẤN

Việc cộng tác với một người mà bạn không hề ưa thích thực sự không phải là một trải nghiệm dễ dàng và thoải mái. Nhưng trong cuộc sống, không phải cứ không thích là ta có quyền từ chối họ. Vậy liệu có giải pháp nào cho bạn để sống chung, làm việc và thậm chí là làm bạn với những người mà bạn không thích? Hãy tham khảo “hiệu ứng Benjamin Franklin”.



BENJAMIN FRANKLIN VÀ CÂU CHUYỆN BIẾN THÙ THÀNH BẠN

Benjamin Franklin là một trong sáu công dân tiêu biểu nhất trong lịch sử của Hoa Kỳ. Ông là một trong những người viết nên bản hiến pháp của quốc gia tự do nhất thế giới này. Nhưng Benjamin Franklin

còn được biết đến là một người đa tài. Trước khi trở nên nổi tiếng, ông đã từng rất thành thạo nghề nấu xà bông, nghề in. Sau này, ông có rất nhiều đóng góp cho nước Mỹ với vai trò là một nhà khoa học, sau đó là nhà Lập quốc.

Cuộc sống đa sắc màu của Franklin đã khơi nguồn cảm hứng

cho rất nhiều các thế hệ sau. Câu chuyện sau đây của ông sẽ như một lời gợi ý về việc làm thế nào để sống và làm việc với người mà bạn không có thiện cảm, hay thậm chí thán hơn là bạn không ưa họ.

Franklin và một người bạn từng là kỳ phùng địch thủ khi cùng nghiên cứu luật tại Pennsylvania vào thế kỉ 18. Mặc dù vậy, trong thư viện của người kia có rất nhiều cuốn sách quý hiếm mà không nơi nào có thể tìm thấy. Ông đã sử dụng cơ hội này làm chìa khóa hàn gắn mối quan hệ của hai người.

Franklin viết một bức thư ngắn gửi cho “kẻ đáng ghét”, miêu tả toàn bộ khát vọng của ông để mượn được sách. Rất lịch sự, ông ngỏ ý muốn mượn một cuốn sách rất hay nhưng quý hiếm trong thư viện của người đó. Tuy vậy, thay vì tự mình đến lấy sách, ông đề nghị địch thủ gửi sách tới cho ông mượn trong vài ngày. Người kia dù không ưa gì Franklin nhưng vẫn gửi sách ngay lập tức. Franklin sau đó giữ cuốn sách trong một tuần và gửi trả lại kèm với một bức thư cảm ơn nhiệt tình và đầy thiện chí.

Lần tiếp theo hai người gặp mặt, “kẻ đáng ghét” ngày nào bỗng trở nên hiền hòa hơn, ông ta đã chủ động bắt chuyện với Franklin (điều trước đó chưa từng xảy ra) một cách cởi mở, thẳng thắn. Từ sau cuộc trò chuyện đó, họ luôn chia sẻ và giúp đỡ nhau trong mọi chuyện. Với một hành động đơn giản, Franklin đã trở thành bạn thân với kẻ mà ông ghét cho tới khi... qua đời.



QUY TẮC CẦN GHI NHỚ

Vậy bài học cần ghi nhớ ở đây là gì? Nếu bạn thích hoặc yêu quý một ai đó, bạn sẽ muốn làm những điều tốt đẹp cho họ và ngược lại bạn sẽ không sẵn lòng dành những điều tốt đẹp như vậy với ai đó bạn không ưa.

Thế nhưng, khi bạn làm điều tốt cho người bạn không thích, hiệu ứng Benjamin Franklin sẽ xuất hiện.

Khi con người ta không có thiện cảm với nhau, chúng ta luôn có xu hướng nghĩ không tốt về người kia. Những suy nghĩ và cảm xúc mang tính tiêu cực như “đố kị”, “khinh thường” sẽ xuất hiện nhiều hơn.

Tuy nhiên như phát biểu của Benjamin Franklin: “Người từng làm điều tốt với bạn sẽ sẵn sàng làm thêm nhiều thứ hơn so với người được bạn giúp đỡ”. Theo nhận định của nhà ngoại giao dày dạn kinh nghiệm này, khi một ai đó có thể giúp đỡ bạn, làm một điều tốt cho bạn (tuy là một cách bắt buộc trong lần đầu tiên), người ấy



Benjamin Franklin là 1 trong 2 nhân vật không phải là Tổng Thống được in trên tờ tiền giấy USD.

đã trở nên mở lòng hơn với bạn. Sự “trao tặng” có thể xóa đi trong họ những cảm giác tiêu cực được liệt kê ở phía trên. Đó chính là một tiền đề tốt cho sự trao đổi chân thành và cởi mở.

Chúng ta có thể tóm tắt quy luật Benjamin Franklin lại trong một nguyên tắc đơn giản: Khi bạn muốn làm lành hay giảng hòa với một ai đó mà bạn không thích (và ngược lại), thay vì giúp đỡ họ, đầu tiên hãy lịch sự yêu cầu họ làm một điều gì đó mà họ chắc chắn có thể

làm cho bạn.

Nếu họ nhận lời, bạn đã thành công trong việc xóa bỏ hàng rào đầu tiên giữa hai người. Bởi vì, việc “nhờ vả” cũng giúp bạn hạ cái tôi của mình xuống, và khi nhận được sự giúp đỡ, chắc chắn bạn sẽ thấy “cảm kích” trước sự hào hiệp của đối phương.

Khi không còn những rào cản tiêu cực, sẽ không có lý do gì khiến hai người không thể trò chuyện một cách thẳng thắn để hóa giải mọi khúc mắc, từ đó dẫn đến hiểu nhau và sẵn sàng giúp đỡ nhau như Franklin và người bạn của ông.

KHOA HỌC NÓI GÌ VỀ HIỆU ỨNG NÀY?

Các chuyên gia tâm lý học hiện đại giải thích hiệu ứng Benjamin Franklin bằng một khái niệm tâm lý học nhận thức có tên “Bất đồng nhận thức” (Dissonance cognitive) được nghiên cứu bởi Robert Cialdini, nhà tâm lý học xã hội và là chuyên gia trong lĩnh vực “Tạo ảnh hưởng”. Một cách cụ thể, khái niệm



“bất đồng nhận thức” này miêu tả trạng thái tâm lý của bạn khi ở vào hoàn cảnh bạn buộc phải hành động nhưng không thực sự muốn làm điều đó. Khi ở trong trạng thái tâm lý không thoải mái này, chúng ta có xu hướng khắc phục, thay đổi những suy nghĩ của mình để cân bằng giữa hành động và nhận thức của mình.

Đó chính là lý do tại sao khi bạn phải làm một việc tốt cho người mình không ưa, thì cuối cùng bạn sẽ nghĩ “có thể là người đó không đáng ghét như mình tưởng”. Suy nghĩ mới này sẽ đồng nhất với hành động tốt mà bạn sẽ làm cho đối phương.

Một ví dụ rất thú vị được ghi nhận bởi các nhà khoa học khi nghiên cứu vấn đề này đó là: Nếu bạn chấp nhận lời mời kết bạn của “kẻ mà bạn không ưa” trên Facebook, cái kích chuột đơn giản ấy sẽ có thể khiến bạn bớt ghét người đó hơn. Thậm chí bạn có thể tương tác với họ qua mạng xã hội này.

ÁP DỤNG QUY TẮC BENJAMIN FRANKLIN, HAI ĐIỂM CHỐT KHÔNG THỂ BỎ QUA

Nguyên tắc này tưởng chừng rất đơn giản nhưng nếu bạn không để ý tới những chi tiết nhỏ khi “thực hiện kế hoạch làm thân (làm lành)”, có thể bạn sẽ không đạt được điều mình mong muốn, hoặc chỉ đạt được hiệu quả ngắn hạn, mà không thể xây dựng được “một



mối quan hệ lâu dài, bền chặt” như Franklin và bạn của ông.

Trước hết, điều quan trọng là cách bạn yêu cầu đối phương làm giúp mình một việc gì đó. Hãy gửi lời yêu cầu và lời cảm ơn một cách lịch sự nhất có thể. Lịch sự chính là cách thể hiện việc bạn tôn trọng người nhận thông điệp. Chúng ta không cần phải yêu quý ai đó mới có thể tôn trọng họ. Sự tôn trọng là cách cư xử căn bản nhất của những người lịch thiệp. Hãy nhớ Franklin là một nhà ngoại giao cấp quốc gia, và ông được những người dân Pháp yêu mến vì chính thái độ lịch thiệp, tôn trọng của ông dành cho cả hai tầng lớp quý tộc và bình dân.

Tiếp đến, xin đừng quên yêu cầu một việc mà người đó có thể thực sự giúp bạn và bạn thực sự cần đến sự giúp đỡ của họ. Việc này sẽ truyền đến đối phương thông điệp “tôi đang rất chân thành”. Họ sẽ cảm nhận được rằng bạn đang hạ bỏ cái tôi của mình để nhờ cậy sự giúp đỡ của họ. Cần biết rằng đối với Franklin, sách là một phần tất yếu của cuộc sống và cuốn sách mà ông muốn mượn thực sự

hay và rất hiếm. Đó là lý do tại sao, “địch thủ” của ông lại sẵn lòng cho ông mượn sách tới vậy.

Bản thân Benjamin Franklin là một người luôn hướng tới những giá trị đạo đức và một đời sống trong sạch. Từ khi còn rất trẻ, Franklin đã thấy rằng tin tưởng suông vào đạo lý chưa đủ để giữ bản thân không sa ngã, cần phải luyện tập các đức tính, xếp chúng theo thứ tự rồi thêm vào đó các định nghĩa để làm sáng tỏ các quan niệm về các đức tính đó. Ông đã liệt kê ra 13 giá trị mà theo ông là cốt yếu nhất và từ đó luôn hành động theo. 13 giá trị ấy bao gồm: Điều độ, Yên lặng, Thứ tự, Quyết tâm, Tiết kiệm, Chuyên cần, Thật thà, Công bằng, Dung hòa, Sạch sẽ, Yên tĩnh, Trong sạch, Khiêm tốn.

Câu hỏi tiếp theo được đặt ra là phải chăng chính sự thật thà, dung hòa, khiêm tốn mà ông dung dưỡng bao nhiêu năm ấy mới thực sự làm nên sức mạnh của hành động giảng hòa đã trở thành cảm hứng cho bao nhiêu thế hệ tiếp sau? □

Thế giới



Giáo sư Australia so sánh

**CHÍNH QUYỀN
TRUNG QUỐC
VỚI ĐỨC QUỐC XÃ**

THANH HOA



Giáo sư Paul Macneill, thuộc Trung tâm Đạo đức Y tế của Đại học Sydney, Australia.

Ngành kinh doanh siêu lợi nhuận của Trung Quốc được đem ra so sánh với tội ác diệt chủng của trùm phát xít Hitler, theo Vision Times.

Nạn mổ cướp nội tạng của chính quyền Trung Quốc rất tương đồng với tình trạng thảm sát người Do Thái của Đức Quốc Xã trong Thế chiến thứ II, thời báo Vision Times cho biết nhận định của giáo sư Paul Macneill thuộc Trung tâm Đạo đức Y tế của Đại học Sydney, Australia.

Ông cho biết, nạn nhân là các tù nhân lương tâm “bị nhốt trong

các trại giam, bị thu thập các bộ phận cơ thể, nhóm máu, v.v. sau đó bị hành quyết theo yêu cầu khi có người đăng ký ghép thận, tim, gan hay các nội tạng khác”.

“Khỏi phải nói, điều này rõ ràng là sai trái”, ông Macneill phát biểu tại một sự kiện được tổ chức ở trung tâm thành phố Sydney, Australia vào ngày 19/7.

Giáo sư cho biết: “Phần lớn các tù nhân này là các học viên Pháp Luân Công, môn khí công ôn hòa thuộc trường phái Phật gia”.

Pháp Luân Công, hay Pháp Luân Đại Pháp, là môn khí công bao gồm 5 bài tập và các bài giảng về nguyên lý Chân – Thiện – Nhẫn.

“Những lợi ích về thể chất và tinh thần của Pháp Luân Đại Pháp khiến môn này phổ biến tới 114 quốc gia với hơn 100 triệu người theo tập”, theo bản tuyên bố của

thành phố North Bay, Canada nhân ngày Pháp Luân Đại Pháp Thế giới 13/5/2017.

Riêng tại Trung Quốc, Pháp Luân Công bị đàn áp từ năm 1999 theo lệnh của cựu Tổng Bí thư kiêm Chủ tịch nước Giang Trạch Dân, người lo sợ và đổ kị về sự phát triển nhanh chóng của môn tập trong cộng đồng người dân.

Lần lượt theo ước tính của nhà nước và các học viên Pháp Luân Công, tại Trung Quốc có khoảng 70 đến 100 triệu người tập Pháp Luân Công vào năm 1999, chỉ vài năm sau khi môn tập cổ truyền này được giới thiệu ra công chúng. Vì vậy, ngay sau lệnh đàn áp của ông Giang Trạch Dân, hàng triệu người đối mặt với tình cảnh bị bắt bớ, tra tấn và trở thành kho nội tạng sống cho ngành cấy ghép nội tạng.



Từ trái qua: Cựu Quốc vụ khanh David Kilgour, luật sư nhân quyền David Matas và nhà báo Gutmann.

Giáo sư Macneill cho biết: “Cuộc đàn áp Pháp Luân Công bắt đầu từ tháng 7 năm 1999. Ngành cấy ghép nội tạng ở Trung Quốc tăng gấp đôi, gấp ba từ năm 2000”.

“Nhiều học viên Pháp Luân Công khi bị bắt không tiết lộ danh tính để bảo vệ gia đình, dẫn đến một lượng lớn các tù nhân vô danh có sức khỏe tốt, không được ghi chép vào sổ sách, người ta có thể giết họ mà không bị trừng phạt gì”.

Ông bình luận: “Thật quá rõ ràng và không thể làm ngơ về sự tương đồng của tội ác này với những điều đã xảy ra với các tù nhân Do Thái và những người khác trong các trại tập trung của Đức Quốc Xã”.

So sánh của ông cũng là điều mà một số chuyên gia kết luận sau nhiều năm điều tra về nạn mổ cướp nội tạng ở Trung Quốc.



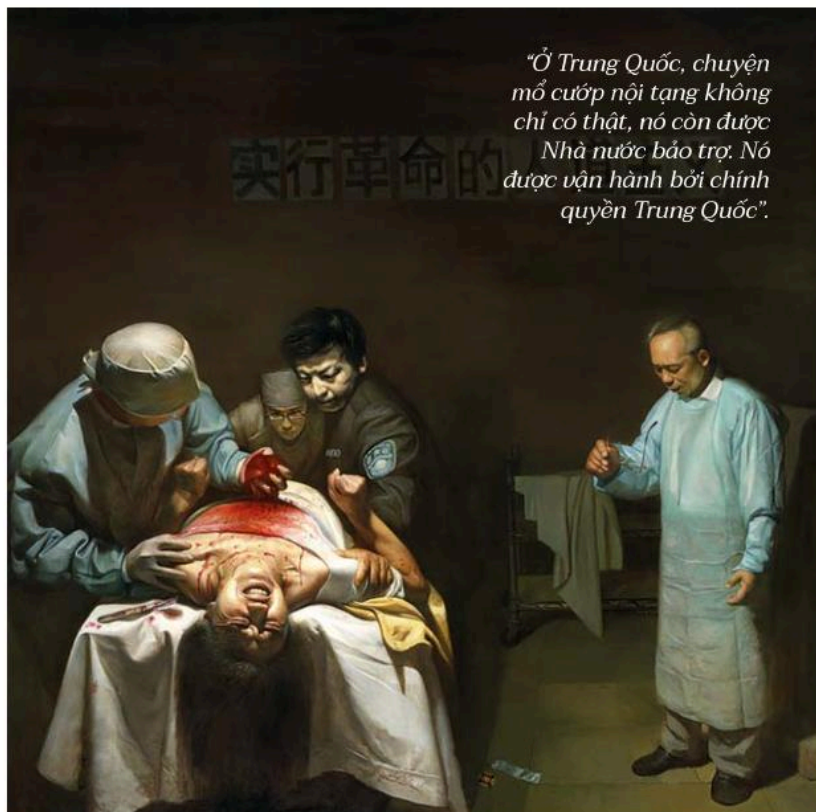
**Thật quá rõ ràng
và không thể
làm ngơ về sự
tương đồng của
tội ác này với
những điều đã
xảy ra với các tù
nhân Do Thái
và những
người khác
trong các trại
tập trung của
Đức Quốc Xã.**

*Giáo sư Paul Macneill, thuộc
Trung tâm Đạo đức Y tế của
Đại học Sydney, Australia.*

“Chính quyền Trung Quốc đang làm một điều kinh khủng có thể so sánh với những gì mà Đức Quốc Xã đã làm”, cựu Quốc vụ khanh Canada David Kilgour bình luận trong bộ phim tài liệu Human Harvest (tạm dịch: Thu hoạch Nhân thể).

Trong cuộc phỏng vấn với bà Eeva Marjukka Heikkila của Tòa án Nhân quyền Châu Âu vào năm 2014, nhà báo điều tra Ethan Gutmann khẳng định: “Ở Trung Quốc, chuyện mổ cướp nội tạng không chỉ có thật, nó còn được Nhà nước bảo trợ. Nó được vận hành bởi chính quyền Trung Quốc”.

Ông Gutmann cho biết các nạn nhân “bị đối xử như động vật, bị giết mổ như động vật” và “đó là lý do tại sao tôi nhìn nhận đây là tội ác chống lại loài người, không phải là vấn đề quyền lợi tù nhân hay vi phạm nhân quyền”.



FALUNART.ORG

“Ở Trung Quốc, chuyện
mổ cướp nội tạng không
chỉ có thật, nó còn được
Nhà nước bảo trợ. Nó
được vận hành bởi chính
quyền Trung Quốc”.

Cựu Quốc vụ khanh Kilgour, nhà báo Gutmann và luật sư nhân quyền David Matas là tác giả của báo cáo điều tra mới nhất về nạn mổ cướp nội tạng ở Trung Quốc, một văn bản dài hơn 700 trang gây chấn động toàn thế giới khi được công bố vào tháng 6/2016. Sau báo cáo này, Hạ viện Mỹ và Nghị viện châu Âu đã lần lượt ra nghị quyết yêu cầu Trung Quốc chấm dứt cuộc đàn áp Pháp Luân Công và hoạt động thu hoạch nội tạng cưỡng bức.

Cả ba ông Kilgour – Gutmann – Matas đều được đề cử giải Nobel Hòa bình cho nỗ lực điều tra tội ác này của chính quyền Trung Quốc.

“TUYÊN TRUYỀN ĐỂ ĐÀN ÁP”

Cuộc đàn áp Pháp Luân Công được biện minh bằng hoạt động

tuyên truyền suốt 18 năm qua, chẳng hạn ‘môn tập là một tà đạo’ hoặc ‘có âm mưu chính trị’.

Lời tuyên truyền này thực chất “chỉ là một công cụ được chế tạo ra cho cuộc đàn áp, chứ không phải là nguyên nhân của cuộc đàn áp”, theo kết luận của cựu Quốc vụ khanh David Kilgour và luật sư nhân quyền David Matas trong báo cáo “*Thu hoạch đẫm máu*” (*Bloody Harvest*) về nạn mổ cướp nội tạng tại Trung Quốc.

Giáo sư Wendy Rogers, Phó Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Giá trị và Đạo đức, Đại học Macquarie (Australia) cũng bác bỏ lời tuyên truyền của Trung Quốc: “Không có bất kỳ bằng chứng nào cho thấy Pháp Luân Công là một giáo phái. Không có bằng chứng



Không có bất kỳ
bằng chứng nào
cho thấy
Pháp Luân Công
là một giáo phái.
Không có
bằng chứng nào
cho thấy họ
có hành động
chính trị nhằm
lật đổ
chính quyền
Trung Quốc.

Giáo sư Wendy Rogers,
Phó Giám đốc
Trung tâm Nghiên cứu
Giá trị và Đạo đức
Đại học Macquarie
(Australia)



THECONVERSATION.COM

nào cho thấy họ có hành động chính trị nhằm lật đổ chính quyền Trung Quốc. Không có bằng chứng nào cho thấy điều gì ngoài một mong muốn sâu sắc là được làm theo niềm tin mà không bị bỏ tù và giết hại”.

Tiến sỹ Sarah Winch, Giám đốc tổ chức Đạo đức Y tế Australia, giảng viên cấp cao về đạo đức y tế tại Đại học Queensland (Australia) bình luận: “Trung Quốc là một quốc gia có chủ quyền, nhưng xét một số khía cạnh chúng tôi thấy ghê sợ, lý lẽ về đạo đức đã rõ ràng, chúng tôi ghê sợ về những điều đang diễn ra”.

CÔNG BỐ SỰ THẬT

Bất chấp sự lên án rộng rãi từ cộng đồng quốc tế, chính quyền Trung Quốc vẫn liên tục đàn áp các học viên Pháp Luân Công và biện minh bằng hoạt động tuyên truyền. Một số chuyên gia cho rằng điều mà người dân thế giới cần làm là giúp nhiều người hơn nữa biết đến sự thật đằng sau chiến dịch đàn áp gần 2 thập kỷ của Bắc Kinh.

“Rất ít người nghe nói đến tình trạng này, những người nghe nói đến thì lại không tin. Nó quá khủng khiếp, họ không thể tưởng tượng được đó là sự thật. Vậy chúng ta cần làm gì? Chúng ta phải công bố sự thật về điều đang xảy ra ở Trung Quốc để có nhiều người hơn nữa biết đến tình trạng này”, theo ông Niclas Malmberg, một thành viên của Nghị viện Thụy Điển.

Ông cho biết: “Ban đầu tôi cũng rất sốc, suy nghĩ đầu tiên



Học viên Pháp Luân Công tại thành phố Perth, Australia nói chuyện với người qua đường về tội ác mổ cướp nội tạng của chính quyền Trung Quốc, ảnh chụp ngày 24/10/2015.

là ‘chuyện này không thể có thật, chuyện này quá ghê tởm, quá khủng khiếp, con người không thể xấu xa đến thế’. Nhưng khi biết các dữ kiện, số người đã bị giết hại. Bạn sẽ thấy đó là sự thật, chính quyền Trung Quốc xấu xa đến mức đó. Khi bạn nhận ra đây là sự thật, bạn phải làm điều gì đó cho việc này”.

Giáo sư Paul Macneill phát biểu tại sự kiện ở Sydney: “Hành động của tôi là cố gắng cho công chúng biết đến sự tàn bạo này. Tôi hy vọng các bạn cũng sẽ lưu tâm đến vấn đề này bằng cách nói với bạn bè và đồng nghiệp”.

“Tôi tin là các bạn cũng như tôi, muốn người khác biết rằng điều này đang diễn ra, vì điều quan trọng là chúng ta cần tạo áp lực

với Trung Quốc để chấm dứt hoạt động tàn bạo này”.

Giáo sư Macneill hiện là thành viên của Liên minh Quốc tế Chấm dứt Mổ cướp Nội tạng ở Trung Quốc (EOP), một tổ chức gồm các luật sư, các nhà nghiên cứu, các nhà đạo đức học, các chuyên gia y tế, các nhà nghiên cứu và các nhà vận động nhân quyền.

Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình có một số động thái cho thấy dường như ông muốn từ bỏ di họa đàn áp mà cựu lãnh đạo Giang Trạch Dân để lại. Ông Tập đang lần lượt loại bỏ các thành viên của phe chính trị đối lập do ông Giang đứng đầu, rất nhiều trong số đó từng được ông ta phong chức nhờ tham gia chiến dịch đàn áp Pháp Luân Công. □

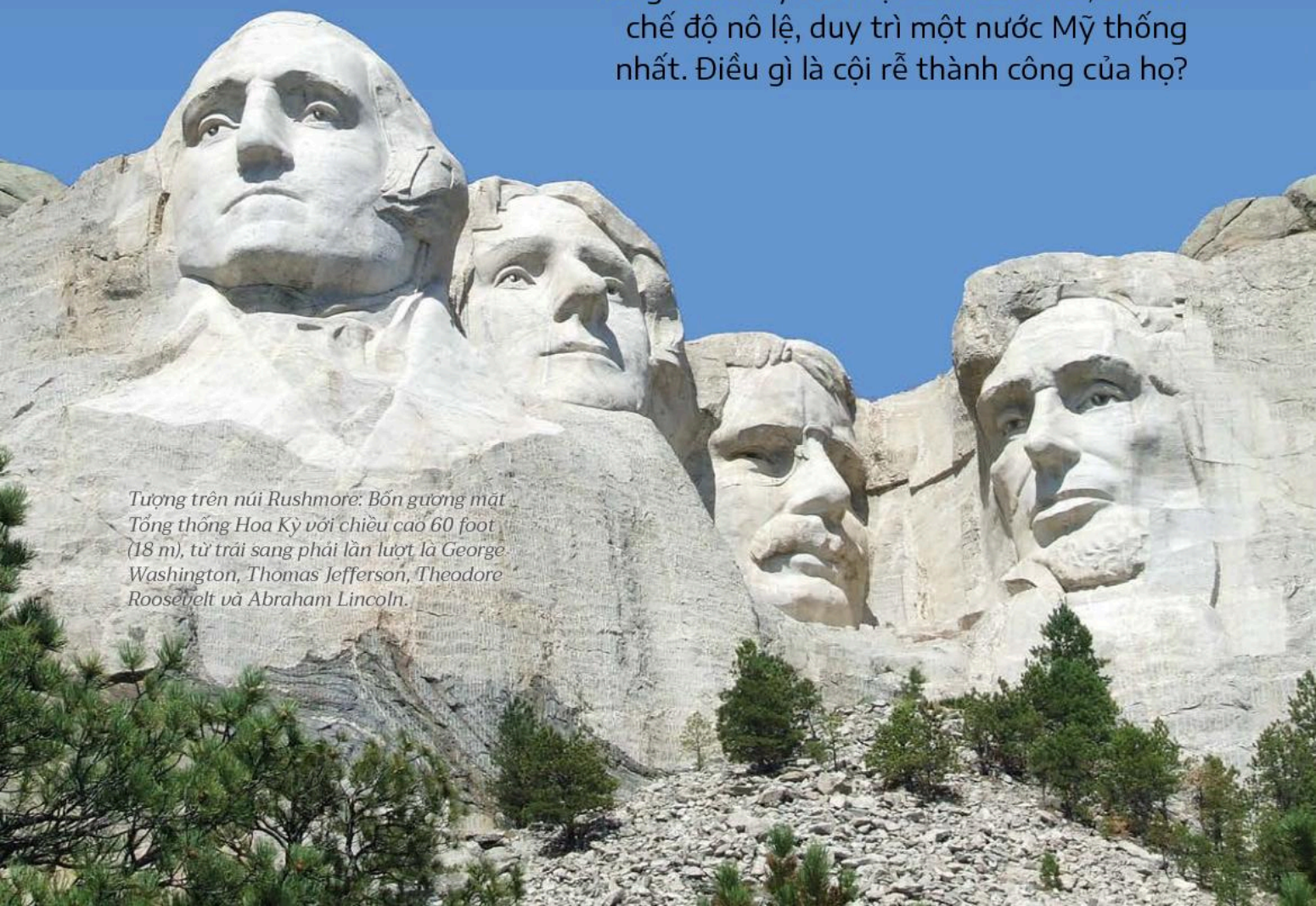


VÌ SAO LINCOLN & WASHINGTON trở thành biểu tượng vĩ đại của nước Mỹ?

KIẾN ĐỊNH

Washington và Lincoln là hai vị tổng thống vĩ đại trong lịch sử nước Mỹ. Washington là người sáng lập, vị cứu tinh của nước Mỹ, đưa nước Mỹ trở thành quốc gia độc lập từ thân phận thuộc địa. Còn Lincoln chính là người nâng nước Mỹ lên một tầm cao mới, bãi bỏ chế độ nô lệ, duy trì một nước Mỹ thống nhất. Điều gì là cội rễ thành công của họ?

Tượng trên núi Rushmore: Bốn gương mặt Tổng thống Hoa Kỳ với chiều cao 60 foot (18 m), từ trái sang phải lần lượt là George Washington, Thomas Jefferson, Theodore Roosevelt và Abraham Lincoln.



“CHÚNG TA TIN Ở CHÚA”

Kỳ thực những gì 2 vị Tổng thống này đã làm có ý nghĩa vượt xa hơn những gì các nhà lịch sử học có thể nhận thức. Chỉ từ những phát ngôn ngắn ngủi của họ, người ta đã cảm thấy rằng sứ mệnh của họ không chỉ là mang đến hào quang cho nước Mỹ.

Người ta thường ca ngợi phẩm chất đạo đức và tài năng siêu xuất của Washington. Thế nhưng ông lại chưa từng dùng một lời nào khoe khoang thành tích của mình. Ông cho rằng tất cả những thành tựu đạt được trong khi xây dựng nên Hợp chủng quốc Hoa Kỳ chính là nhờ ân huệ của Chúa.

Trong bài diễn văn nhậm chức của mình, ông phát biểu: “Đức Chúa Trời thiêng liêng đã soi sáng tương lai của chúng ta. Người đã ban cho chúng ta sự phán đoán đầy trí tuệ. Đây chính là chỗ dựa trong sự thành công của chính phủ này”. Khi tuyên thệ nhậm chức, Tổng thống Washington đặt tay lên cuốn “Thánh kinh” như một hình thức bày tỏ sự tôn kính đối với Thần.

Sau đó khi tuyên bố lập ra ngày Lễ Tạ ơn đầu tiên trên toàn quốc, ông nói: “Cũng như tất cả các quốc gia khác, chúng ta có trách nhiệm phải thừa nhận đấng toàn năng, đức Chúa Trời, người đã ban phúc cho chúng ta. Nghĩa vụ của chúng ta là thuận theo ý chỉ của Người, tạ ơn sự ban phước của Người và khiêm tốn cầu xin Người che chở bảo vệ. Tôi đề nghị người dân Mỹ lập ra một ngày cầu nguyện tạ ơn chung trên toàn đất nước, để thành tâm tạ ơn Đức Chúa Trời đã ban phước lành cho chúng ta”.

Khi kết thúc nhiệm kỳ của mình, trong lời chia tay với người dân ông viết: “Hai trụ cột chống đỡ giúp đất nước chúng ta hưng thịnh chính là tôn giáo và đạo đức”.

Xuất thân không giàu có như Washington, Tổng thống Lincoln sinh trưởng trong một



Tổng thống Washington.

gia đình nghèo khổ, chỉ vón vụn nhận được 18 tháng giáo dục không chính quy. Ông chính là thông qua sự chăm chỉ, cần cù tự học mà bước lên con đường tuyệt vời của một bậc vĩ nhân. Thật đúng như câu nói của Mạnh Tử: “Thiên tương hàng đại nhâm vu tư nhân dã, tất tiên khổ kì tâm chí, lao kì cân cốt”.

Câu ấy có nghĩa là: Khi ông trời quyết định giao một sứ mệnh quan trọng nào đó cho ai, trước tiên sẽ cho người đó có môi trường rèn luyện ý chí của mình, để gân cốt người đó phải chịu một mỏi. Chỉ có để cho người đó phải chịu đói khát, vất vả, cực nhọc, rồi mọi việc xung quanh lại thường xuyên không thuận lợi, như vậy họ mới được tôi luyện vững vàng, cứng rắn mà tài năng cũng mới bộc lộ hết.

Thân phận nghèo khó, tuổi thơ vất vả đã giúp Lincoln có thể cảm nhận được sự cùng cực của những người dân nghèo và nô lệ ở tầng lớp hạ lưu. Cũng vì thế, cả đời ông theo đuổi

lý tưởng giải phóng nô lệ, phản đối gay gắt chế độ người bóc lột người này, coi nó là sự tà ác lớn nhất trong đạo đức, bởi điều đó cũng mâu thuẫn với nguyên tắc “Con người sinh ra ai cũng đều bình đẳng” trong “Tuyên ngôn độc lập” của nước Mỹ. Cuối cùng, Tổng thống Lincoln đã hoàn thành được tâm nguyện của mình: Bãi bỏ chế độ nô lệ, chấm dứt sự phân chia nam bắc, cứu vãn nước Mỹ trong tình huống hiểm nghèo nhất ấy.

Khi những người nô lệ tự do tặng cho Tổng thống Lincoln một cuốn “Thánh kinh”, ông nói: “Về cuốn sách vĩ đại này, tôi chỉ có thể nói rằng, đây chính là món quà mà Thượng đế ban tặng cho nhân loại. Tất cả những gì tốt đẹp mà Đấng cứu thế ban tặng cho chúng ta chính là đều thông qua cuốn sách này. Nếu không có nó chúng ta không thể phân biệt thế nào là thiện ác. Tất cả những việc liên quan tới hạnh phúc và lợi ích của nhân loại, dù là ở thời điểm hiện tại hay tương lai đều có thể tìm thấy trong cuốn sách này”.

Phẩm chất đạo đức của Lincoln thực sự khiến người đời ngưỡng mộ. Trong lời kết thúc bài diễn thuyết tái đắc cử lần hai, ông nói: “Không nên đối xử tàn ác đối với bất kỳ ai, hãy dùng tình yêu thương tinh khiết, thánh thiện đối đãi với tất cả mọi người. Thượng đế đã ban tặng trí tuệ để giúp ta phân biệt đâu là chính nghĩa, để ta kiên định tin vào chính nghĩa”.

“Chúng ta vẫn phải tiếp tục hoàn thành những gì còn dang dở, những vết thương để lại do chiến tranh, việc chăm sóc những đứa

trẻ mồ côi cùng những người góa phụ... Tất cả đều cần phải thực hiện thật tốt để gìn giữ nền hòa bình này lâu dài và thực hiện công lý. Đó là điều mà mọi quốc gia trên thế giới đều cần phải gánh vác, chia sẻ”.

PHẨM CHẤT SÁNG NGỜI

Riêng về Washington và Lincoln, đức tin

vào Thần cũng giúp họ trở thành những người ‘đức cao vọng trọng’, làm tấm gương cho hậu thế học hỏi, soi mình. Đến nay, người ta vẫn còn lưu truyền rất nhiều câu chuyện đẹp về cách đối đãi, ứng xử mẫu mực của hai ông.

Washington nổi tiếng là người có tấm lòng bao dung rộng lớn, có thể dùng thiện tâm đối đãi với người, gạt bỏ được ích kỷ và sự đố kỵ. Năm 1765, khi đang đóng quân ở thành phố Alexandria, Washington gặp phải rắc rối với một người tên là William Payne. Ông này phản đối một ứng viên nghị viện mà Washington đề cử. Hai người trải qua những lần tranh cãi kịch liệt, thậm chí còn buông ra những câu thoá mạ rất ghê gớm.

Trong một lần không giữ được bình tĩnh, Payne tiến tới, đâm thẳng vào mặt Washington, khiến ông ngã xuống đất. Các binh sĩ của Washington khi ấy đều muốn động thủ, trừng phạt Payne. Nhưng Washington nhanh chóng gạt đi, ra lệnh cho ai nấy trở về nguyên vị trí. Sáng hôm sau, Washington cho người chuyển đến Payne một bức thư, hẹn gặp ông này ở một khách sạn.

Payne vô cùng lo lắng cho số phận của mình. Thế nhưng trái với điều ông tưởng

Niềm tin mạnh mẽ vào Thần của 2 vị Tổng thống vĩ đại của Hoa Kỳ không phải là chuyện ngẫu nhiên. Thực ra người Mỹ nào cũng đều có một đức tin mạnh mẽ, sâu sắc vào Thần, vào Đức Chúa Trời. Ngay trên đồng tiền của quốc gia mình, họ viết hàng chữ: “In God We Trust” (Chúng ta tin ở Chúa).

tượng, Washington ở đó đợi ông với một ly rượu và thái độ niềm nở, chân thành: “Ngài William, hôm qua đúng là tôi đã sai. Ngài cũng đã hành động rất mạnh mẽ để bảo vệ thể diện của mình. Nếu ngài thấy như vậy đã đủ để bảo vệ được thể diện, tôi đề nghị chúng ta hãy bắt tay nhau và trở thành bạn bè”.

Vô cùng cảm kích trước lòng bao dung của Washington, Payne đồng ý dẹp bỏ mọi hiềm khích, sau này trở thành người ủng hộ tích cực, trung thành nhất cho Tổng thống. Washington đã lấy lòng nhân nghĩa, bao dung của mình để xoá bỏ hận thù, đồng thời thu phục nhân tâm, quy tụ được hiền tài.

Lincoln lại được người ta nhớ đến bởi đức tính nhẫn chịu phi thường. Xuất thân nghèo khó, lại không có được sự nghiệp chính trị ấn tượng, tất nhiên khi trở thành Tổng thống, ông đã vấp phải rất nhiều chỉ trích của tầng lớp thượng lưu, những người vốn không xem ông ra gì.

Trong khi Lincoln đang đọc diễn văn nhậm chức, một nghị sĩ đứng dậy ngắt lời: “Thưa ngài, xin hãy nhớ rằng cha ngài đã từng đóng giày cho cả nhà tôi”. Tất cả cười ồ lên sảng khoái. Lincoln bình tĩnh, ngừng bài diễn văn của mình và tự tin trả lời: “Tôi biết cha mình đã từng đóng giày cho cả gia đình ngài cũng như nhiều nghị sĩ khác. Bởi lẽ không người thợ nào có thể làm tốt như ông. Xin hỏi đã có ai trong các ngài phàn nàn về những đôi giày mà cha tôi đóng hay chưa? Chính tôi cũng biết đóng giày, nếu muốn tôi cũng có thể đóng cho các ngài một đôi. Tôi cũng vô cùng tự hào về người cha của mình, một người thợ giày xuất sắc”.

Sự nhẫn chịu của Lincoln quả thực hơn người. Các nghị sĩ nghe xong không còn cười nhạo nữa mà đều im bật, sự im lặng hàm chứa bên trong lòng kính nể. Lincoln đáp lại thái độ công kích, dè bĩ của họ bằng một ý chí kiên cường, sự nhẫn chịu tuyệt vời, sự điềm tĩnh vĩ đại của một người quân tử.



Tổng thống Lincoln.

Niềm tin mạnh mẽ vào Thần của 2 vị Tổng thống vĩ đại của Hoa Kỳ không phải là chuyện ngẫu nhiên. Thực ra người Mỹ nào cũng đều có một đức tin mạnh mẽ, sâu sắc vào Thần, vào Đức Chúa Trời. Ngay trên đồng tiền của quốc gia mình, họ viết hàng chữ: “In God We Trust” (Chúng ta tin ở Chúa).

Là một trong những quốc gia có nền tảng khoa học, kỹ nghệ lớn mạnh nhất thế giới nhưng không vì thế mà họ rời bỏ đức tin vào thần linh của mình. Với họ, thần linh mới chính là lực lượng tối cao chi phối vận mệnh của con người chứ không phải sức mạnh quân sự, kinh tế hay khoa học. Gốc rễ tâm linh ấy đã giúp họ duy trì được một nền tảng tinh thần phong phú, đa dạng, đưa nước Mỹ trở thành một quốc gia dân chủ, văn minh bậc nhất thế giới, là nơi người người đều ao ước đặt chân tới. □

ĐIỀU GÌ ẨN SAU SỰ TỰ TIN CỦA TỔNG THỐNG TRUMP

THU HIỂN

Tổng thống đương nhiệm Donald Trump của Hoa Kỳ là một ví dụ rất sinh động về một người đàn ông đầy tự tin. Theo ông Trump, nếu như chúng ta không tin vào chính mình thì sẽ không ai khác tin tưởng được chúng ta. Về điểm này ông đã làm cho nhiều người tiếp xúc với ông đều có cùng một cảm nhận: Bạn phải tự tin để giành được sự tin tưởng của người khác.

Bạn có bao giờ tự hỏi nền tảng vững chắc hay giá trị cốt lõi của mình là gì? Theo Donald Trump, nó có nghĩa là có lòng tự trọng và sự tự tin. Nếu nền tảng của bạn mạnh mẽ, bạn có thể xây dựng bất cứ điều gì bạn muốn. Bạn có thể là bất cứ ai, bạn có thể trở thành một doanh nhân thành đạt, bạn có thể trở thành một chính trị gia và nếu có sứ mệnh, sau đó bạn thậm chí có thể trở thành tổng thống của một trong những quốc gia lớn nhất thế giới.

Sự tự tin của tổng thống



đương nhiệm Hoa Kỳ gần như không thể phá vỡ được. Ông làm bất cứ điều gì mình muốn và tất nhiên không phải lúc nào ông cũng thành công. Ông Trump từng là một doanh nhân thất bại trước khi ông thực hiện một trong những thương vụ đem lại doanh thu tài chính lớn nhất trong lịch sử kinh doanh và thương mại. Nhưng sau tất cả ông vẫn chứng minh cho tất cả những ai tiếp xúc với mình, một trong những điểm thu hút và khiến họ tin tưởng ở ông chính là sự tự tin vượt trội. Tuy nhiên, sự tự tin

“

**Đến lúc cuối cùng,
bạn sẽ không
được đánh giá bởi
những gì đã cam
kết thực hiện, mà
bởi những gì bạn
đã hoàn thành.**

Donald Trump



của ông Trump có rất nhiều điểm khiến chúng ta có thể học hỏi chứ không phải chỉ là một sự tự huỷ hoại hoặc vào bản thân hay thái quá đến mức tự cao, tự đại.

TỰ TIN NHƯNG SẴN SÀNG CHẤP NHẬN THẤT BẠI VÀ COI MỌI KHÓ KHĂN LÀ CƠ HỘI

Thường khi bạn không có quá nhiều thứ để tự tin vào bản thân mình, bạn phải phóng đại khả năng và như một sự tự kỷ ám thị, bạn lặp lại với mình hàng ngày rằng “tôi có thể làm được”... Và khi chúng ta không thể nắm bắt được

khả năng của bản thân thì một sự thất bại sẽ càng khiến chúng ta dễ sụp đổ và mất niềm tin nhiều hơn. Ngược lại, tự tin nhưng biết được những điểm được và chưa được của mình, kiểm soát được tình hình bằng khả năng đánh giá chính xác, luôn suy nghĩ tích cực để giải thích cho những khó khăn tạm thời, đồng thời không tham lam những điều mình chưa thể có được, thì mọi sự thất bại sẽ trở thành cánh cửa dẫn tới thành công tiếp theo của bạn.

Ông Trump từng chia sẻ rằng: “Khi tôi xây dựng kế hoạch nhằm mua được và xây dựng lại khách

sạn Commodore, tôi gặp những khó khăn dường như không thể vượt qua. Nhiều người có quyền lực tỏ ra không thiện chí với kế hoạch của tôi. Càng dần sâu vào cuộc, vấn đề càng trở nên nan giải hơn. Nhưng tôi không bỏ cuộc. Đối với tôi, mỗi vấn đề đều ẩn chứa một cơ hội tốt. Hãy đối diện với thực tế rằng nếu không có những trở ngại này thì tòa nhà này đã rơi vào tay người khác. Hãy nghĩ thế này: Chính những khó khăn mà bạn đang phải đối mặt làm cho các đối thủ của bạn không chú ý đến cơ hội này”.

Nếu tôi nghĩ rằng tôi đã làm

chuyện gì sai, thì tôi sẽ cố gắng sửa chữa nó...”

“Kinh doanh là phải đối mặt với rủi ro và luôn luôn có những rủi ro. Tôi sẵn sàng đón nhận những rủi ro hợp lý nhưng tôi sẽ không chơi trò may rủi. Tôi kiểm soát rủi ro để một thất bại nhỏ không loại tôi ra khỏi cuộc chơi vĩnh viễn. Rủi ro lớn nhất trong cuộc sống đó chính là không sẵn lòng đón nhận rủi ro”.

Ông Trump luôn suy nghĩ rất lạc quan, ngay cả khi trong sức ép tột đỉnh của cuộc tranh cử tổng thống đầy thăng trầm, một mình chống lại giới truyền thông dường như toàn thông tin một chiều không mấy tích cực về mình, nhưng ông Trump luôn thể hiện được sự tự tin đến mức đáng nể. Yếu tố đầu tiên cần có để có thể tự tin chính là sự lạc quan, suy nghĩ tích cực và luôn tìm ra được điểm vượt trội trong những khó khăn.

Tôi cảm thấy thật sự nể phục các chính khách Mỹ, đặc biệt là ông Trump khi ở một đất nước dân chủ như vậy, báo giới có thể nói tất cả những gì họ cho rằng là quan điểm của họ trên mặt báo đài. Họ có thể công kích, châm biếm, mỉa mai người có thể trở thành tổng thống của họ một ngày không xa. Và trước những lời lẽ tấn công liên tục như tên bắn, ông Trump đã thể hiện một sự tự tin và tự tại không hề tầm thường. Để có thể được như vậy, sâu xa chính là việc coi nhẹ cái “Danh”, người quân tử khi tự nhận thức được bản thân thì mọi lời nói bên ngoài đều không thể

động được tới họ. Người thiếu tự tin về bản thân mình thì mới phải mượn danh tiếng để làm thứ che đậy, trang trí thêm cho mình, như con bướm thường có hoa văn hình cặp mắt rất to để hù dọa kẻ thù. Người luôn tự tại thì bản thân tự biết mình thế nào là đủ, mọi lời tăng bốc hay vu oan đều không thể thật sự động được đến cái tâm của họ.

Ông Trump thực sự coi nhẹ những lời công kích, việc gì cần làm thì làm, sai thì sửa. Tuy không có sự trau chuốt trong cách ngoại giao, đánh bóng hình ảnh, thậm chí đôi khi là quá thẳng thắn và không ngại giấu giếm những điều mình chưa biết, nhưng quan điểm việc làm hơn vạn lời nói của ông Trump có vẻ là cách đang dần lấy

“

Quan sát, lắng nghe và học hỏi! Nếu bạn nghĩ rằng mình biết đủ nhiều, bạn sinh ra chỉ để làm người bình thường.

Donald Trump





được niềm tin của người dân.

“Đến lúc cuối cùng, bạn sẽ không được đánh giá bởi những gì đã cam kết thực hiện, mà bởi những gì bạn đã hoàn thành” - Donald Trump.

TỰ TIN NHƯNG KHÔNG TỰ MÃN VÀ KHÔNG NGỪNG HỌC HỎI

“Chỉ cho tôi thấy một người có cái tôi quá lớn, và tôi sẽ chỉ cho bạn một kẻ thất bại” – Donald Trump. Một trong những điều làm

nên sự tự tin rất tích cực của ông Trump đó là nó không có chỗ cho sự tự mãn. Tự mãn là con đường ngắn nhất đi tới sự hủy hoại chính mình của rất nhiều những “ông hoàng” trên đỉnh cao danh vọng và quyền lực. Khi tự tin đến mức thành tự mãn thì bạn đã mất đi yếu tố quan trọng nhất của sự tự tin, đó là khả năng tự nhận thức bản thân và đánh giá tình hình. Một người luôn biết mình là ai và đang ở đâu, cùng với tinh thần cầu thị học hỏi không ngừng, đó mới

là một người sẽ luôn đi được xa hơn, tới những đỉnh cao hơn nữa.

Ông Trump chia sẻ: “Luôn bộc lộ sự tự tin, ham muốn học hỏi và nổi trội. Chẳng ai bước vào lĩnh vực kinh doanh mà biết hết được mọi thứ, do vậy điều quan trọng là luôn luôn sẵn sàng học tập”.

“Quan sát, lắng nghe và học hỏi! Nếu bạn nghĩ rằng mình biết đủ nhiều, bạn sinh ra chỉ để làm người bình thường”.

“Tôi học những điều mới mẻ mỗi ngày, điều đó giúp mọi thứ luôn

thú vị và giúp bạn duy trì được sự trẻ trung. Nhưng kiểu gì cũng phải có được niềm đam mê nếu không thì sẽ không thể tiến xa được. Đam mê là chìa khóa thành công”.

“Hãy luôn học hỏi từ những sai lầm của người khác, chứ không phải của bạn – chỉ phí bạn phải trả sẽ rẻ hơn”.

“Bất cứ lúc nào bắt đầu một việc mới, tôi đều biết mình có nhiều thứ phải học. Điều này không hề làm tôi nản chí, ngược lại còn bơm thêm sức mạnh cho tôi. Tương tự như cảm giác có một khởi đầu tươi mới vậy”.

TỰ TIN LÀ Ở HÀNH ĐỘNG, CHỨ KHÔNG PHẢI CHỈ LÀ LỜI NÓI

Ông Trump là con người của hành động, và ngay cả sự tự tin của ông cũng thể hiện ra bằng mọi cách, từ phong thái, lời nói cho tới hành động quyết đoán. Ông cho rằng: “Tự tin là điều rất quan trọng. Nhưng tự tin không phải thể hiện qua lời nói mà bạn phải thực sự tin tưởng vào nó”. Và khi bạn đã thật sự tự tin, bạn

sẽ làm mọi cách, làm đến cùng để hiện thực hóa niềm tin đó:

“Sử dụng kỹ năng và tài năng của mình, nhưng trên hết là sự ngoan cường. Coi mình là người chiến thắng có nghĩa là không bao giờ được bỏ cuộc”.

“Điều tạo ra sự khác biệt giữa người thắng và kẻ thua là cách họ đối mặt với mỗi bước ngoặt mới của số phận”.

Và tất nhiên, tự tin luôn đi kèm với can đảm để tiến tới, nhưng ai rồi cũng có những nỗi sợ và lo lắng nhất định. Vấn đề là bạn đối diện với nó ra sao:

“Can đảm không có nghĩa là không sợ hãi. Can đảm là vẫn làm đến cùng mặc cho nỗi sợ bủa vây”.

Đó là sự khác biệt giữa người thành công, người hiện thực hóa được sự tự tin của mình thành kết quả xuất sắc chứ không phải chỉ là thứ niềm tin mơ hồ, tự huyễn.

DÙ TỰ TIN ĐẾN MẤY, VẪN CÓ NHỮNG VIỆC BẠN KHÔNG THỂ KIỂM SOÁT VÀ HÃY HỌC CÁCH CHẤP NHẬN ĐIỀU ĐÓ

Mặt trời không chiếu sáng mãi mãi: Đây là bài học mà ông Trump đã học tập được từ Barbara G. Berger, Giám đốc Công ty Thực phẩm FCM. Theo đó, ngay trong lúc đang ở trên đỉnh cao, chúng ta đã phải chuẩn bị sẵn cho lúc “xuống dốc” bởi không thành công nào là mãi mãi, và phải biết chấp nhận sự thật này. Đằng sau những vinh quang luôn tiềm ẩn rủi ro, nhận ra và hiểu được điều này sẽ giúp bạn dễ dàng vượt qua mọi khó khăn với một tâm lý thoải mái nhất. Và thành công mới sẽ lại đến.

Đừng quá lo lắng về những việc bạn không thể kiểm soát. Thay vì buồn chán, hãy tập trung sức lực vào những gì bạn có thể giải quyết được. Đây là điều ông Trump học được từ David Dombrowski, Giám đốc điều hành Công ty Detroit Tigers trong một ngày mưa gió ở sân bóng.

Ông Trump có thể là một chính khách thu hút được sự chú ý của dư luận nhiều nhất trên chính trường Hoa Kỳ từ trước tới nay. Những điều liên quan đến con người và những chính sách của ông ở cương vị tổng thống luôn là tâm điểm của truyền thông thế giới với những dư luận trái chiều và “này lửa” nhất. Tuy nhiên không thể phủ nhận, ở ông Trump có rất nhiều điều chúng ta có thể học hỏi, bởi không phải ngẫu nhiên ông có được những thành công vang dội ở nhiều vị trí đến vậy. Và việc khiêm nhường học hỏi người khác là yếu tố đầu tiên dẫn tới mọi thành công. □



Kinh tế



giúp **Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc**
từ **kém phát triển**
vươn lên thành **cường quốc?**

HIẾU MINH

Quay ngược dòng lịch sử, Đức, Nhật Bản và Hàn Quốc đều từng là những quốc gia kiệt quệ và đổ nát sau chiến tranh. Thế nhưng, họ đã từng bước khôi phục, phát triển để rồi có những bước nhảy vọt khiến cả thế giới phải nghiêng mình khâm phục. Điều gì đã khiến 3 nước này làm nên những kỳ tích ấy?



NHẬT BẢN – ĐỨC TÍNH NHẪN CHỊU VÀ LỐI SỐNG TIẾT KIỆM

Khi hai trái bom nguyên tử của Mỹ ném xuống Hiroshima và Nagasaki vào tháng 8 năm 1945, Chiến tranh Thế giới thứ 2 đã thật sự chấm dứt trên một nước Nhật Bản điêu tàn với 3 triệu người chết và mất tích, 40% đô thị bị phá hủy. Những thành phố lớn như Tokyo, Osaka, Nagoya, Kobe, Kagoshima trở thành bình địa.

Bại trận và phải ký hiệp ước đầu hàng phe đồng minh, Nhật Bản mất tất cả từ các thuộc địa trước đây lẫn chủ quyền vì là nước bị chiếm đóng. Những khoản bồi thường khổng lồ sau chiến tranh càng khiến tương lai của đất nước Phù Tang trở nên tăm tối mù mịt hơn bao giờ hết.

Nhưng người dân Nhật không đánh mất ý chí. Kẻ bại trận ý thức về thân phận của mình nên càng mang niềm tin và hy vọng về sự trỗi dậy của một đất nước nhiều thiên tai và nghèo tài nguyên.

Câu chuyện thần kỳ của Nhật Bản được biết đến khi chỉ 10 năm

sau chiến tranh, kinh tế Nhật đã bước đầu khôi phục, rồi 10 năm tiếp theo là thời kỳ phát triển thần tốc với mức tăng trưởng bình quân 10%. Năm 1968, Nhật Bản trở thành nền kinh tế thứ hai thế giới và chỉ chịu nhường vị trí này cho Trung Quốc từ năm 2010.

Không những vậy, Nhật Bản

còn là quốc gia Châu Á giành nhiều giải thưởng Nobel nhất, từ khoa học đến văn chương. Vì sao Nhật Bản có thể làm được điều đó? Câu trả lời nằm ở tinh thần kiên nhẫn đến kỳ lạ của người Nhật.

Sau Thế chiến II, đất nước vốn được biết đến có nền tự hào dân tộc ghê gớm này đã ngay lập tức



Ngay từ bé, trẻ em Nhật Bản đã được dạy dỗ về sự nghèo khó sau chiến tranh của một đất nước thiên nhiên và mọi người đều phải biết tiết kiệm trong mọi hoạt động đời sống.



Nhật Bản còn là một nước Châu Á có nhiều giải thưởng Nobel nhất thuộc về nhiều lĩnh vực từ khoa học đến văn chương.



Thủ đô Tokyo, Nhật Bản.

gạt bỏ nỗi đau của kẻ thua trận, thẳng thắn thừa nhận những sai lầm của mình và dồn toàn tâm toàn chí vào xây dựng lại đất nước.

Trong khi các cường quốc lao vào cuộc chạy đua vũ trang, người Nhật chọn nhẫn nhục chấp nhận trở thành một quốc gia không còn quyền lực chính trị. Họ đã sáng suốt từ chối một số trách nhiệm chính trị. Nói cách khác, họ ra khỏi cái tiếng của cường quốc chính trị để tập trung làm giàu cho đất nước của mình. Và bây giờ, họ được mời trở lại như một cường quốc chính trị, được khuyến khích, thậm chí được thúc giục trở thành một cường quốc chính trị. Họ đã thắng ngay sau khi vừa thua.

Ngoài ra, Nhật Bản còn khiến cả thế giới phải ngưỡng mộ, kính phục bởi lối sống đơn giản, tiết kiệm. Đặc biệt, sau chiến tranh, điều đó lại càng thể hiện rõ nét trong xã hội. Ngay từ bé, trẻ em Nhật Bản đã được dạy dỗ về sự nghèo khó sau chiến tranh của một đất nước khan hiếm tài nguyên thiên nhiên và mọi người đều phải biết tiết kiệm trong mọi hoạt động đời sống.

Người Nhật xem tiết kiệm là một cách tích lũy nguồn vốn quan trọng giúp đất nước đi lên. Nhiều công ty dẫn dắt kinh tế Nhật Bản đi lên sau chiến tranh từ những nhà xưởng nhỏ bé. Tập đoàn Sony nổi tiếng toàn cầu của hôm nay được khởi nghiệp từ một căn phòng tồi tàn ở tầng 3 một cửa hàng bách hóa tại Tokyo.



ĐỨC - TRÍ TUỆ CỦA MỘT DÂN TỘC TRI THỨC

Chiến tranh Thế giới thứ 2 kết thúc, nước Đức bại trận kéo theo những hậu quả thật khó hình dung: nền công nghiệp thuộc loại hàng đầu chỉ còn lại 20%, gần phân nửa nhà cửa bị xóa sạch, 12% dân số tử vong, nạn đói kéo dài 3 năm mà cao điểm là vào mùa đông 1946, lạm phát phi mã, trao đổi mua bán chủ yếu diễn ra ở các khu chợ trời, trộm cắp hoành hành khắp nơi...

Cũng giống Nhật Bản, bức tranh kinh tế - xã hội càng u ám hơn khi nước Đức bại trận phải chịu những khoản bồi thường chiến tranh vượt quá khả năng và tiềm năng. Đất nước bị chia cắt thành hai miền Đông - Tây và bị chiếm đóng với hai chế độ chính trị đối lập.

Vậy mà chỉ 11 năm sau khi thành lập nước Cộng hòa liên bang Đức vào năm 1949, dân tộc này đã có những bước dài phát triển khiến các nước phải ngưỡng mộ. Ngày nay, Đức là quốc gia có nền kinh tế thứ 4 của thế giới, là đầu tàu của châu Âu.

Đức kết quá trình hồi sinh thần

kỳ của một nước Đức mới, nhiều nhà phân tích cho rằng đó là sự tổng hòa của ba yếu tố căn bản mang thuộc tính của dân tộc Đức.

Thứ nhất, nước Đức đã vận dụng khôn khéo hoàn cảnh lịch sử tưởng chừng như là trở ngại: Họ vừa nhẫn nhục, vừa âm thầm nỗ lực tìm kiếm con đường đi riêng. Người Đức đã tận dụng được sự khác biệt của các nước chiếm đóng, đặc biệt là giữa người Mỹ và người Nga ở hai cực ý thức hệ, để có được sự hỗ trợ kinh tế qua kế hoạch Marshall của Mỹ vào năm 1948, dùng các khoản viện trợ làm vận tốc đầu cho cuộc hồi sinh ngoạn mục, trong điều kiện một cuộc Chiến tranh Lạnh đang mạnh mẽ.

Thứ hai, Đức có vốn tri thức quá lớn. Cho dù hàng loạt tài năng xuất chúng trên nhiều lĩnh vực đã bỏ ra nước ngoài trước và sau chiến tranh như Sigmund Freud, Von Braun... nhưng vẫn còn quá nhiều trí thức – được thuyết phục bởi các chính sách sử dụng chất xám đã không ngừng chung sức cho một nước Đức hùng cường.

Sự hình thành của chủ thuyết kinh tế thị trường xã hội (Social Market Economy) với ba nhân vật chủ chốt Walter Eucken, Alfred Muller Armack và Ludwig Erhard (người sau này làm Thủ tướng lèo lái con tàu kinh tế Đức từ 1963-1966) là một điển hình sống động. Về cơ bản, kinh tế thị trường xã hội hướng tới ba mục đích vốn là tiền đề phát triển lành mạnh, đó là (1) phục vụ tự do con người, (2) công

bằng và an ninh xã hội và (3) hòa hợp giữa mọi xu hướng xã hội.

Thứ ba, đó là một nền dân chủ pháp trị – pháp quyền được hình thành ngay sau khi thành lập một quốc gia cộng hòa liên bang, thoát khỏi sự kìm kẹp của lực lượng chiếm đóng.

Tất cả đã tạo nên một bản hợp ca hoàn chỉnh: Nước Đức thống nhất hai miền Đông - Tây sau “cuộc bỏ phiếu bằng đôi chân”.

HÀN QUỐC – CHÌA KHÓA PHÁT TRIỂN LÀ SỰ CẦU THỊ VÀ HIẾU HỌC

Sau Chiến tranh Thế giới thứ 2, Hàn Quốc là một nước nghèo nàn, lạc hậu. Đặc biệt, khi chiến tranh Nam – Bắc Hàn kết thúc năm 1953, Hàn Quốc đã bị tàn phá nặng nề.



Nước Đức hồi sinh thần kỳ sau đồng đô nát chiến tranh.



Nhiều thành phố của Hàn Quốc chỉ còn là đồng tro tàn, thu nhập bình quân đầu người khoảng 67 USD/năm, nhiều vùng nông thôn buộc phải ăn đến cọng rau ngọn cỏ, phải lên núi kiếm thức ăn.

Năm 1961, GDP bình quân đầu người dưới 80 USD/năm, hầu hết người dân vẫn đói nghèo, không thể đảm bảo cho nhu cầu sống tối thiểu, nền kinh tế chủ yếu là nông nghiệp, lúc đó cũng phải chịu những trận lũ lụt nổi tiếp, hạn hán triền miên, nạn đói đã từng xảy ra



Hàn Quốc từ một quốc gia nghèo đói của Châu Á đã vươn mình trở thành con rồng kinh tế vào đầu thập niên 1990.

không bỏ sót một vùng đất nào. Trong khi đó, hệ thống chính trị với các quan chức tham nhũng, không lo cho dân, đã đẩy Hàn Quốc đến chỗ nguy vong, nghèo đói cùng cực.

Thế nhưng, người Hàn Quốc không đầu hàng số phận, kinh tế Hàn Quốc đã có sự nhảy vọt ngoạn mục đến kinh ngạc. Họ đã biết tận dụng những khoản viện trợ của cộng đồng quốc tế, trong đó chỉ riêng viện trợ của Mỹ đã chiếm đến hơn 30% ngân sách chính phủ. Người Mỹ đã giúp Hàn Quốc cho đến năm 1957 và họ đã chọn đúng đất nước biết sử dụng hiệu quả những khoản tiền vào nền công nghiệp tạo sức bật kinh tế sau này.

Hàn Quốc từ một quốc gia nghèo đói của Châu Á đã vươn

mình trở thành con rồng kinh tế vào đầu thập niên 1990.

Sau khi hàng loạt tuyến đường sắt được xây dựng từ sự giúp đỡ tiền bạc của quốc tế, mạch máu kinh tế của đất nước thuộc vào hàng nghèo nhất thế giới bắt đầu phục hồi sau chiến tranh và dần dần bớt lệ thuộc vào viện trợ nước ngoài.

Theo đó, Hàn Quốc tập trung phát triển công nghiệp và kích thích tiêu dùng hàng nội địa. Người dân luôn ý thức rằng việc sử dụng tiền bạc chính là thể hiện trách nhiệm đối với đất nước và họ xem hàng tiêu dùng ngoại nhập là xa xỉ.

Sau 40 năm gây ngạc nhiên bằng tốc độ tăng trưởng bình quân 7,6%, người Hàn Quốc đã

vượt châu Âu với thu nhập bình quân đầu người hơn 32.000 USD. Sản phẩm công nghiệp của Hàn Quốc chinh phục người tiêu dùng khắp thế giới.

Để làm được điều này, người Hàn Quốc đã lấy giáo dục làm bộ phận đưa cả dân tộc đi lên. Tổng thống đầu tiên của Hàn Quốc Lee Sung Man nguyên là một nhà giáo dục, xuất thân là tiến sĩ triết học tại Đại học Princeton của Mỹ. Ngay cả trong thời kỳ chiến tranh Liên Triều, ông vẫn hết lòng cho sự nghiệp giáo dục.

Gác lại “nỗi hận” từng bị xâm chiếm, Hàn Quốc đã tận dụng tính ưu việt của nền giáo dục Nhật Bản có bề dày hàng trăm năm. Năm 1968, người Hàn mang nguyên bộ sách giáo khoa của người Nhật về dịch sang tiếng Hàn và giảng dạy, ngoại trừ các môn xã hội như địa lý, lịch sử và văn học. Lúc đó, vì tính sĩ diện, đã có rất nhiều người chỉ trích nhưng Chính phủ vẫn quyết tâm thực hiện.

Kết quả, ngày nay, người Hàn Quốc được đánh giá là học tập rất chăm chỉ và có trình độ học vấn cao nhất trong các quốc gia thuộc Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), với 98% dân số hoàn thành bậc trung học và 63% hoàn thành bậc cao đẳng.

Như vậy, nhờ đức tính cầu thị và hiếu học mà người Hàn Quốc đã đưa đất nước vươn lên trở thành con rồng kinh tế từ một quốc gia nghèo đói nhất nhì Châu Á vào đầu thập niên 1990. □

Sức khỏe

Các phương pháp trị liệu tự nhiên, Trung y cổ đại, khí công, thiền định, chữa bệnh căn chữa từ gốc, dưỡng tâm chính là cội nguồn của dưỡng sinh.

Hãy chặn đứng ung thư trước khi nó bắt đầu!

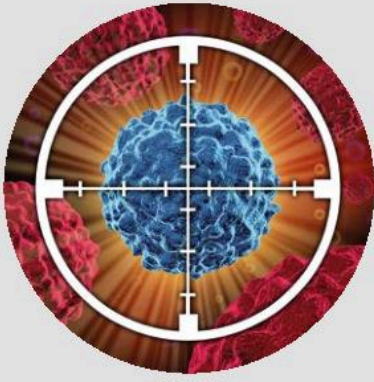
MẠNH LẠC



FOTOLIA

KỲ 3

9 thói quen hàng ngày cần tránh



FOTOLIA

Chỉ trong mấy thập kỷ gần đây, số lượng bệnh nhân ung thư tăng vọt một cách bất thường. Có đến hơn 200 loại ung thư khác nhau, nhưng các chuyên gia cho rằng đó chỉ đơn thuần là do chính con người tự tạo ra. Nguy cơ ung thư có thể từ những thói quen nhỏ đến mức bạn không ngờ như thở sai cách, ít ngủ... hay thậm chí ngay từ các đồ dùng hàng ngày. Đáng rằng cơ thể tự có cách phòng vệ trước các đợt tấn công của bệnh tật nhưng “sức người có hạn”, thành hay bại chính ở trong tay bạn.

Dưới đây là 9 thói quen, mỗi nguy cần tránh để trợ giúp cơ thể chặn đứng căn bệnh ung thư trước khi nó bắt đầu.

1. MỐI NGUY TỪ ĐỒ NHỰA CHỨA ĐỰNG THỰC PHẨM

Đồ nhựa quá thuận tiện và rẻ tiền khiến người ta quên bẵng đi những mối nguy hại mà nó mang đến. Chất bisphenol A trong các sản phẩm nhựa có thể gây ra các rối loạn sinh lý trong cơ thể người, rối loạn chức năng sinh sản, tăng nguy cơ ung thư tuyến tiền liệt... Việc sử dụng bát, đĩa, thìa nhựa trong bữa ăn, các túi nilon, hộp xốp, đặc biệt là những dụng cụ sản xuất từ nhựa tái chế để chứa đựng thực phẩm là cực kỳ nguy hiểm cho sức khỏe.

Các phân tử nhựa và hóa chất phụ gia có thể theo thực phẩm đi vào cơ thể, gây ra ung thư. Nếu là đồ uống nóng hay đồ ăn nóng, nhất là các loại thức ăn chứa dầu mỡ, có tính axit thì độ rủi

ro càng lớn. Mức độ phát tán các chất độc hại này vào thực phẩm sẽ tăng nghiêm trọng nếu dùng lò vi sóng để hâm nóng thức ăn trong đồ nhựa.

Do đó, hãy tận dụng mọi cơ hội



Đồ nhựa đựng thực phẩm có thể gây ung thư.

để đồ ăn của bạn không phải tiếp xúc với nhựa, hoặc tiếp xúc trong thời gian ngắn nhất có thể.

2. THIẾT BỊ NẤU NƯỚNG CHỐNG DÍNH

Lớp vật liệu Teflon dùng để chống dính cho các dụng cụ nhà bếp như chảo, nồi, lò nướng... được nhiều chuyên gia đánh giá là rất hại cho sức khỏe. Ở nhiệt độ cao, nó có thể bị phân hủy, sinh ra các hợp chất chứa flo. Chúng có thể gây ra rối loạn cho hệ miễn dịch và hệ nội tiết, gây suy gan, suy tuyến giáp, sinh u tại nhiều cơ quan khác nhau, ung thư tinh hoàn... Khi các chảo đã bị cũ, lớp chống dính đã bị xước, hoặc với các loại chảo rẻ tiền dùng kỹ thuật chống dính không đảm bảo thì nguy cơ này sẽ càng cao.

Để hạn chế nguy cơ này, có thể chọn một số loại công nghệ khác để thay thế (ví dụ chảo gốm chống dính), tránh nấu đồ ăn ở nhiệt độ quá cao, khi lớp chống dính bị xước thì không nên tiếp tục dùng...

3. HÓA CHẤT GÂY UNG THƯ TRONG CÁC SẢN PHẨM TIÊU DÙNG

Theo nhiều nghiên cứu đã công bố, các sản phẩm tiêu dùng hiện tại có chứa rất nhiều hợp chất gây ung thư. Chúng có mặt trong nước xịt phòng, mùi thơm cho xe hơi, hóa chất tẩy rửa, nước thơm xả vải, nến thơm, dầu gội, sơn móng chân móng tay, nước khử hôi miệng, khử mồ hôi nách, thậm chí có cả trong nước hoa...

Một số chất đã được xác nhận là độc hại nhưng còn rất nhiều chất không được công bố vì chúng được xem như là “bí quyết công nghệ” hoặc đơn giản là vì các nhà sản

xuất gian lận khi báo cáo mức độ an toàn. Tuy nhiên, các chuyên gia cảnh báo rằng rủi ro ung thư chính là đến từ đó.

Bạn hãy chọn dùng những loại sản phẩm thân thiện với môi trường, thân thiện với cơ thể, và đơn giản hóa cuộc sống để hạn chế phải dùng đến chúng. Có thể nó cho người ta cảm giác dễ chịu nhất thời, tức thì khử át mùi hôi của xe hơi... nhưng sự độc hại mà cơ thể phải gánh chịu khiến bạn nên cân nhắc.

4. TRƯỜNG ĐIỆN TỬ KÍCH THÍCH UNG THƯ PHÁT TRIỂN

Đó là sóng di động, sóng wifi. Ngày nay, mạng lưới wifi và sóng điện tử còn chằng chịt hơn cả mạng nhện, chúng bao vây con người gần như ở mọi nơi mọi lúc và thực sự nguy hiểm hơn là bạn nghĩ. Đa số người tiêu dùng đều xem nhẹ, nhưng theo nhiều

nghiên cứu, đặc biệt là nghiên cứu của nhóm Niềm tin Sức khỏe Môi trường (ehtrust.org), thì bạn thường xuyên để điện thoại gần bộ phận nào trên cơ thể, ở đó sẽ phát sinh vấn đề: Ung thư vú, u tuyến nước bọt, u mang tai, giảm chất lượng sinh sản.

Do đó các chuyên gia khuyến cáo, hãy ở xa điện thoại nhất có thể, dùng tai nghe thay vì áp sát vào má, tắt điện thoại khi không cần liên lạc, nhất định không được để dưới gối hoặc đầu giường khi ngủ, tắt wifi khi không cần sử dụng hoặc khi đi ngủ.

5. NGỒI NHIỀU, XEM TIVI LẮM SẼ TĂNG NGUY CƠ UNG THƯ

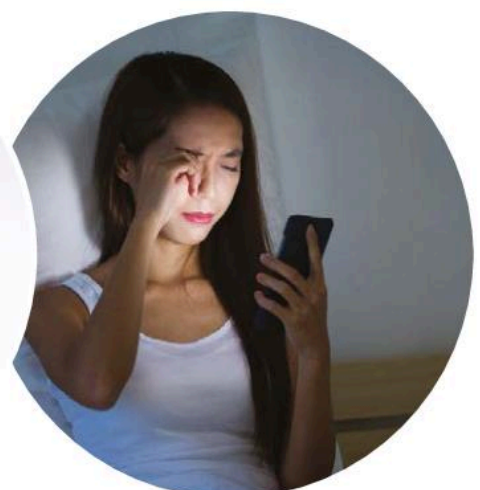
Tivi là kênh giải trí không thể thiếu trong xã hội ngày nay, tuy nhiên các nhà nghiên cứu phát hiện rằng, xem TV nhiều khiến nguy cơ bị ung thư tăng lên. Theo nghiên cứu công bố trên Tạp chí



Chất chống dính của các loại chảo, nồi... có thể gây ung thư.



Hợp chất gây ung thư thậm chí có cả trong các loại nước hoa.



Các loại sóng di động nguy hiểm hơn bạn nghĩ.

của Viện nghiên cứu Ung thư Quốc gia, chỉ cần ngồi xem TV 2 tiếng mỗi ngày, nguy cơ bị ung thư đại tràng tăng lên 8%, ung thư nội mạc tử cung tăng lên 10%, ung thư phổi tăng lên 6%. Trẻ em xem TV nhiều cũng có nguy cơ bị bệnh ung thư cao hơn.

Một nghiên cứu từ Đại học Toronto (Canada) cũng cho thấy, ngồi nhiều hơn 8h mỗi ngày có thể tăng nguy cơ tử vong vì ung thư và tim mạch lên đến 20%. Ngoài ra, nguy cơ bị tiểu đường typ 2 có thể tăng đến 91%.

Thời gian ngồi nhiều đồng nghĩa với việc ít vận động. Lối sống ít vận động được xem là nguyên nhân gây ra nhiều loại bệnh khác nhau chứ không chỉ ung thư..

6. TẮM NẮNG KHÔNG ĐỦ, THIẾU VITAMIN D

Để phòng tránh ung thư, các chuyên gia khuyến cáo bạn nên đảm bảo lượng vitamin D cho cơ

Vitamin D được xem là kẻ thù đáng gờm nhất của tế bào ung thư! Tính năng này đã được hơn 200 nghiên cứu dịch tễ học chứng minh.

thể. Cách đơn giản và an toàn nhất là tắm nắng 15 - 20 phút mỗi ngày vào buổi sáng hoặc buổi chiều. Vitamin D rất hữu ích trong phòng ngừa nhiều loại bệnh, bao gồm bệnh tim, tiểu đường, đau mãn tính, đặc biệt là bệnh ung thư. Vitamin D được xem là kẻ thù đáng gờm nhất của tế bào ung thư! Tính năng này đã được hơn 200 nghiên cứu dịch tễ học chứng minh. Nghiên cứu cho thấy có đến 90% ung thư vú thông thường là do thiếu hụt vitamin D.

7. HÍT THỞ NÔNG, KHÔNG ĐỦ OXI

Tiến sĩ Warburg, người đã từng được trao giải Nobel Y học cho rằng, một trong những nguyên nhân cốt yếu gây ra ung thư là do tế bào thiếu oxy và điều này gây ra tình trạng dư thừa axit trong cơ thể. Ông cũng phát hiện ra rằng các tế bào ung thư kỵ khí và không thể tồn tại trong môi trường có



Ngồi nhiều, xem TV nhiều sẽ tăng nguy cơ ung thư.



Tắm nắng 15-20 phút mỗi ngày rất tốt cho cơ thể.



Việc cung cấp đầy đủ oxy cho cơ thể là cực kỳ quan trọng.

nồng độ oxy cao (môi trường có tính kiềm). Như vậy việc cung cấp đầy đủ oxy cho cơ thể là cực kỳ quan trọng.

Kết quả của một số khảo sát phát hiện rằng lối sống căng thẳng và ít vận động như hiện tại khiến chúng ta quên mất cách thở đúng là như thế nào. Thay vì thở sâu, thở bụng thì nhiều người có hơi thở cực ngắn, chỉ sử dụng hết 1/3 dung tích của phổi, có thể là thở gấp gáp hoặc thậm chí bận quá đến mức nín thở. Hãy nhìn các em bé thở bằng bụng, cơ bụng lên xuống khi thở, đó là cách tốt nhất.

8. UỐNG NƯỚC LẠC THÌ ÍT, NƯỚC NGỌT THÌ NHIỀU

Cơ thể của bạn liên tục tiếp nhận các chất độc hại từ ngoài vào. Trong quá trình hoạt động cũng sinh ra các chất rác cần loại bỏ. Nếu bạn uống ít nước, quá trình giải độc không thể vận hành được

một cách tối ưu khiến lượng độc tố tích tụ lại trong cơ thể ngày càng nhiều. Đây là một trong những nguyên nhân tạo cơ hội cho bệnh ung thư phát triển. Các chuyên gia cũng khuyên nên rèn luyện thói quen đi đại tiện mỗi sáng để thường xuyên đẩy các chất cặn bã ra ngoài, làm sạch ruột, tránh gây độc cho cơ thể.

Nên lưu ý rằng, chưa có một chuyên gia dinh dưỡng nào ủng hộ các loại nước giải khát công nghiệp. Chúng tràn ngập đường và hóa chất phụ gia... Vậy nên, không uống sẽ tốt hơn.

9. NGỦ ÍT, NGỦ MUỘN GÂY UNG THƯ

Một đêm ngủ không ngon giấc không chỉ làm cho bạn mệt mỏi vào ngày hôm sau mà nó cũng có thể làm tăng nguy cơ mắc bệnh, đặc biệt là nếu bạn bị thiếu ngủ kinh niên. Thiếu ngủ có liên quan với béo phì, tiểu đường, đột quỵ,

bệnh tim và ung thư.

Các nghiên cứu trong những năm gần đây đã xác định mối liên quan giữa thiếu ngủ và một số loại ung thư hàng đầu ở Hoa Kỳ: Ung thư vú, tuyến tiền liệt và ung thư đại trực tràng. Ngoài ra, nghiên cứu cho thấy những người có chứng ngưng thở khi ngủ làm tăng nguy cơ phát triển bất kỳ loại ung thư nào. Các tác giả đã thấy rằng thiếu ngủ làm tăng viêm và làm mất đi chức năng miễn dịch bình thường. Cả hai có thể thúc đẩy sự phát triển ung thư. Cơ thể thiếu ngủ sẽ không sản xuất đủ các hormone melatonin vốn có tính chất chống oxy hóa giúp ngăn ngừa tổn thương tế bào.

Ngủ trước thời điểm 23h và dậy vào khoảng hơn 5h được xem là tốt hơn cả. Không nên xem TV trước khi ngủ, hạn chế dùng đèn ngủ để các chức năng của cơ thể không bị ánh sáng nhân tạo gây rối loạn. □



Uống đủ nước sẽ rất tốt cho cơ thể.

Ngủ trước thời điểm 11h và dậy vào khoảng hơn 5h được xem là tốt hơn cả.



Thiếu ngủ có liên quan với béo phì, tiểu đường, đột quỵ, bệnh tim và ung thư.



100

LỜI KHUYÊN LÚC LÂM CHUNG CỦA VỊ THẦY THUỐC TRUNG Y 112 TUỔI (phần 2)

TUỆ MINH

Món quà để lại lúc lâm chung của một vị Thầy thuốc Trung y cao tuổi, thật quá tuyệt vời! Tổng cộng có 100 điều, mỗi điều đều rất cao thâm, nên cần phải đọc đi đọc lại nhiều lần, nó sẽ giúp bạn đề cao nhận thức đối với sức khỏe!

21. Tục ngữ có câu “Linh cơ nhất động, kế thượng tâm lai” (nhảy bèn hễ động, nảy ra sáng kiến). Chữ “cơ” nếu như có thể thực sự hiểu được thấu, thế thì ngộ tính của bạn được tính là đã khai mở rồi. Thầy giáo dạy người, bác sỹ trị bệnh, kỳ thực chính là đang chỉ ra cái “cơ” này của bạn, khiến cái “cơ” này của bạn khai mở. cái “cơ” này có lúc cũng gọi là “then chốt”. Đương nhiên cái “cơ” này khởi tác dụng là có điều kiện, cũng giống như khinh khí chỉ khi đạt đến nồng độ nhất định, thì gặp lửa mới có thể bùng cháy. Hãy nhớ kỹ, tác dụng của người khác đều là nhân tố bên ngoài, bản thân bạn mới thực sự là nguyên nhân bên trong.



Tác dụng của người khác đều là nhân tố bên ngoài, bản thân bạn mới thực sự là nguyên nhân bên trong.

22. Kỳ thực, rất nhiều sự phát hiện và phát minh chân chính, điều cần thiết [để sáng tạo ra chúng] không phải là cái gọi là hệ thống kiến thức trên sách vở; mà hoàn toàn ngược lại, một người chưa từng thông qua bất kể sự giáo dục nào một cách hệ thống, nhưng ngộ tính rất cao, là người có tư duy cởi mở, họ thường thực sự ngộ ra được chân tướng.

23. Con người tối kỵ nhất là loạn chữ, loạn tâm, khi đối ngoại có thể làm hỏng việc, đối nội có thể ảnh hưởng đến khí huyết, làm mất đi sự hoạt động thông thường. Phàm là khi vui buồn, tức giận, hoài nghi,

lo lắng, đều là loạn, là căn nguyên của bệnh tật và đoản thọ. Không chỉ khi dưỡng bệnh mới không nên loạn, mà khi bình thường cũng rất kỵ tâm loạn.

24. Giận nhiều hại gan, dâm nhiều hại thận, ăn nhiều hại ruột, ưu tư hại lá lách, phẫn nộ hại gan, sầu muộn hại tinh thần.

25. Khi đổ bệnh, đều do tâm suy yếu, ngoại tà thừa cơ xâm nhập. Mà khi tâm yếu khí nhược, mỗi khi do tâm tình hỗn loạn, thân thể không sung mãn, xuất hiện đủ loại bất an. Tham ăn, tham thắng, tham đạt, tham vui an dật, đều đủ để dẫn đến bị bệnh. Khi tham mà không được, thì dễ dẫn đến giận dữ. Hay giận dữ khiến tâm khí hỗn loạn, gan mật rối loạn, sáu mạch chấn động, ngũ tạng sôi trào, ngoại tà cùng lúc đó mà thừa cơ xâm nhập, đó là nguyên nhân của bệnh tật.

26. Người thường mong cầu trường thọ, trước tiên phải trừ bệnh. Mong cầu trừ bệnh, phải biết dụng khí. Muốn biết dụng khí, trước hết phải dưỡng sinh. Phương pháp dưỡng sinh, trước hết phải điều tâm (điều hòa tâm thái).

27. Con người do khí trong ngũ hành mà sinh, nhục thân lấy khí làm chủ. Khí bị hao tổn ắt sinh bệnh, khí ứ động không thông cũng sinh bệnh. Muốn trị bệnh này, ắt phải trị khí trước tiên.

28. Khí để thông huyết, huyết để bổ khí, tuy hai mà như



Phẫn nộ hại gan, sầu muộn hại tinh thần.

FOTOLIA



Người thường mong cầu trường thọ, trước tiên phải trừ bệnh.

FOTOLIA



Người được chữa bệnh cần tin tâm kiên định chuyên nhất.

một vậy. Phàm là người nhìn nhiều (sử dụng mắt nhiều) ắt tổn thương huyết, nằm nhiều tổn thương khí, ngồi nhiều tổn thương thịt, đứng nhiều tổn thương xương, đi nhiều tổn thương gân, thất tình lục dục quá độ ắt tổn thương nguyên khí, hại tới tâm thận. Như ngọn lửa cháy mạnh mẽ, bị hao tổn dương khí.

29. Trị bệnh về ngũ tạng, đầu tiên cần bổ khí. Thận là cấp bách nhất. Bổ khí nghiêm cấm động tâm, động tâm ắt nóng gan, các mạch bị chấn động, chân thủy sẽ hao tổn. Tâm bị động, sẽ dẫn khởi phong. Phong động ắt hỏa vượng, hỏa vượng ắt thủy can, thủy can ắt địa tổn.

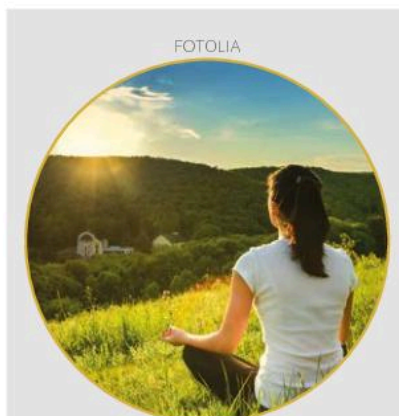
30. Tâm định thần nhất, người được chữa bệnh cần tin tâm kiên định chuyên nhất, lưỡng tâm tương hợp, có thể trị khỏi bách bệnh, không cần dùng thần dược.

31. Bệnh của con người có thể chia thành 2 loại: Một là kinh lạc cơ bản thông suốt nhưng khí không đủ. Biểu hiện là thường xuyên đau chỗ này chỗ kia, đó là vì khí của anh ta không đủ để khí hóa thức ăn, từ đó sản sinh ra tương hỏa (cũng gọi là hư hỏa), thuận theo kinh lạc di chuyển hỗn loạn trong thân thể, chỗ nào thông thì chạy qua chỗ đó, gặp phải chỗ bị tắc nghẽn, chỗ đó ắt sẽ bị đau. Những người như vậy uống một chút thuốc liền lập tức thấy công hiệu. Hai là kinh lạc không thông, khí không có chỗ nào để lưu lại trong thân thể. Biểu hiện bề ngoài không có chút dấu hiệu nào của bệnh tật, nhưng một khi

đã phát bệnh thì rất nặng, hơn nữa loại người này dù uống thuốc gì thì hiệu quả cũng rất chậm, hoặc căn bản không có tác dụng gì.

Chủ phát gọi là cơ. Mũi tên muốn bay ra từ cánh cung, bắt buộc phải có cái cơ này để phát động. Bất kỳ sự tình nào cũng đều như thế, đều có một cái cơ, chỉ khi nào kích động cái cơ này, thì sự tình mới phát sinh, nếu chẳng kích động được cái cơ này, các điều kiện khác đâu có nhiều đến mấy, cũng không có cách nào dẫn khởi sự việc. Vậy rốt cuộc cơ nó là cái thứ gì, nó chính là nhân tố then chốt để phát sinh mọi sự việc. Nó là điểm, không phải là diện. Thế nhưng nếu kích động được điểm này, thì có thể kéo theo cả một diện. Cho nên bệnh cơ là nhân tố then chốt nhất trong sự phát sinh, phát triển và biến hóa của bệnh, (cũng có thể nói, bệnh cơ một khi khai mở, bệnh trạng của người đó sẽ hiển hiện ra, người đó sẽ tiến nhập vào trạng thái tuần hoàn ác tính của bệnh, đối lập với bệnh cơ là “sinh cơ”. Khi sinh cơ mở ra, người đó sẽ tiến nhập vào trạng thái thuần tốt đẹp của quá trình hồi phục. Thực tế bệnh cơ và sinh cơ là hai phương diện của cùng một thứ, là một cặp âm dương. Khi bệnh cơ mở ra, sinh cơ sẽ đóng lại; khi sinh cơ mở ra, bệnh cơ tự nhiên cũng sẽ đóng. Đây gọi là pháp biện chứng.

32. Cảnh giới cao nhất của Trung y là dưỡng sinh, cảnh giới cao nhất của dưỡng sinh là dưỡng tâm. Cho nên, đối với dưỡng sinh mà nói, hạ sỹ dưỡng thân, trung sỹ dưỡng khí, thượng sỹ dưỡng tâm. Nhìn một cá nhân cũng giống như



Phương pháp giữ tâm bình an, là bí quyết số một trong việc bảo vệ sinh mệnh.



Cảnh giới cao nhất của dưỡng sinh là dưỡng tâm.



Muốn trị bệnh này, ắt phải trị khí trước tiên.

thế, nhìn tướng không bằng nhìn khí, nhìn khí không bằng nhìn tâm.

33. Tâm thần bất an, tâm tình nóng vội, là căn nguyên dẫn đến bị bệnh và tử vong. Phương pháp giữ tâm bình an, là bí quyết số một trong việc bảo vệ sinh mệnh. Tâm có thể chủ động tất cả. Tâm định ắt khí hòa, khí hòa ắt huyết thuận, huyết thuận ắt tinh lực đủ mà thần vượng, người có tinh lực đủ thần vượng, lực để kháng nội bộ sẽ khỏe, bệnh tật sẽ tự tiêu tan. Cho nên để trị bệnh đương nhiên cần lấy dưỡng tâm làm chủ [yếu].

34. Phong hàn âm dương mùa hạ nóng ẩm, đều có thể khiến cho con người mắc bệnh. Ngộ nhờ lực để kháng yếu, [bệnh tật] sẽ thừa cơ xâm nhập. Người có thân thể yếu nhược thường nhiều bệnh, chính là cái lý này. Người giàu có điều kiện bảo hộ tốt, như ăn-mặc-ở v.v. Người nghèo có lực để kháng, nếu như khí đủ thần vượng, lỗ chân lông dày khít, không dễ bị [bệnh tật] xâm nhập v.v. Người giàu ăn nhiều đồ béo ngọt, hại dạ dày hại răng. Người nghèo hay phải chịu đói, thức ăn không phức tạp, nhờ đó mà không bị bệnh ở ruột. Người giàu thường nhàn hạ, vì thế mà nhiều phiền muộn. Người nghèo lao động nhiều, nhờ đó mà bệnh tật ít. Người giàu không tạo phúc mà chỉ hưởng phúc, chỉ toàn tiêu phúc, tiêu cạn ắt nghèo. Người nghèo có thể cần kiệm, đó chính là tạo phúc, khi quả chín sẽ giàu có. Phàm là điều kiện bảo hộ ăn-mặc-ở đầy đủ thì lực để kháng về tinh khí thần sẽ yếu. Điều kiện bảo hộ kém, lực để kháng ắt sẽ mạnh.

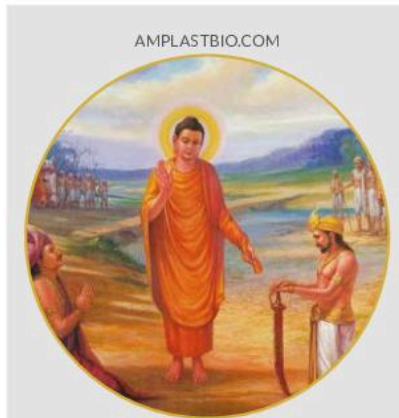
35. Mới khỏi bệnh nặng, cần tránh cắt tóc, rửa chân, tắm gội.

36. Con người đều muốn cầu trường thọ vô bệnh, thân thể luôn khỏe mạnh. Muốn thân thể khỏe mạnh, đương nhiên cần điều tiết tinh khí thần. Muốn điều tiết tinh khí thần, đương nhiên cần cự tuyệt sự can nhiễu của những thứ tà. Muốn chặn đứng tà, đầu tiên cần phải dưỡng tâm. Muốn dưỡng tâm, cần phải hóa giải tam độc tham-sân-si. Muốn hóa giải tam độc này, bắt buộc phải học tâm giới. Nhưng muốn giữ được giới về ngôn từ lời nói, không nói không làm những việc vô ích, cần phải khai [trí] huệ, vứt bỏ đi những điều ngu muội, và bắt buộc phải đạt được định trước tiên. Muốn đạt được định, tất phải học tản bộ.

37. Có thể tĩnh ắt phải là người nhân [nghĩa], có nhân [nghĩa] ắt sẽ thọ, có thọ chính là hạnh phúc thực sự.

38. Tất cả những pháp môn tu thân tu tâm, chỉ có bí quyết gồm 2 từ: Một là phóng hạ, hai là quay đầu. Phóng hạ đồ đao, lập địa thành Phật; Biển khổ vô biên, quay đầu là bờ. Chỉ cần phóng hạ, quay đầu, người bệnh lập tức khỏi, người mê lập tức giác ngộ. Đây mới thực sự là người có vô lượng thọ.

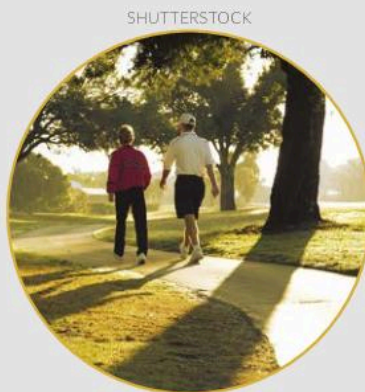
39. Người mà tâm quá lao lực, tâm trí mệt mỏi thì gan sẽ vượng, tâm quá lao lực chính là tâm quá đầy, không rỗng. Tâm đầy, ắt không thể dung nạp can (mộc) sinh chi hỏa, tâm không dung nạp can sinh



“Phóng hạ đồ đao, lập địa thành Phật; Biển khổ vô biên, quay đầu là bờ”.



Mới khỏi bệnh nặng, cần tránh cắt tóc, rửa chân, tắm gội.



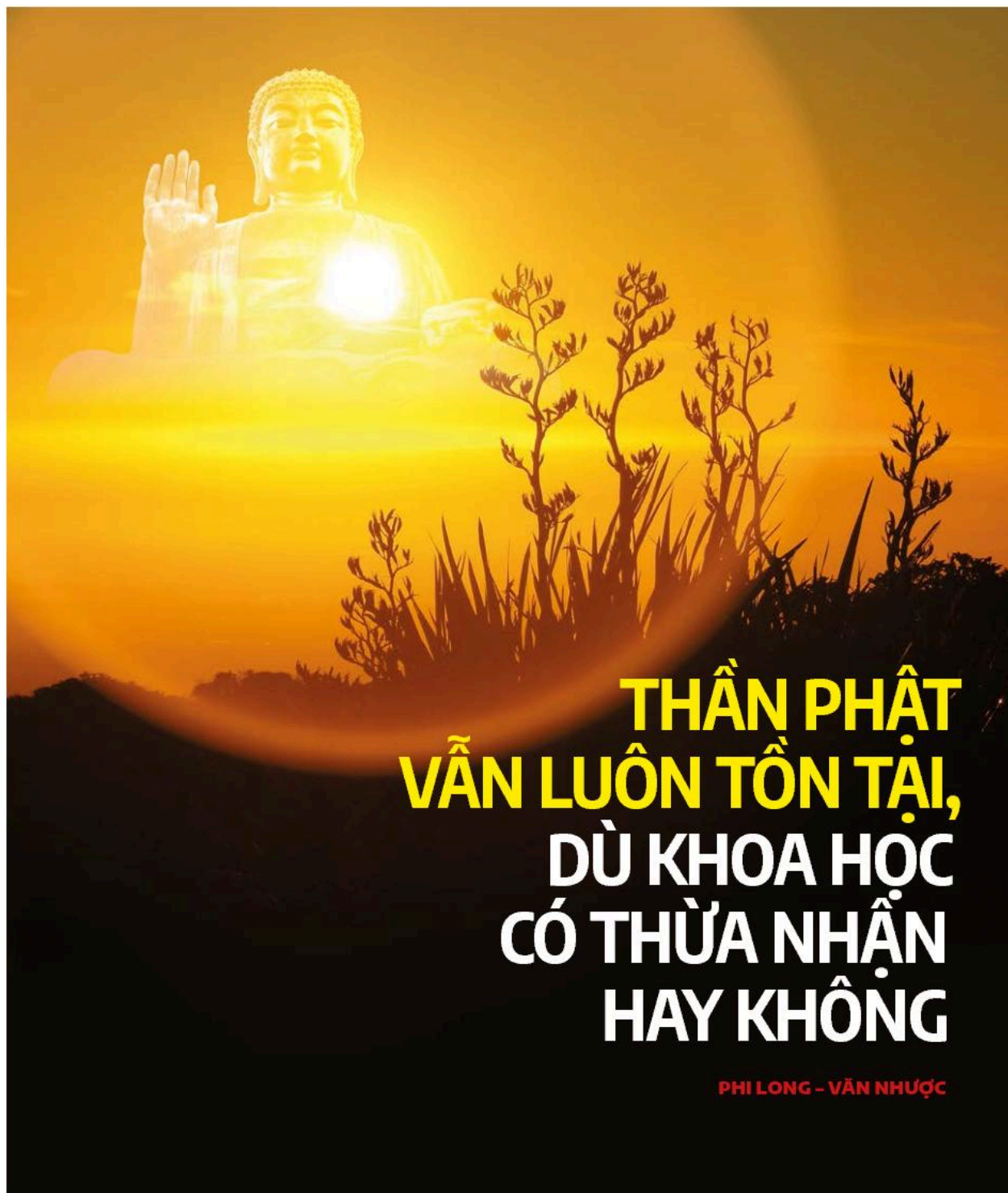
Tản bộ là phương pháp điều hòa tâm.

chi hỏa, khí trong gan ắt sẽ tích tụ lại nhiều. Gan là mộc khắc thổ, nên tì vị sẽ mắc bệnh, tiêu hóa sẽ không tốt, dinh dưỡng không đủ, tối ngủ sẽ không yên. Mộc lại khắc thủy, từ đó mà thận thủy bị thiếu, thủy không đủ ắt hỏa càng vượng, tâm thận có liên hệ tương hỗ, nên tâm khí càng yếu, bệnh phổi sẽ hình thành. Nội bộ có mối liên quan tương hỗ, một thứ động sẽ kéo theo toàn bộ đều động, một chỗ bị bệnh sẽ khiến toàn cơ thể bị bệnh. Người có cái tâm nhiễu loạn, chính là do cái tâm ngông cuồng đầy tham vọng, cho nên muốn trị bệnh cần làm an cái tâm này lại, an cái tâm này lại chính là chấm dứt vọng tưởng, để chấm dứt vọng tưởng cần có tâm sáng, tâm sáng chính là tự giác ngộ, mà để đạt được khỏe mạnh thì công hiệu nhất lại là ở tản bộ.

40. Tản bộ là phương pháp điều hòa tâm, tâm điều hòa ắt thần an (tinh thần an lạc), thần an ắt khí đủ, khí đủ ắt huyết vượng, khí huyết lưu thông, nếu có bệnh có thể trừ bệnh, nếu không đủ có thể bồi bổ, đã đủ rồi có thể gia tăng. Bệnh hiện tại có thể trừ, bệnh tương lai có thể phòng tránh. Điều tâm còn khiến cho thần minh (tinh thần minh mẫn sáng suốt), thần minh ắt cơ linh, người có tâm thanh tĩnh thật tuyệt diệu biết bao, họ có cái nhìn biện chứng, tác phong bề ngoài linh hoạt, thấu hiểu các nguyên lý một cách chính xác, liệu sự nhìn xa trông rộng, gặp loạn bất kinh, thấy cảnh đẹp không bị mê hoặc, có thể thông đạt mọi thứ, bản thân không có những ý kiến chủ quan sai lệch, đại cơ đại dụng, chính là từ đó mà ra. (còn tiếp)

Khoa học

Khai mở tri thức về vũ trụ, không gian thời gian và thân thể người. Công bố những phát hiện, khám phá có giá trị vượt xa thế giới vật chất hiện hữu, mở ra một kỷ nguyên mới với sự phát triển bền vững, tốt đẹp và hòa hợp với tự nhiên.



Thần thoại, truyền thuyết rất cuộc là thật hay giả, là hư hay thực, xưa nay chưa ai dám khẳng định điều đó. Khoa học càng phát triển thì dấu hỏi ấy càng lớn. Tầm nhìn hạn hẹp của con người hoàn toàn không thể tìm ra một câu trả lời thoả đáng.

Người ta khi còn nhỏ, mang bản tính trời sinh, luôn tò mò không ngừng suy đoán rằng những câu chuyện thần thoại, truyền thuyết rất cuộc có thật hay không. Sau này trưởng thành, dù tiếp thụ nền giáo dục khoa học kỹ thuật hiện đại nhưng nỗi tò mò ấy ngày càng lớn hơn, không có cách nào lý giải.

Nhưng không phải không tồn tại những bằng chứng chứng minh sự tồn tại của thế giới thần linh và những hiện tượng siêu nhiên ấy. Từ quan điểm của khoa học liên ngành mà nói, mỗi nghi ngờ ấy đang ngày càng được làm sáng tỏ hơn.

Trước hết hãy thử định nghĩa lại “khoa học” rất cuộc là gì? Theo lý giải của con người ngày nay, khoa học là một loại phương thức để nhận thức thế giới. Nhưng có một vấn đề nảy sinh đó là, khoa học mà chúng ta nắm giữ hiện nay có thực là “khoa học chân chính” chăng?

Năng lực nhận thức thế giới khách quan của nó rất cuộc lớn bao nhiêu? So với những truyền thuyết, thần thoại dân tộc được lưu truyền hàng nghìn năm kia, khoa học có thực sự còn là khoa học không?

KHOA HỌC HAY THẦN THOẠI ĐỀU LÀ CÁCH CON NGƯỜI NHẬN THỨC THẾ GIỚI

Học thuyết Ngũ hành của Trung Hoa đã sớm được khoa học hiện đại thừa nhận, thậm chí trong các ngành khoa học mũi nhọn đã có người phân loại bảng chu kỳ nguyên tố dựa trên thuyết “ngũ hành” này. Tuy nhiên, bất luận nhận thức thế nào, học thuyết Ngũ hành ngày nay dường như đã bị người ta quy vào phạm trù của triết học.

Nhưng trên thực tế học thuyết Ngũ hành vốn không chỉ giới hạn ở nhận thức thế giới kiểu như triết học, tôn giáo, mà là một loại tri thức khoa học kỹ thuật thực sự. Những ai đã từng học qua trung học đều biết, vạn vật trong thế giới, ở mức vi quan đều là do phân tử, nguyên tử tổ hợp thành.

Bảng nguyên tố mà mọi người quen thuộc đều là những nguyên liệu cơ bản, dựa theo trình tự sắp xếp, phương thức tổ hợp khác nhau mà cấu tạo nên thế giới vạn vật muôn màu muôn vẻ. Nhưng đã ai từng nghĩ rằng ở một tầng thâm sâu hơn, các nguyên tử phải chăng là cũng có một loạt hạt vật

chất nào đó, một tầng vật chất nào đó?

Trong tầng vật chất đó là có chứa năm loại nguyên tố Ngũ hành: Kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Phải chăng nó chính là nguyên liệu cấu thành nên hàng trăm nguyên tố trong bảng tuần hoàn kia? Về điểm này, chắc chắn khoa học cổ đại đã đi trước khoa học hiện đại một bước.

Người ta vốn vẫn mang trong mình một quan niệm cố hữu rằng khoa học cổ đại luôn tụt hậu, không phát triển bằng khoa học hiện đại ngày nay. Trên thực tế, đó là một nhận thức thiên kiến, hết sức chủ quan.



FALUNART.ORG



Thần thoại, truyền thuyết rất cuộc là thật hay giả, là hư hay thực, xưa nay chưa ai dám khẳng định điều đó.

Trong khi các nhà khoa học phải chịu bao cực khổ mới bò lên được đến đỉnh núi, thì các bậc thầy về Phật học đã chờ đợi rất lâu trên đó rồi!

Đơn cử, lấy một ví dụ về các Kim Tự Tháp ở Ai Cập. Con người hiện đại đã nghiên cứu chúng suốt hàng trăm năm qua nhưng vẫn chưa từng tìm hiểu được vì sao con người cổ đại vốn luôn bị coi là lạc hậu đó có thể xây dựng nên chúng.

Những tảng đá nặng hàng chục nghìn tấn được xếp ngay ngắn trên độ cao hàng trăm mét,

ngay cả công nghệ hiện đại ngày nay cũng khó mà làm nổi. Thử hỏi, ai đã tạo ra những Kim Tự Tháp vĩ đại nghìn năm sừng sững giữa sa mạc này?

Người Trung Quốc cổ đại cũng có một cách nói là thế giới này nổi trôi bồng bênh trong một “đại dương mệnh mông”. Người ta coi đó là một thứ mê tín, truyền

thuyết không thực tế.

Nhưng chẳng phải nước chính là yếu tố cơ bản cấu thành nên thế giới sao? Chẳng phải 3/4 Trái Đất là do nước bao phủ sao, và chẳng phải hành tinh này của chúng ta quả thực cũng đang nổi trôi bồng bênh trong một vũ trụ mệnh mông đó sao?

Người xưa không có kính thiên văn hiện đại to lớn như ngày nay, chắc chắn cũng chưa từng chu du vòng quanh thế giới, làm sao họ nhận thức đến đó được?

Trong Phật giáo, người ta cũng có cách nói rằng: “*Thế giới chúng ta trôi nổi bồng bênh trong nước*”, cũng chính là từ một điểm nhìn ấy mà phát xuất ra. Vậy thì khoa học, tôn giáo, truyền thuyết, thần thoại đều là chính những phương thức nhận thức thế giới, biểu đạt thế giới, chỉ khác là điểm nhìn của nó khác nhau vậy.

Khoa học là từng bước, từng bước tìm tòi nghiên cứu mới đạt được, còn tôn giáo, thần thoại lại là một lúc thăng lên tận chín tầng trời, nhắm thẳng vào sinh mệnh, vũ trụ mà thuyết giảng.

Một nhà vật lý học nổi tiếng khi giảng giải “Thuyết tương đối” của Einstein và “Lý thuyết dây” của Stephen Hawking đã dẫn lời một lượng lớn kinh điển trong Phật học để giải thích. Cuối cùng ông đưa ra kết luận: “*Trong khi các nhà khoa học phải chịu bao cực khổ mới bò lên được đến đỉnh núi, thì các bậc thầy về Phật học đã chờ đợi rất lâu trên đó rồi!*”.

QUAN NIỆM SAI LẦM: MẮT THẤY TAI NGHE MỚI ĐÁNG TIN

Chúng ta biết rằng, những gì khoa học đạt được đến ngày nay đều là bắt nguồn từ vô số giả thuyết. Các nhà khoa học thoát đầu đưa ra những khái niệm, tiên đề rồi dần dần chứng thực chúng bằng một quá trình nghiên cứu lâu dài. Khi một lý thuyết được chứng thực, người ta bèn gọi chúng là khoa học.

Những gì không thể sờ tận tay, nhìn tận mắt thì khoa học đều cho rằng đó là chuyện huyền hoặc không có thật. Vô số thần thoại, truyền thuyết cổ xưa cũng bị quy chụp vào cái mũ “mê tín”, bị phủ nhận hoàn toàn.

Khoa học thực chứng đã tạo cho người ta rất nhiều quan điểm cực đoan. Những gì không được mắt thấy tai nghe, người ta không dễ mà tin được. Vậy nên con người càng ngày càng sống thực dụng hơn, chỉ quan tâm đến vật chất mà bỏ bê tinh thần, đạo đức. Đạo đức hay tinh thần chẳng phải vốn là thứ không thể nhìn được đó sao?

Câu chuyện về thầy bói mù xem voi đã nói rõ tình cảnh trở trêu này. Kể rằng xưa có 5 ông thầy bói mù chưa từng biết hình thù con voi ra sao. Một lần, có người dắt voi đi qua cổng làng, 5 ông xúm lại xem thử. Người sờ được vòi thì nói con voi chẳng khác gì con đĩa. Người sờ ngà lại phán nó dài và cứng như cái đòn gánh. Người sờ tai lại cho rằng nó bè bè như cái quạt thóc. Người sờ chân khẳng định con voi

như cái cột đình. Người sờ đuôi lại cãi con voi như hình cái chổi xể cùn.

Khoa học thực chứng nhìn thế giới nào có khác gì mấy ông thầy bói mù xem voi kia, vốn chỉ thấy được một phần nhỏ của thế giới vật chất và vũ trụ này.

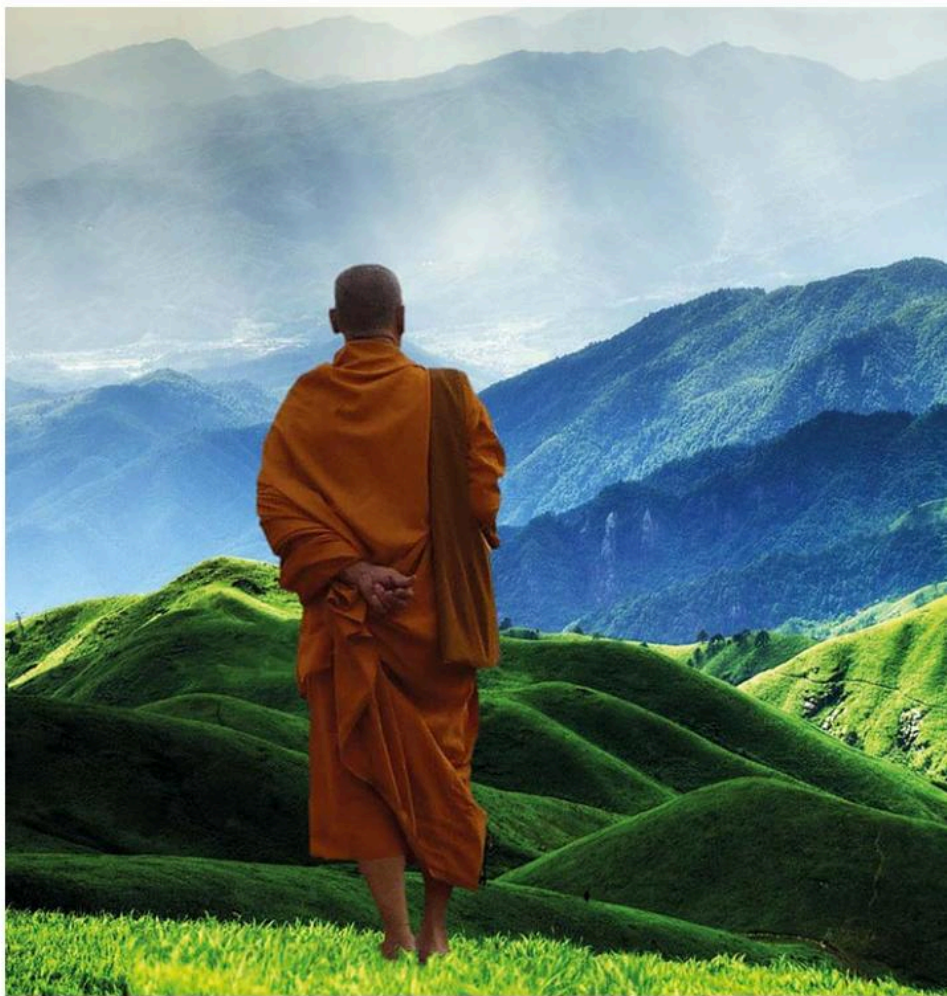
Có người nói khoa học chính là một thứ ếch ngồi đáy giếng, dùng cái lồng mà mình tự bày ra để đóng khung thế giới và vũ trụ lại. Đáng tiếc là con người lại đang nhìn nhận cái “lồng khoa học” ấy như là một vũ trụ thật sự và vượt khỏi cái lồng kia, mọi thứ đều là giả.

Con người tin vào khoa học và tự rời xa bản nguyên của mình. Thực ra khoa học không tạo ra con

người. Nó chỉ là phương tiện do con người tạo ra. Còn nhân tố tạo ra con người từ thuở khai thiên lập địa chính là các vị Thần.

Tất cả các nền văn hoá đều thừa nhận điều này. Chúa trời tạo ra con người từ bùn đất. Bàn Cổ tạo ra trời đất, Nữ Oa lấy chính hình tượng của mình mà nặn ra con người từ bùn đất sông Hoàng Hà. Ở đâu cũng có thể bắt gặp những truyền thuyết như vậy.

Thực ra cặp mắt thịt của con người nhìn nhận thế giới này thậm chí còn kém hơn những gì khoa học có thể vươn tới trong khi bản thân khoa học cũng có những hạn chế rất lớn. Người ta chỉ có thể nhìn





thấy những thứ vỏ bề ngoài của vật chất, hơn nữa không có ánh sáng thì mắt thịt kia không trông thấy gì. Làm sao con người dám khẳng định bên ngoài vũ trụ kia không tồn tại những lực lượng siêu nhiên khác đang chi phối sự sống.

Có một câu chuyện minh họa cho điều đó thế này. Một chàng trai trẻ đến gặp thiền sư để hỏi về vũ trụ, thế giới, về những thứ siêu nhiên mà bản thân lâu nay vẫn thắc mắc. Chàng nói: “Thưa thiền sư, ngài đã bao giờ nhìn thấy Phật chưa?”.

Thiền sư ung dung trả lời: “Ta chưa từng nhìn thấy”.

“Vậy tại sao ngài vẫn tin rằng có Phật, tại sao ngài vẫn tu hành khổ

hạnh ở nơi này?”.

“Trước khi trả lời, ta muốn hỏi cậu một câu. Cậu có nhìn thấy toà cung điện thấp thoáng ở xa kia không?”.

“Dĩ nhiên là có, nó cách đây cũng không xa lắm, chừng vài dặm đường”.

“Ta lại hỏi tiếp, nếu bây giờ là ban đêm liệu cậu có thể nhìn được nó chăng?”.

“Dĩ nhiên là không. Không có đèn thì chẳng nhìn thấy bất cứ gì trong đêm cả”.

“Như vậy, liệu có phải chỉ vì cậu không nhìn thấy mà ở đằng xa đó không có toà lâu đài không?”

Chàng thanh niên không biết ăn nói ra sao, bèn im lặng hồi lâu. Thiền sư tiếp lời: “Tầm nhìn của người ta luôn bị phong bế, không phải là màn đêm thì là do quan niệm. Điều đôi mắt cậu nhìn thấy chỉ là bóng đêm mà thôi. Những gì chân thực nhất vẫn tồn tại ở đằng sau ấy. Chỉ là cậu có dám quét bỏ bóng tối đi không mà thôi?”.

THẾ GIỚI CỦA THẦN LÀ THỰC SỰ TỒN TẠI

Nói như vậy để thấy rằng thế giới thần linh, ma quỷ, thần thoại và truyền thuyết thực sự tồn tại ngoài chủ ý của con người. Không phải vì người ta không tin rằng nó tồn tại mà nó liên lập tức không còn có nữa.

Nhận thức mơ hồ của con người về thế giới đứng trên lập trường của khoa học thực chứng đã khiến những đức tin vào Thần Phật, thiện ác, đạo đức trở nên ngày càng huyền hoặc.

Nhưng Thần là một khái niệm hoàn toàn có thật, thậm chí rất khoa học. Chính các nhà khoa học lỗi lạc nhất cũng chưa từng phủ định sự tồn tại của “Đấng toàn năng” ấy. Nhà bác học Albert Einstein, được người ta xưng tụng là cột trụ của vật lý học hiện đại, lại chính là người có đức tin mạnh mẽ nhất vào Thần, vào Chúa trời.

Ông nói: “Sự gian ác nảy sinh là do vắng bóng Thiên Chúa trong linh hồn... Khoa học không tôn giáo là mù lòa, tôn giáo thiếu khoa học là què quặt... Tôi chưa hề gặp điều gì trong Khoa học của tôi mà lại đi ngược với Tôn giáo”.

Louis Pasteur, người được gọi là “cha đẻ của vi sinh vật học” cũng nói: “Càng nghiên cứu khoa học, tôi càng tin vào Đức Chúa Trời. Thật là mỉa mai cho lòng dạ con người khi họ tin rằng chết là hết, hoặc chết là trở về với hư vô. Sự mê muội vào khoa học sẽ gạt bỏ Chúa. Khoa học rồi sẽ quay về phụng sự Chúa”.

Còn nhà bác học Hy Lạp cổ đại Platon thì khẳng định: “Những ai có một chút trí khôn, đều phải kêu cầu Đức Chúa Trời trước khi bắt đầu công việc của họ, dù việc lớn hay việc nhỏ”.

Như vậy là con người đã lơ mờ nhận ra sự tồn tại của Thần và các khái niệm về thần linh. Nhưng tri thức hạn hữu và những loại quan niệm cổ hữu đã khiến niềm tin đó trở nên mờ nhạt và ngày càng bị vùi lấp bởi tư tưởng vô thần.

Sự vô thần của con người chính

là điều dẫn đến sự huỷ hoại và diệt vong của xã hội. Bởi một khi không còn tin vào Thần Phật, con người sẽ không từ thủ đoạn nào để truy cầu cho mình một cuộc sống tốt đẹp, thoải mái hơn về vật chất, lợi ích, bất chấp những quy phạm đạo đức.

Nếu Thần đã tồn tại thì vì sao con người vẫn không thể nhìn thấy họ bằng con mắt này? Có hai nguyên nhân giải thích cho điều đó.

Một là, như đã nói, cặp mắt trần tục của chúng ta hoàn toàn không có khả năng nhìn được sự tồn tại của những hiện tượng siêu nhiên, nằm ngoài sự nhận thức của khoa học. Nó chỉ được trang bị để người ta nhìn được những thứ vỏ ngoài nông cạn nhất, những hình ảnh thực tại nhất.

Muốn nhìn được những cảnh tượng chân thực, tôn giáo và giới tu luyện cho rằng người ta cần phải có cái gọi là “thiên nhãn”, tức là con mắt thứ ba. Con mắt thứ ba này có thể nhìn thấy những không gian khác, những điều mà người ta vĩnh viễn không thể nhìn được bằng mắt thường dù có sử dụng khí cụ khoa học chính xác, tinh vi đến mấy.

Hai là, Thần là những sinh mệnh thánh khiết và tinh túy. Họ tồn tại ở những không gian rất khác biệt, rất cao so với con người. Thần Phật hoàn toàn không cho phép con người nhìn thấy mình, trừ những hoàn cảnh cực kỳ đặc thù. Có một loại hoàn cảnh đặc thù như vậy xuất hiện



Chỉ khi con người tự mình đề cao đạo đức, tinh thần, tự làm thân thể và tư tưởng của mình trong sạch, thánh khiết, họ mới nhìn thấy được, tiếp xúc được với thế giới thần linh.

khi Thích Ca Mâu Ni, Lão Tử và Chúa Jesus truyền giảng đạo pháp của mình để “độ nhân” (tức là cứu rỗi con người).

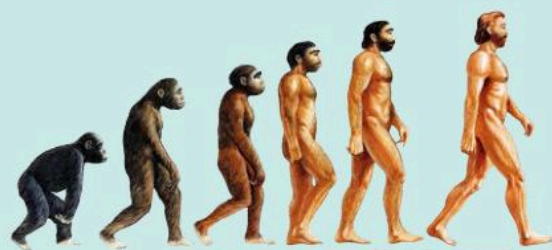
Và lại, khi con người ngày càng không còn đức tin với Thần Phật thì Thần Phật lại càng không thể xuất hiện. Lẽ nào họ có thể cho những người không còn tin vào sự tồn tại của thần linh nhìn thấy ảnh hình của mình?

Như vậy, chỉ khi con người tự mình đề cao đạo đức, tinh thần, tự làm thân thể và tư tưởng của

mình trong sạch, thánh khiết, họ mới nhìn thấy được, tiếp xúc được với thế giới thần linh.

Chẳng phải 4 thầy trò Đường Tăng sang Tây Trúc thỉnh kinh cũng chính là quá trình tự làm trong sạch mình thông qua tu luyện và chịu khổ nạn suốt dọc đường đi đó sao? Nếu không qua đủ 81 kiếp nạn, dù Linh Sơn có ở ngay trước mặt thì họ cũng chẳng thể gặp được Thần Phật, thỉnh được chân kinh mang về cứu độ con người vậy. □

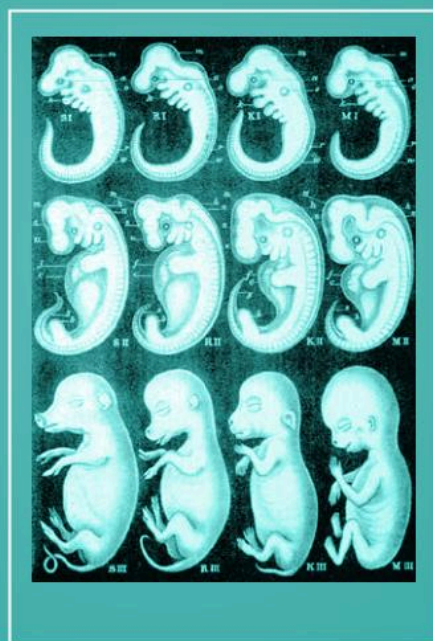
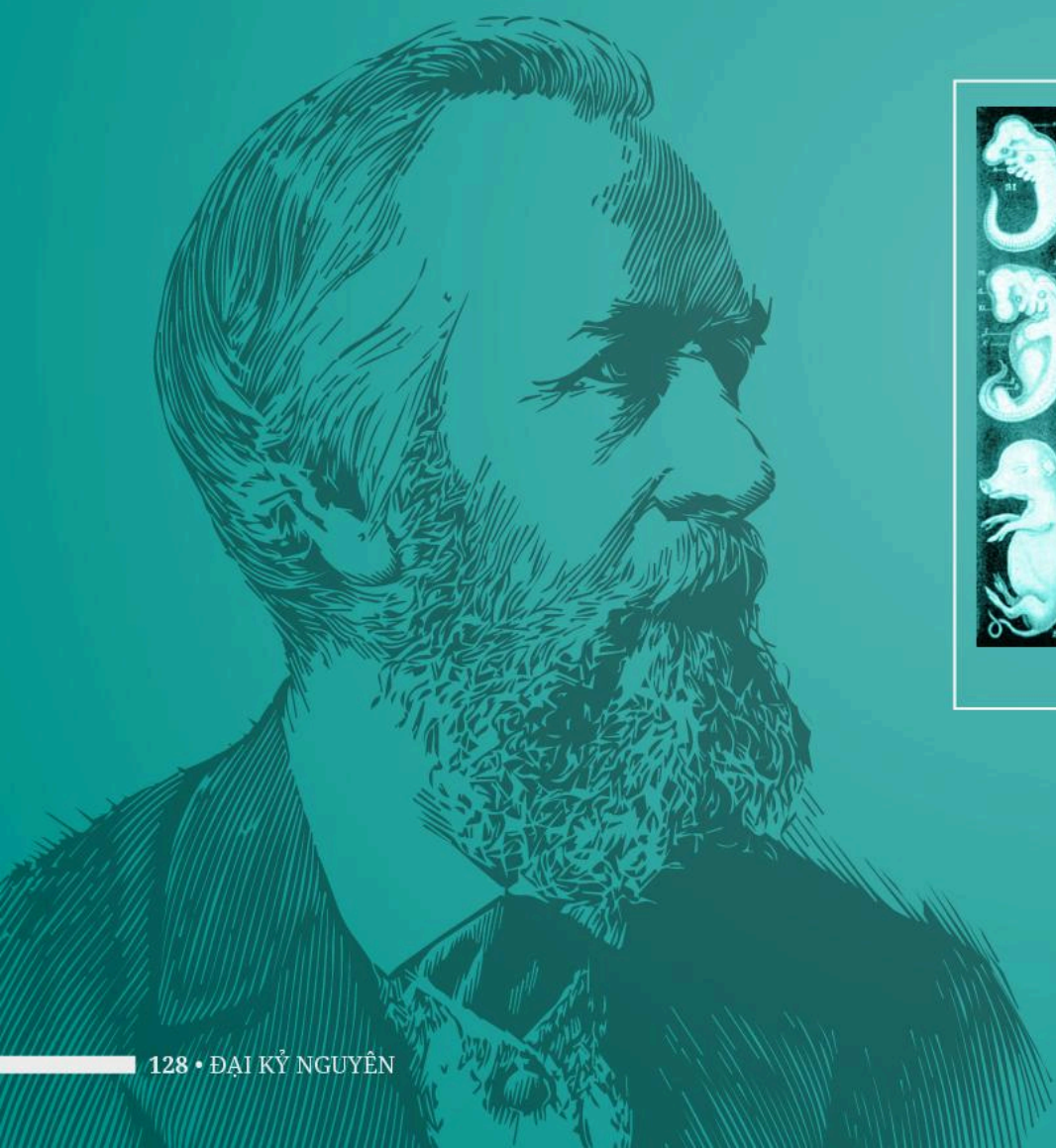




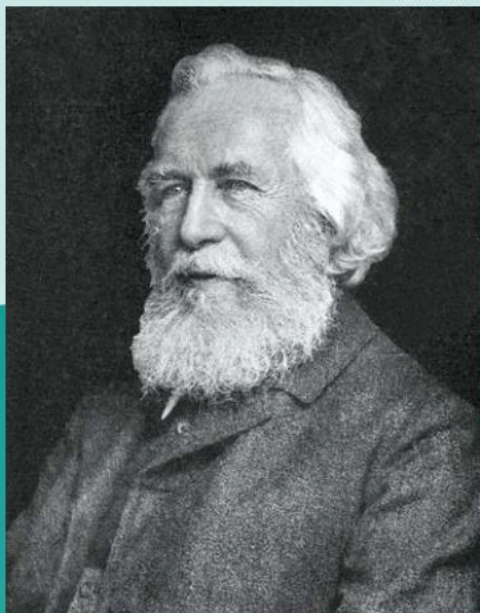
Sự thật về thuyết tiến hóa:

Hình vẽ phôi thai giả của HAECKEL Vụ lừa đảo xuyên thế kỷ

BẠCH VÂN



WIKIMEDIA



Ernst Haeckel (1834 – 1919).

Ernst Haeckel là một nhà sinh học người Đức sống cùng thời với Darwin, và là tác giả của nhiều thuật ngữ sinh học nổi tiếng. Trong phần lớn sự nghiệp của mình, Haeckel giữ vị trí giáo sư ngành Giải phẫu so sánh tại trường Đại học Jena, Đức.

“Học thuyết về sự lặp lại hình thái” (còn gọi là “Định luật phát sinh sinh vật”) được xây dựng dựa trên các hình vẽ phôi của Haeckel có ý nghĩa rất quan trọng đối với thuyết tiến hóa của Darwin. Haeckel là người đã giúp Darwin và các tác phẩm của ông trở nên nổi tiếng trên khắp nước Đức.



TỪ NHỮNG HÌNH VẼ PHÔI GIẢ...

Năm 1868, Ernst Haeckel xuất bản cuốn Lịch sử sáng tạo tự nhiên (Natürliche Schöpfungsgeschichte), trong đó tuyên bố rằng ông đã tiến hành so sánh phôi người, phôi khỉ và phôi chó. Trong các hình do ông vẽ, các phôi gần như giống hệt nhau. Trên cơ sở các hình vẽ đó, Haeckel tuyên bố rằng các giống loài có một nguồn gốc (tổ tiên) chung. Nhưng sự thực hoàn toàn khác hẳn. Ernst Haeckel thực ra chỉ vẽ hình của một phôi thai duy nhất, rồi dựa vào đó làm ra hình phôi người, phôi khỉ, và phôi chó. Ông đã thêm vào mỗi hình một chút thay đổi. Nói cách khác, đây là một vụ lừa đảo.

Trên thực tế, vụ bê bối này đã bị không ít người phát giác, ngay cả trước khi Darwin viết cuốn “Nguồn gốc loài người” (The Descent of Man), tức là trước năm 1871.

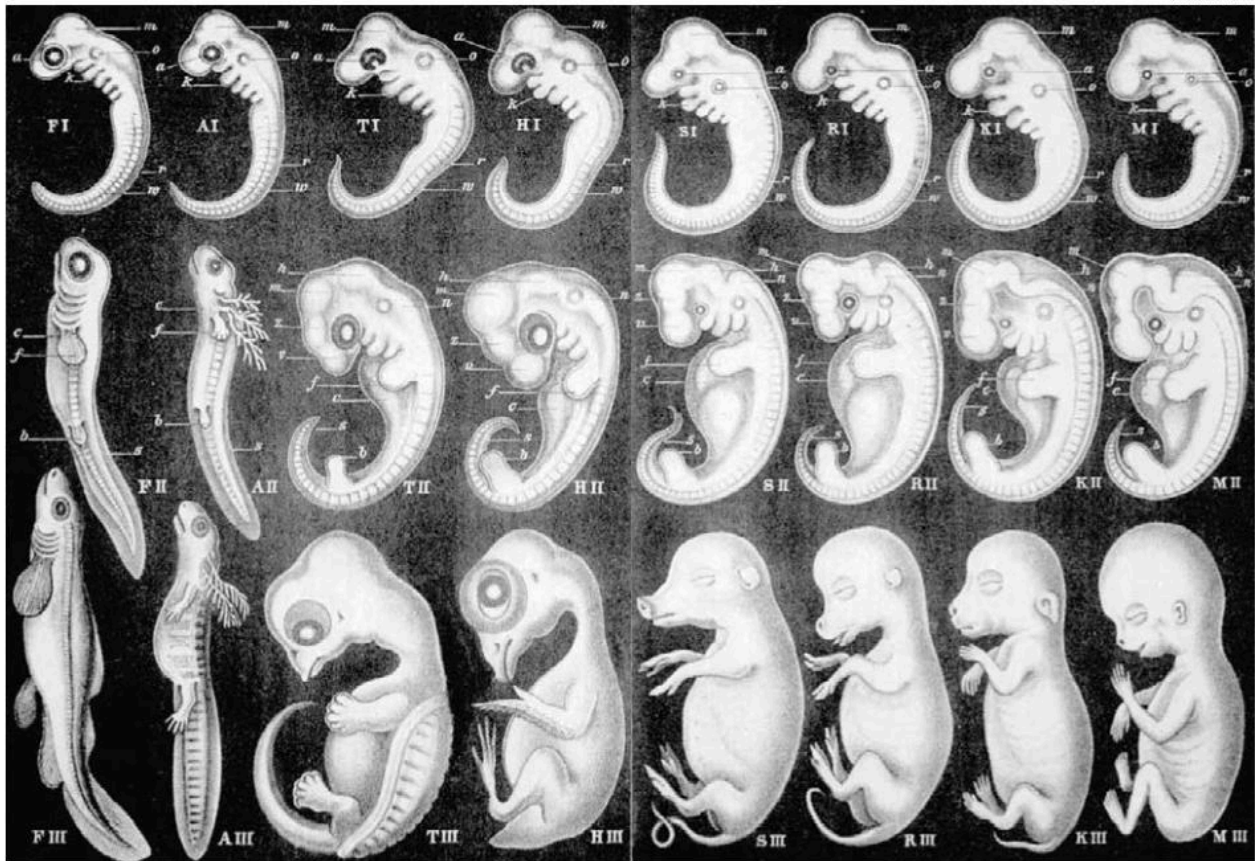
Những hình vẽ giả của Haeckel



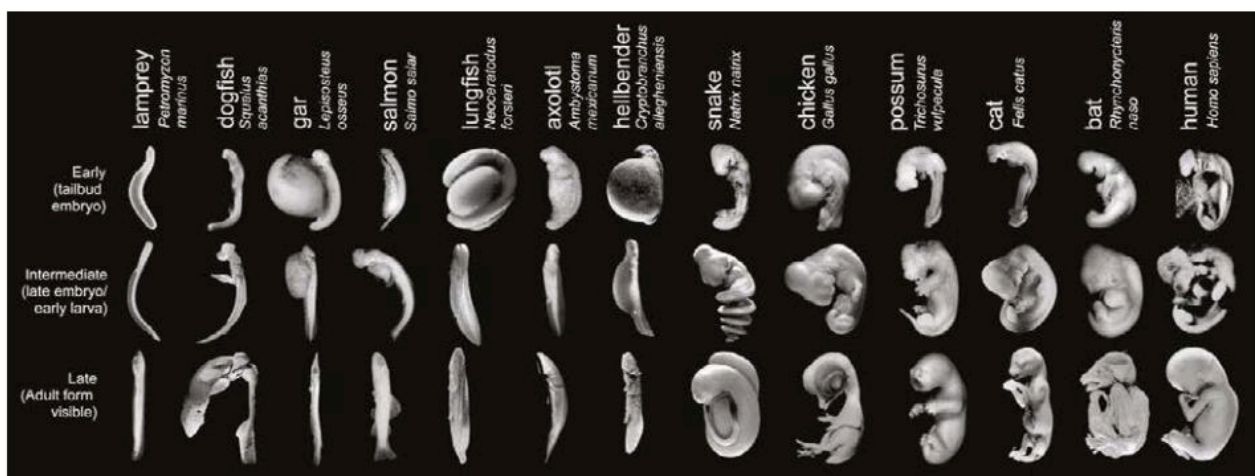
Hình chụp các phôi trong thực tế



Loạt hình trên là các hình vẽ của Haeckel, loạt hình dưới là ảnh chụp trên thực tế, ở giai đoạn phát triển sơ kỳ của phôi cá, kỳ giông, rùa, gà, thỏ, và người. Tuy vụ lừa đảo này đã bị phát hiện từ hơn một trăm năm trước, nhưng hiện nay nó vẫn được trình bày trong các sách giáo khoa ở nhiều cấp học tại nhiều nước trên toàn thế giới. (Ảnh: harun yahya)



Những hình vẽ phôi giả của Haeckel: Hàng thứ nhất là giai đoạn sơ kỳ, hàng thứ hai là giai đoạn giữa, hàng thứ ba là giai đoạn cuối cùng trong quá trình phát triển của phôi. Theo Haeckel, phôi các loài động vật có xương sống khác nhau đều rất giống nhau ở giai đoạn sơ kỳ và chỉ dần dần trở nên khác biệt khi lớn lên, vì thế chúng phải có một nguồn gốc chung. Hình vẽ này có mặt hầu như trong mọi cuốn sách giáo khoa sinh học từ cấp trung học đến cấp đại học ở rất nhiều nước trên thế giới...



Còn đây là hình chụp các phôi trong thực tế: Hàng thứ nhất là giai đoạn sơ kỳ, hàng thứ hai là giai đoạn giữa, hàng thứ ba là giai đoạn cuối cùng trong quá trình phát triển của phôi. Có thể thấy các phôi thực sự vô cùng khác biệt, ở tất cả các giai đoạn phát triển của chúng. Ảnh do nhà phôi học Richardson (một người theo trường phái tiến hóa) cung cấp. (Ảnh: harun yahya)

“

Trò lừa đảo của Haeckel đã quá rõ ràng và quá lớn đến nỗi ông đã bị cáo buộc bởi 5 vị giáo sư khác nhau và bị phán có tội bởi tòa án trường Đại học Jena.

Hank Hanegraaff, trong “Điều mà những người theo trường phái tiến hóa không muốn bạn biết”, nhà xuất bản W Publishing Group, 2003, trang 70

Haeckel đã làm giả những hình vẽ đó để ủng hộ thuyết tiến hóa của Darwin. Khi hành vi của ông bị phát giác, lý do duy nhất Haeckel đưa ra để biện hộ cho bản thân là: Những người theo trường phái tiến hóa khác cũng cần phải bị xử tội giống ông.

“Sau lời thú tội ‘giả mạo’ đáng hổ thẹn này, tôi tự thấy bản thân đáng bị kết tội và tiêu hủy, nếu tôi không có được sự an ủi khi nhìn thấy bên cạnh hàng trăm đồng bị cáo cùng đứng trước vành móng ngựa, trong đó có nhiều nhà quan sát đáng tin cậy nhất và nhiều nhà sinh vật học được kính trọng nhất. Hầu hết các biểu đồ trong sách giáo khoa sinh học, luận án và tạp chí tốt nhất sẽ phải gánh chịu cùng một tội danh ‘giả mạo’ với mức độ tương đương, bởi tất cả chúng đều không chính xác, và không ít thì nhiều đã bị làm giả, giản lược và ngụy tạo” (Theo cuốn sách “Cái cổ của con hươu cao cổ: Chỗ sai của Darwin”, của Francis Hitching, nhà xuất bản Ticknor and Fields, New York, năm 1982, trang 204).

Để giúp lý thuyết của Darwin đứng vững, những người ủng hộ ông cần phải tuyên bố các bản vẽ của Haeckel thực sự là “bằng chứng của sự tiến hóa”. Bài viết trên tạp chí khoa học Science tiếp tục thảo luận về cách những lời thú tội của Haeckel đã được che đậy ngay từ đầu thế kỷ 20, và làm thế nào các hình vẽ giả mạo này bắt đầu được đưa vào trong các sách giáo khoa, như một “chân lý” khoa học.

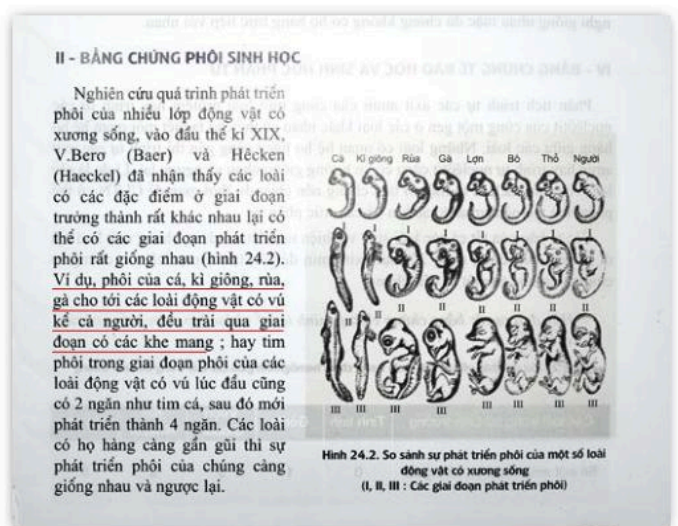
“Lời thú tội của Haeckel đã biến mất sau khi những hình vẽ của ông được sử dụng trong một cuốn

sách in năm 1901 có tựa đề: “Darwin và hậu Darwin” và đã được phát hành rộng rãi trong tuyển tập các tư liệu sinh học bằng tiếng Anh” (Elizabeth Pennisi, bài viết “Những cái phôi của Haeckel: Tái phát hiện trò gian lận” trên tạp chí Science, ngày 5/9/1997).

...CHO ĐẾN “ĐỊNH LUẬT PHÁT SINH SINH VẬT” BỊA ĐẶT

Sau khi biên bản ghi chép lời thú tội của Haeckel biến mất, Darwin và những nhà sinh học ủng hộ ông vẫn tiếp tục coi các hình vẽ của Haeckel như một nguồn dẫn chứng tham khảo. Và chính vì vậy trong những năm sau đó, Haeckel đã tiếp tục ngụy tạo hàng loạt các hình ảnh minh họa so sánh phôi.

Ông ta vẽ sát cạnh nhau hình phôi của cá, kỳ giông, rùa, gà, thỏ và phôi người. Các phôi đó được vẽ hết sức giống nhau và chỉ dẫn dẫn cho thấy sự khác biệt trong các giai đoạn sau của quá trình phát triển. Đặc biệt, sự tương đồng giữa phôi người và phôi cá quả là rất ấn tượng, đến mức người ta có thể nhìn thấy cái “mang” trong hình vẽ phôi người, giống như ở hình vẽ phôi cá. Từ đó, Haeckel đưa ra “thuyết về sự lặp lại hình thái” (còn gọi là “định luật phát sinh sinh vật”), với nội dung cơ bản là: Trong quá trình phát triển của phôi, tất cả các giống loài đều lặp đi lặp lại



Các hình vẽ phôi giả của Haeckel vẫn được in trong rất nhiều đầu sách giáo khoa nhiều cấp học trên thế giới, bao gồm cả ở Việt Nam. (Ảnh: Sinh học lớp 12, trang 105, ấn bản 2015)

“lịch sử tiến hóa”. Lấy ví dụ, ông ta nói phôi thai con người trong tử cung của người mẹ, đầu tiên có khe mang giống như cá, và trong những tuần tiếp theo sẽ giống như bò sát, rồi giống thú, rồi cuối cùng mới “tiến hóa” thành người.

Bây giờ người ta đã biết rằng “những cái mang” xuất hiện trong giai đoạn đầu của phôi thai người, trên thực tế là ống tai giữa, tuyến cận giáp, và tuyến ức đang hình thành. Phần phôi thai trông giống “túi lòng đỏ trứng” là nơi sản xuất máu cho trẻ sơ sinh. Cái “đuôi” trên thực tế là xương sống, và nó trông giống như một cái đuôi chỉ vì nó được hình thành trước khi đôi chân xuất hiện.

Giáo sư bác sỹ Erich Blechschmidt là Giám đốc Viện Giải phẫu học trường Đại học Göttingen, Đức. Ông từng đưa ra kết luận thẳng thắn:

“Cái gọi là định luật phát sinh sinh vật là sai. Không yếu tố ‘nhưng’ hoặc ‘nếu’ nào có thể giảm nhẹ bất thực tế này”. Ông nói thêm rằng câu chuyện hoang đường về ‘giai đoạn có mang’ này “không hề đúng hay đúng ở một góc độ nào khác... Mà nó hoàn toàn sai”. (Tham khảo: Giáo sư bác sỹ Erich Blechschmidt, “Khởi nguồn của Sự sống nhân loại”, Springer-Verlag, New York, 1977, trang 32).

2. Định luật phát sinh sinh vật

Darwin đã nhận xét: Trong quá trình phát triển phôi, một loài đều diễn lại tất cả những giai đoạn chính mà loài đó đã trải qua trong lịch sử phát triển của nó. Dựa trên nhận xét này và một số công trình nghiên cứu khác, hai nhà khoa học Đức là Müller (Muller) và Haeckel (Haeckel) đã phát biểu định luật phát sinh sinh vật (1886): “Sự phát triển cá thể phản ánh một cách rút gọn sự phát triển của loài”.

Phôi người đến 18 - 20 ngày tuổi vẫn còn dấu vết các khe mang ở phần cổ giống như cá sụn; tim lúc đầu chỉ có một tâm thất, một tâm nhĩ như ở cá, sau đó tâm nhĩ chia làm hai giống như ở ếch nhái, cuối cùng mới thành tim 4 ngăn giống như chim và thú.

Theo dõi sự phát triển hoa ngô ta thấy trong giai đoạn đầu hoa đực có cả mầm nhĩ và nhuỵ, về sau mầm nhụy tiêu biến, chỉ mầm nhĩ tiếp tục phát triển; ở hoa cái thì ngược lại, tuy lúc đầu có cả mầm nhĩ và nhuỵ nhưng về sau chỉ có nhuỵ phát triển. Điều đó chứng tỏ nguồn gốc bắt nguồn từ cây có hoa lưỡng tính.

Định luật phát sinh sinh vật phản ánh quan hệ giữa phát triển cá thể và phát triển chủng loài, có thể được vận dụng để xem xét mối quan hệ họ hàng giữa các loài. Tuy nhiên, không nên hiểu là sự phát sinh cá thể lặp lại đúng trình tự các giai đoạn trong lịch sử phát triển chủng loài một cách cứng nhắc.

Sinh học lớp 12 nâng cao, trang 131. Cái gọi là “định luật phát sinh sinh vật” đã được chứng minh là sai từ những năm 1920 sau một cuộc điều tra học thuật nghiêm túc. Người ta đã chính thức loại bỏ nội dung này kể từ thời điểm đó. Tuy nhiên đến những năm 1950, nó vẫn còn xuất hiện trong nhiều đầu sách giáo khoa trên khắp thế giới.



Giáo sư bác sỹ Erich Blechschmidt. Ông là một chuyên gia nổi tiếng về phôi học, nổi tiếng thế giới với bộ sưu tập phôi mang tên mình.
(Ảnh: UNSW Embryology)

Quan điểm này của bác sỹ Erich Blechschmidt đã được nhiều nhà phôi học chính thống thừa nhận. Một cuộc tìm kiếm với từ khóa “khe mang” trên các kho dữ liệu liên quan đã cho ra 21 triệu kết quả, phân bố trong 78 tài liệu. Không có tài liệu nào trong đó nói rằng phôi người có “khe mang”. Tuyệt đại đa số các tài liệu đều chỉ thảo luận về sự phát triển của mang, hay các cuộc nghiên cứu về mang của các loài động vật sống ở biển.

Ngoài ra, giáo sư Blechschmidt đã viết rằng tất cả các cơ quan và cấu trúc từng được nghiên cứu ở phôi người hóa ra đều có chức năng nào đó trong một số giai đoạn phát triển nào đó của phôi. Không hề tồn tại dù chỉ một cơ quan dạng chuyển tiếp, lại giống, hoặc thoái hóa ở bất kỳ giai đoạn phát triển nào của phôi. (Tham khảo: Giáo sư bác sỹ Erich Blechschmidt, “Khởi đầu của Sự sống con người”, Springer-Verlag, New York, 1977, trang 32 và Giáo sư bác sỹ Erich Blechschmidt và giáo sư tiến sỹ Raymond F. Gasser, “Sinh động học và Sinh động lực học của sự dị biệt hóa ở người; Các nguyên tắc và ứng dụng”, Charles C. Thomas, Springfield, 1978, trang 125).

“Cái gọi là khe mang ở phôi người không có liên hệ gì đến mang, và phôi người không hề trải qua một giai đoạn sinh trưởng giống cá hay bất kỳ giai đoạn tiến hóa nào khác. Sự phát triển của phôi người cho thấy một tiến trình vững chắc hướng về một cơ thể người hoàn chỉnh với đầy đủ chức năng. Trong quá trình phát triển này, phôi người sẽ không hấp thụ khí oxy từ nước giống như cá thông qua mang (bởi vì phôi người đã được cung cấp đầy đủ oxy thông



Giáo sư tiến sỹ Raymond F. Gasser là một nhà khoa học nổi bật người Mỹ. Ông là nhà sinh học tế bào đồng thời là chuyên gia về phôi học. (Ảnh: medschool.lsuhs.edu)

qua đây rốn). Trên thực tế, những cái “khe mang” đó thậm chí không phải là khe [mà là các nếp gấp]”. Bác sỹ Tommy Mitchell và bác sỹ Elizabeth Mitchell

Ngay cả các nhà khoa học thuộc phái tiến hóa cũng phải thừa nhận rằng Haeckel đã lừa đảo. Năm 1976, nhà phôi học, sinh học và giải phẫu học người Anh, tiến sỹ William W. Ballard đã viết rằng “chỉ có nhờ các thủ đoạn ngữ nghĩa và cách chọn lọc bằng chứng mang đầy tính chủ quan”, bằng cách “bẻ cong những thực tế của tự nhiên”, thì người ta mới có thể lý luận rằng những giai đoạn đầu tiên của các động vật có xương sống là “tương đồng hơn so với các cá thể trưởng thành”.

Thực ra, giới khoa học đã biết Haeckel lừa đảo từ lâu, ngay cả những người theo phái tiến hóa cũng phải công nhận điều đó.

“Đây là một trong những vụ lừa đảo khoa học tồi tệ nhất. Thật sững sốt khi phát hiện ra rằng, một nhân vật từng được coi là một nhà khoa học vĩ đại lại chủ động lừa đảo. Điều đó làm tôi cảm thấy bức xúc... Điều ông ta [Haeckel] đã làm là lấy một cái phôi người rồi sao chép nó, giả vờ như kỳ giông, lợn và tất cả những loài động vật khác đều trông giống nhau ở cùng một giai đoạn sinh trưởng. Chúng không hề tương đồng... Những hình vẽ đó là ngụy tạo”. (Nigel Hawkes, *The Times* (London), ngày 11/8/1997, trang 14).

Giáo sư nổi tiếng Keith S. Thomson bày tỏ sự vui mừng khi thấy vụ lừa đảo của Haeckel được phơi bày:

“Chắc chắn định luật phát sinh sinh vật này đã chết hoàn toàn. Cuối cùng nó đã bị loại trừ khỏi các

sách giáo khoa sinh học vào thập niên 50. Nó đã là một chủ đề của một cuộc điều tra học thuật nghiêm túc, [và kết quả là] nó đã bị tuyệt chủng” vào những năm 20 của thế kỷ trước. (Keith S. Thomson – giáo sư danh dự trường Đại học Oxford, “Khái lược về sự phát triển và sự Tiến hóa”, tạp chí *American Scientist*, tập 76, tháng 5&6/1988, trang 273).

Thế nhưng, có vẻ Thomson đã quá lạc quan. Thực tế là, nhiều hình vẽ giả của Haeckel vẫn được giảng dạy trong các trường học, và được người ta xem như một “chân lý khoa học”...

VỤ LỪA ĐẢO XUYỀN THẾ KỲ: 150 NĂM

Vào tháng 3/2000, một người theo trường phái tiến hóa kiêm nhà cổ sinh vật học Stephen Jay Gould từ Đại học Harvard tuyên bố rằng, từ lâu ông đã biết đây là trò gian lận. TS Gould nói rằng, đây là một thảm họa trong khoa học khi các hình vẽ của Haeckel vẫn tiếp tục được sử dụng:

“Tôi nghĩ chúng ta có quyền cảm thấy kinh ngạc và xấu hổ vì hành vi tái sử dụng cái lý thuyết này một cách mất lý trí trong suốt cả thế kỷ, dẫn đến tình trạng các hình vẽ đó vẫn tồn tại dai dẳng trong một số lượng lớn, nếu không phải là đại đa số, các sách giáo khoa hiện đại”. (Stephen Jay Gould, “Thật tồi tệ!”, *Natural History*, tháng 3/2000, trang 42).

Giáo sư Gavin de Beer, Giám đốc Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên Vương quốc Anh, đã miêu tả cảm nghĩ của mình như sau:

“Hiếm khi có một sự quả quyết nào tương tự như cái ‘thuyết lặp lại hình thái’ của Haeckel: Nông cạn, gọn gàng, hợp lý, được chấp nhận một cách rộng rãi mà không bị kiểm chứng kỹ càng. Nó đã gây rất nhiều tác hại cho khoa học”. (Hank Hanegraaff, “Điều mà những người theo trường phái tiến hóa không muốn bạn biết”. Nhà xuất bản W Publishing Group, năm 2003, trang 70).

Nhà sinh học phân tử thuộc Đại học California, tiến sỹ Jonathan Wells nhận xét:

“Các hình vẽ phôi của Haeckel dường như là bằng chứng mạnh mẽ cho lý thuyết của Darwin, đến mức người ta có thể tìm thấy một phiên bản nào đó của chúng trong hầu hết các sách giáo khoa hiện đại về

chủ đề tiến hóa. Tuy nhiên, các nhà sinh học đã biết việc Haeckel làm giả các hình vẽ của ông ta trong hơn một thế kỷ; phôi của các loài động vật có xương sống chưa từng giống như các hình vẽ của ông ta. Ngoài ra, cái giai đoạn Haeckel gán nhãn là “đầu tiên” trên thực tế lại là giai đoạn phát triển giữa chừng; có sự khác biệt to lớn giữa các phôi ngay từ trước cái giai đoạn đó. Mặc dù chúng ta có thể không bao giờ biết được điều này khi đọc các sách giáo khoa sinh học, nhưng cái “bằng chứng mạnh mẽ nhất của Darwin” này chính là một ví dụ điển hình cho thấy các bằng chứng có thể bị xuyên tạc để trở nên phù hợp với một lý thuyết như thế nào”. (Tiến sỹ Sinh học phân tử Jonathan Wells, “Những biểu tượng của thuyết tiến hóa”, Nhà xuất bản Regnery Publishing, trang 82, 83).

Tại sao những hình vẽ giả mạo của Haeckel vẫn có thể tiếp tục lừa dối rất nhiều người, dù đã được phơi bày ra công chúng từ gần 150 năm trước? Thế giới khoa học đã xác nhận vụ bê bối của Haeckel, nhưng rất nhiều người vẫn giữ thái độ im lặng một cách kỳ lạ, đặc biệt là những người theo phái tiến hóa? Họ rủ nhau im lặng suốt 150 năm như vậy vì mục đích gì? Đây là những câu hỏi khiến chúng ta phải suy ngẫm.

Mặc dù “thuyết lặp lại hình thái” của Haeckel đã chính thức bị loại bỏ khỏi các sách giáo khoa, nhưng một lượng nhỏ các sách giáo khoa trên thế giới vẫn rao giảng nó. Các hình vẽ phôi bịa đặt của Haeckel – vốn là nền tảng của học thuyết đó – thì thậm chí vẫn tiếp tục được xuất bản đại trà.

“Phải chăng những người theo phái tiến hóa đã và đang lợi dụng hệ thống giáo dục toàn cầu để bảo vệ học thuyết con cứng của họ bằng mọi giá?”. Người ta buộc phải nghĩ như vậy sau khi chứng kiến nhiều vụ bê bối tiến hóa bị phanh phui. Trường hợp của Haeckel chỉ là một trong số nhiều vụ lừa đảo tương tự. Đứng trước thực tế này, tiến sỹ Pierre-Paul Grasse, nguyên chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học Pháp từng bình luận:

“Ngày nay bốn phận của chúng ta là tiêu diệt sự hoang đường của thuyết tiến hóa, vốn bị xem như là một hiện tượng đơn giản, đã được hiểu thấu, đã được giải thích xong rồi... Sự lừa dối đôi lúc là vô tình,



(Ảnh trong cuốn “Sinh học phân tử của tế bào” của Bruce Alberts).

nhưng không phải luôn như vậy, vì một số người, do khuynh hướng bè phái của bản thân, đã chủ động phớt lờ thực tế và từ chối thừa nhận những thiếu sót và sai lầm trong các quan điểm của họ”. – Tiến sỹ Pierre-Paul Grasse, “Sự tiến hóa của các sinh vật sống”, Academic Press, New York, 1977, trang 8.

Ngày càng có nhiều tiến sỹ khoa học, các nhà bác học, các viện sỹ viện hàn lâm khoa học và các nhà khoa học đạt giải Nobel... không còn tin vào thuyết tiến hóa. Đây là điều tất yếu, bởi tri thức khoa học của thế kỷ 21 đã phơi bày những sai lầm trong các quan điểm khoa học sơ khai của Darwin hồi thế kỷ 19.



Tiến sỹ vật lý và toán học Wolfgang Smith.
(Ảnh: Wolfgang Smith)

“Ngày càng có nhiều nhà khoa học đáng kính đang rời bỏ phái tiến hóa... hơn nữa, trong đa số các trường hợp, những chuyên gia này từ bỏ thuyết tiến hóa, không phải do niềm tin tôn giáo hay niềm tin vào kinh Thánh, mà dựa trên các nền tảng khoa học nghiêm túc. Trong một số trường hợp, họ đã từ bỏ phái tiến hóa trong tâm

trạng đầy ân hận”. – TS Wolfgang Smith, nhà vật lý và toán học, trong “Teilhardism và Tôn giáo mới: Phân tích cẩn thận những lời dạy của Pierre Teilhard de Chardin”, Tan Books & Pub. Inc (Mỹ), 1988, trang 1. □

ĐẠI KỶ NGUYÊN

Mang đến giá trị cuộc sống!

Đại Kỷ Nguyên - TRANG CHÍNH



Chuyên trang INSPIRED - Đại Kỷ Nguyên



Chuyên trang TIN NHANH - Đại Kỷ Nguyên



Kết nối chúng tôi trên FACEBOOK



www.DKN.tv

TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG ĐA QUỐC GIA

EPOCH MEDIA GROUP

35 Quốc Gia, 21 Ngôn Ngữ

ĐẠI KỶ NGUYÊN VIỆT NAM



Epoch Media Group

Bulgarian • Chinese • Czech • English • French • German • Hebrew • Indonesian • Italian • Japanese • Korean • Persian • Portuguese • Romanian
• Russian • Slovak • Spanish • Swedish • Turkish • Ukrainian • Vietnamese

www.EpochMediaGroup.com | www.NTD.tv | www.TheEpochTimes.com | www.DKN.tv